

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
GV NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Bước vào năm mới, đất nước càng cũ !!!

Năm mới bao giờ cũng gieo cho nhân loại nói chung và mỗi con người nói riêng một niềm hy vọng. Hy vọng đó phát xuất từ việc nhận ra những sai lầm thiếu sót trong năm cũ để tìm cách sửa chữa và hoàn thiện trong năm mới. Đó là quy luật phát triển của cuộc sống.

Thế nhưng, điểm lại tình hình nhân quyền Việt Nam trong năm 2009, người ta chẳng thấy một sự sửa chữa và khắc phục nào so với năm 2008, trái lại càng thấy gia tăng những sai lầm trong quan niệm và vi phạm trong hành xử của Cộng sản, rồi càng về cuối năm thì những điều tồi tệ này càng gia tăng bạo. Nói cách khác, bước vào năm mới 2010, đất nước và xã hội Việt Nam càng cũ. Nếu chỉ xét trên phương diện nhân quyền, thì có thể thấy rằng xã hội và đất nước thêm cũ là vì CS ngày càng đều căng đối với tôn giáo, cường bạo đối với phong trào dân chủ và ngang ngược đối với giới trí thức.

1- Cũ vi hành xử đều căng đối với tôn giáo

Trong những ngày tháng cuối năm 2009, người ta thấy đời (nhà cầm quyền CS) có một số hành vi "tử tế" đối với đạo. Rõ rệt nhất là việc Giáo hội Công giáo được phép tổ chức long trọng và rầm rộ lễ khai mạc Năm thánh tại Sở Kiện, tỉnh Hà Nam ngày 24-11 với sự tham dự của trên 100.000 tín hữu và của một số chức sắc cao cấp nước ngoài. Sau đó hai hôm, ngày 26-11, lại có đại hội giới trẻ Giáo tỉnh Hà Nội tại Trung tâm lễ hội Đền Hùng với sự tham dự của khoảng 16 ngàn thanh niên nam nữ. Ngày 11-12, 40.000 tín đồ Tin lành được phép tụ họp tại Gò Vấp, Sài Gòn để nghe giảng Phúc âm và cầu nguyện. Đến 20-12, khoảng 12.000 tín đồ Tin lành lại được tụ tập tại sân vận động Mỹ Đình, Hà Nội để tham dự chương trình truyền giảng Giáng sinh 2009. Rồi chính trong ngày đại lễ này, nhiều phái đoàn nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã đã đến chúc mừng và tặng quà cho nhiều chức sắc lớn nhỏ trong hai tôn giáo ấy tại Việt Nam... Xem ra quá "tốt đời đẹp đạo"! Nhưng xin lưu ý rằng việc cho tổ chức lễ hội và chúc mừng lễ lạc như thế chẳng gây tổn kém gì cho nhà cầm quyền cả, lại còn có lợi về mặt tuyên truyền cho chế độ, khiến lắm người Việt lẫn ngoại quốc lầm tưởng mỗi bang giáo giữa CS với Tôn giáo đã sang trang tốt đẹp, và khiến lắm chức sắc lẫn tín đồ càng thêm yên dạ im mồm trước Cộng sản, nhất là khi mới đây, hôm 11-12 chủ tịch CS Nguyễn Minh Triết sang Rôma gặp Giáo hoàng Bênêđictô 16, gọi là để tiến hành thiết lập bang giao giữa Vatican và Việt Nam.

Đang khi đó, những điểm cốt lõi trong chính sách (diệt) tôn giáo của CS vẫn còn. Bằng chứng là cùng thời với những biến cố kể trên, CS tiếp tục cướp thêm đất đai của các tôn giáo, như cơ sở dòng nữ tu Phaolô ở Vĩnh Long, Giáo hoàng học viện ở Đà Lạt..., tiếp tục đàn áp các chức sắc tôn giáo như đầu tố Mục sư Nguyễn Công Chính (02-12-2009), tổng xuất linh mục Nguyễn Văn Lý từ bệnh viện ở Hà Nội về trại giam ở Hà Nam trong tình trạng trọng bệnh (11-12-2009)... tiếp tục ngăn cản nhiều giáo đoàn Tin lành ở Tây Nguyên và giáo xứ Công giáo ở Sơn La, Quảng Bình cử hành lễ Giáng sinh. Mới đây nhất, ngày ngày 28-12-2009, Ủy ban Nhân dân quận 3 Sài Gòn đã ra công văn gửi Dòng Chúa Cứu thế, nội dung kết án Dòng về tội gọi là "vi phạm pháp luật, gây dư luận xấu, vượt quá chức năng tôn giáo" qua việc tổ chức cầu nguyện hiệp thông, viết bài phê phán những sai lầm và tội ác của chế độ. Công văn cũng chụp mũ và kết tội các trang mạng của Dòng đã đăng tải tin tức nhận định về các sự kiện như Tòa Khâm sứ, các Giáo xứ Thái Hà, Tam Tòa, Loan Lý, thiên viện Bát Nhã, vụ khai thác Bauxite... Phải chăng đây là màn giáo đầu cho một cuộc đàn áp mới? Cũng cùng ngày này, tại Đồng Nai, một chi phái Cao Đài quốc doanh, được sự hỗ trợ của công an, bộ đội và một số viên chức chính quyền, đã tấn công các tín đồ chính thống để chiếm Thánh thất Định Quán của họ. Còn tại Lâm Đồng, tăng đoàn Bát Nhã bị xóa sổ trọn vẹn sau khi những tăng sinh cuối cùng rời khỏi chùa Phước Huệ vài hôm trước ngày đáo hạn 30-12.

Điều đó cho thấy, đang khi bàn tay phải của CS ký giấy phép cho tổ chức lễ hội, xây dựng cơ sở, tặng quà chức sắc, thậm chí chia ra cho vị lãnh đạo tối cao của Công giáo, thì bàn tay trái của CS tiếp tục bịt miệng những thành viên tôn giáo dám lên tiếng cho sự thật và công lý, tước đoạt quyền tư hữu đất đai của các Giáo hội, chiếm cứ các cơ sở tôn giáo có triển vọng tạo lợi nhuận kén sù và tiếp tục xóa sổ những tập thể tôn giáo có nguy cơ gây hại cho chế độ. Mà đây mới chính là quyền tự do tôn giáo đích thật.

2- Cũ vi cường bạo đàn áp phong trào dân chủ

Từ 6 đến 9-10-2009, nhà cầm quyền CSVN đã dựng lên hai phiên tòa tại Hà Nội và một phiên tòa tại Hải Phòng để xử án 9 nhà đấu tranh dân chủ yêu nước, thành viên Khối 8406, với nhiều biện pháp vô luật, man rợ.... Tất cả nhằm quy chụp họ vi phạm điều 88 Bộ luật Hình sự ("Tuyên truyền chống nhà nước XHCN") chỉ vì họ đã lên tiếng qua đài, viết bài đăng mạng, rải truyền đơn, giảng biểu ngữ tố cáo sai lầm và tội ác của đảng và nhà cầm quyền CSVN, đòi hỏi tự do, dân chủ, nhân quyền cho mọi công dân và kêu gọi toàn dân VN cùng nhau bảo vệ Tổ quốc trước sự xâm lăng của Trung Cộng.

Đến ngày 28-12-2009, cựu sĩ quan Trần Anh Kim lại bị tuyên án 5 năm rưỡi tù giam cộng thêm 3 năm quản chế với tội danh (cải đổi) là "âm mưu lật đổ chính quyền" theo điều 79 Bộ luật Hình sự. Ông bị quy vào tội này vì có vai trò quan trọng trong Đảng Dân chủ Việt Nam và Khối 8406, hai tổ chức đấu tranh cho nhân quyền, nhưng bị xem là những tổ chức "phản động", kêu gọi đa đảng để tiêu diệt chế độ Cộng sản. Bốn đồng chí khác cùng đảng với ông là Luật sư Lê Công Định, Thạc sĩ Nguyễn Tiến Trung và hai doanh nhân Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Thăng Long cũng sẽ bị đưa ra tòa tại Sài Gòn các ngày 20 và 21-01-2010 với cùng tội danh như vậy. Khởi thủy, những vị này bị vu cáo tội "Tuyên truyền chống nhà nước" (mức án →

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ► **Bước vào năm mới, đất nước càng cũ !!!**
- Trg 03 ► **Bản Tuyên bố chung về vụ án Tiền sĩ Lưu Hữu Ba -50 tổ chức quốc tế**
- Trg 04 ► **Thông cáo báo chí tố cáo phiên tòa kết tội ông TAKim -UB Bảo vệ QLNVN**
- Trg 05 ► **Một tuần sau Noel, tăng ni Bát Nhã sẽ đi về đâu? -Hoàng Gia Bảo**
- Trg 06 ► **Thêm một tai họa cho nhà đấu tranh Phật giáo H.Hảo -Tín đồ PGHH An Giang**
- Trg 07 ► **Chứng từ của Cố Giám mục Phaolô Lê Đắc Trọng -Trần Phong Vũ**
- Trg 10 ► **Cộng sản VN tân trang vũ khí để làm gì? -Trung Điền**
- Trg 12 ► **Âm mưu khổng chế hoàn toàn VN của Trung Quốc. -Pha Lê**
- Trg 15 ► **Tình hữu nghị là tình đơn phương? -Trần Văn RFA**
- Trg 18 ► **Nhìn lại chủ quyền lãnh thổ năm 2009 -Đông Hà**
- Trg 20 ► **Quên quá khứ, Xóa bỏ hận thù (thơ) -Tôn Thất Xứng**
- Trg 21 ► **Nhà báo ở VN năm 2009 -Nguyễn Quang Duy**
- Trg 23 ► **Luật đất đai mới treo lơ lửng đến bao giờ? -Bùi Tín**
- Trg 24 ► **Đàn cá trong ao bác Hồ và những con chó của Pavlov -Lê Diễn Đức**
- Trg 26 ► **Thức dậy đi nào gỗ đá ơi! -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 38 ► **Từ điều 88 đến điều 79, ai là tội phạm? -Trọng Nghĩa**
- Trg 32 ► **Thân phận công nhân Việt Nam tại Malaysia -Đỗ Hiếu RFA phỏng vấn**

**CHÀO NĂM MỚI -
QUYẾT TÂM MỚI ĐỂ
XÂY CHẾ ĐỘ MỚI**

...cao nhất là 20 năm tù giam). Nay họ bị khép vào điều 79 và có thể đối diện với án tử hình. Với những cáo buộc vừa kể, nhà cầm quyền CSVN đang chứng tỏ giới lãnh đạo muốn đi theo con đường hành xử cứng rắn của Trung Quốc. (Tiền sĩ Lưu Hữu Ba bên đó vừa bị kết án 11 năm tù ngày 25-12 cũng vì cùng tội danh). Nghĩa là thẳng tay đàn áp và trừng trị những ai dám đứng lên đòi thay đổi đất nước, thay đổi đường lối cai trị xã hội. Việc thay đổi tội danh này cũng cho thấy CSVN đã trở nên gian manh hơn trong cách hành xử với quốc tế; vì khi biến việc đấu tranh cho dân chủ và nhân quyền cách ôn hoà thành tội "hoạt động nhằm lật đổ chính quyền", tức mang tính bạo loạn, CS sẽ khiến quốc tế sẽ khó can thiệp vào cái gọi là "công việc nội bộ" của Việt Nam. Ngoài ra, đó cũng là một sự răn đe mạnh mẽ cho chính nội bộ của đảng Cộng Sản, theo lời nhận định của giáo sư Carlyle Thayer (Úc châu): "Đòn này nhằm phủ đầu và làm nản chí những ai muốn thảo luận về tự do trong khi đại hội đảng đến gần... Phe bảo thủ đã sẵn sàng áp dụng bằng cách gọi những tiếng nói đòi lập là một vấn đề an ninh quốc gia... Làm sao ai có thể thúc đẩy một sự cởi mở trong kỳ đại hội tới khi mà họ có thể bị cáo buộc là đe dọa đến an ninh của nhà cầm quyền?"

2- Cũ vi ngang ngược bịt miệng giới trí thức

Kể từ hôm tháng 7-2009, thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng đã ban hành Quyết định 97, hạn chế các lĩnh vực mà cá nhân được lập tổ chức nghiên cứu khoa học, đồng thời cấm các nhà khoa học thuộc các viện nghiên cứu tư nhân công bố các ý kiến phản biện với danh nghĩa của viện. Để phản đối quyết định đó, các thành viên Viện Nghiên cứu Phát triển (IDS, thành lập từ tháng 9-2007) đã tự giải tán để phản đối. Tiếp đến, vào gần cuối tháng 10, một diễn đàn khác của giới trí thức có tâm huyết cũng bị xóa sổ, đó là tờ Tia Sáng online, thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam, sau khi đăng một bài về giáo dục của Giáo sư Hoàng Tụy: "Giáo dục, xin cho tôi nói thẳng".

Rồi trong tháng cuối năm 2009 này, một loạt các trang mạng thông tin (của giới trí thức trong và ngoài nước) bị đánh phá ác liệt như Talawas, Đối Thoại và đặc biệt là Bauxite VN, một trang thông tin ra đời vào tháng 4-2009 từ Kiến nghị yêu cầu dừng các dự án khai thác bauxite ở Tây Nguyên, nhưng dần dần đã trở thành một diễn đàn để giới trí thức trong nước bày tỏ những ý kiến mà không một tờ báo chính thức nào dám đăng cả. Cho tới nay, trang Đối Thoại vẫn chưa xuất hiện trở lại. Về trang Talawas thì ban biên tập cho biết đang cố gắng khôi phục, nhưng chưa thể cho độc giả truy cập vào. Còn trang Bauxite VN đã mấy lần gượng dậy, nhưng lần nào cũng bị đánh sập. Và không chỉ đánh phá Bauxite VN, các tin tặc còn giả mạo thư từ để gây chia rẽ ban biên tập, cụ thể chúng đã phổ biến những bài viết vu khống Gs Nguyễn Huệ Chi, người điều hành trang, rồi xúc phạm Ts Phùng Liên Đoàn (ở Hoa Kỳ), người trong thời gian gần đây đã có nhiều bài viết đăng trên đó, nói về các nguy cơ quanh dự án nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận.

Giữa lúc đất nước Việt Nam đang lâm vào cơn khủng hoảng kinh tế khiến đời sống dân tình khốn đốn, lâm vào cảnh băng hoại giáo dục khiến tương lai giới trẻ và tiền đồ đất nước lâm nguy, nhất là lâm vào cảnh lân quốc đe dọa lãnh thổ và lãnh hải từ trong ra tới ngoài, khiến an ninh tổ quốc trầm bệ khốn đốn, lẽ ra nhà cầm quyền CSVN phải biết nghĩ đến quyền lợi đất nước, dựa vào sức mạnh toàn dân, kêu mời sự đóng góp đầy thiện chí của các tôn giáo, các nhà trí thức và nhà dân chủ. Tiếc thay, tập đoàn lãnh đạo (đồng hóa với nhóm đặc quyền đặc lợi) trong đảng CS vẫn quyết tâm coi mọi tiếng nói đối lập, khác biệt như kẻ thù. Vậy thì trong gì năm mới, mọi sự sẽ đổi mới?

BAN BIÊN TẬP



Hòa hợp hòa giải (Babui - DCVonline.net)



BẢN TUYÊN BỐ CHUNG

về vụ án Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba (Liu Xiaobo)

.....*Bản tin Liên hội NQVN ở Thụy Sĩ 23-12-2009*.....

Ngày hôm nay, nhà dân chủ đối kháng Lưu Hiểu Ba (Liu Xiaobo) đã bị đưa ra xử tại tòa án Bắc Kinh. Ngay từ 1g sáng thứ tư 23-12-2009, Trung tâm Văn bút Trung Hoa Độc lập đã cho phổ biến đến các giới truyền thông đại chúng một **Bản Tuyên bố chung về vụ án Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba, mang chữ ký của gần 50 tổ chức và 20 cá nhân trên thế giới (trong đó có Khối 8406)**. Bản văn viết bằng tiếng Anh và tiếng TH bày tỏ niềm công phẫn trước vụ tòa CS xét xử một nhà văn dân chủ đối kháng được biết tiếng nhưt và một trong những nhà trí thức lừng danh nhưt ở TH chỉ vì những bài ông viết. Những người thay mặt tổ chức và những cá nhân ký tên chung đã cực lực lên án chế độ Trung cộng qua động thái mới nhưt này muốn biểu hiện một sự gia tăng thách thức đối với những giá trị phổ quát về tự do, dân chủ và nhân quyền. Bắc Kinh phải bị lên án, vì chế độ đó đã hành động bất kể đồng đảo công luận Quốc tế và quốc nội chỉ trích những vụ vi phạm thô bạo các quyền chính đáng của người dân TH nói chung và sự tiếp tục giam cầm TsLưu nói riêng.

Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba (53 tuổi) vốn là giáo sư đại học nhưng từ hai mươi năm qua, đã chọn lựa sự dấn thân tranh đấu cho quyền tự do phát biểu quan điểm. Ông là một nhà phê bình văn học được Quốc tế công nhận và là một nhà bình luận chính trị. Ông từng đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch Trung tâm Văn bút Trung Hoa Độc lập (hội viên Văn bút Quốc tế) và hiện nay ông là Chủ tịch danh dự của Trung tâm này. Năm 1989, nhà văn dân chủ đối kháng bị bắt giam 18 tháng vì tham gia cuộc tuyệt thực để ủng hộ sinh viên biểu tình tại Thiên An Môn. Đến ngày 08-12-2008, ông Lưu Hiểu Ba bị bắt lại và biệt giam, chỉ một tuần sau khi cho công bố Bản Hiến chương 08 kêu gọi cải tổ hệ thống chính trị Trung Hoa dưới chế độ cộng sản, chấm dứt và thay thế chánh quyền độc đảng bằng một hệ thống chính trị xây dựng trên nền tảng dân chủ và tôn trọng nhân quyền. Nhưng phải đợi đến ngày 11-12-2009, mới được biết ông Lưu Hiểu Ba bị truy tố với tội danh "Xúi giục phá hoại quyền lực nhà nước" vì

tham gia soạn thảo và ký tên vào Bản Hiến chương 08 cùng với chữ ký của hơn 300 công dân danh tiếng trong nội địa Trung Cộng (hiện nay có đến hàng vạn chữ ký). Ông Lưu còn bị buộc tội đã viết và phổ biến 6 bài chỉ trích chế độ Cộng sản Trung Hoa độc tài độc đảng từ năm 2005.

Chiều chủ nhật 20-12-2009, các luật sư của nhà văn dân chủ đối kháng mới được thông báo vẫn tắt rằng thân chủ của họ sẽ bị đưa ra tòa trong ba ngày nữa. Còn về người vợ của tù nhân, bà Lưu Hà (Liu Xia), thì tòa án yêu cầu bà không được đi dự phiên tòa xử chồng bà. Theo nguồn tin thì ngày càng có nhiều hội viên Trung tâm Văn bút Trung Hoa Độc lập, gồm cả văn hữu Zhao Dagong, Tổng thư ký và Jiang Danwen, Phó Tổng thư ký, và những người ký tên vào Hiến chương 08 bị công an tra vấn, cảnh cáo hoặc thậm chí còn bị quân thúc tại gia để ngăn chặn họ công khai chống đối vụ án.

Cuối Bản Tuyên bố chung viết : Chúng tôi tin rằng (tòa án Bắc Kinh) xét xử Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba không những chỉ là lạm dụng luật pháp một cách trắng trợn, mà còn (phải được coi như) ngang nhiên xét xử cả chúng ta, những người từng chia sẻ với Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba trách nhiệm về sự hành sử quyền tự do phát biểu quan điểm bất kỳ nơi nào trên thế giới. Do đó, chúng tôi kêu gọi các cộng đồng, tổ chức và cá nhân hãy đến với chúng tôi trong tinh thần đoàn kết để đòi trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba. Và khẩn trương yêu cầu chấm dứt sự đàn áp, ngược đãi và sách nhiễu các hội viên của Trung tâm Văn bút Trung Hoa Độc lập và các cá nhân đã ký tên vào Hiến chương 08.

Tin giờ chót của Trung tâm Văn bút Trung Hoa Độc lập và Tổ chức Những người Bảo vệ Nhân quyền Trung Hoa.

Phiên tòa Bắc Kinh kéo dài 3 tiếng đồng hồ từ 9g sáng thứ tư. Hai luật sư bào chữa cho nhà văn dân chủ đối kháng Lưu Hiểu Ba được phép tham dự nhưng bị cấm tiết lộ những gì đã nghe thấy bên trong pháp đình công sản. Phán quyết sẽ được loan báo vào 9g sáng ngày 25-12. Hàng trăm cảm tình và ủng hộ viên, rất đông

những người đã ký tên vào Hiến chương 08, cùng nhau tập hợp để bày tỏ sự đoàn kết đối với Tiến sĩ Lưu, họ bị công an và cảnh sát bao vây bên ngoài. Được biết nhiều nhà tranh đấu cho Nhân quyền bị quân thúc tại gia trong lúc một số người khác toan tính tiến vào nơi xét xử thì bị công an chặn đứng. Giới truyền thông báo chí chỉ được tự do hành nghề bên ngoài. Các nhà ngoại giao Hoa Kỳ, Gia Nã Đại, Úc Châu và nhiều nước thuộc Liên Hiệp Âu Châu đến trước tòa án nhưng họ không vào được vào vì công an viện lẽ hết chỗ để từ chối. Trong lúc bà Lưu Hà không được phép rời khỏi nhà, ông Lưu Hội, một người em trai, đã vào được nơi tòa họp. Nhờ vậy, bà được biết chồng bà đã lên tiếng cảm ơn người vợ hết lòng ủng hộ ông khi bắt đầu cuộc xét xử. Bà đã rung nước mắt khi kể lại cho phái viên Pháp Tấn xã biết rồi bà gác điện thoại. Trước công tòa án, đối diện bọn công an, ông Tống Trại Dân (49 tuổi), cư dân Bắc Kinh, hô to mấy tiếng : Dân chủ muôn năm ! Lưu Hiểu Ba muôn năm ! Rồi ông nói với nhà báo ngoại quốc : "Tôi không được biết nhà văn dân chủ đối kháng nhưng tôi muốn tán trợ thái độ anh dũng của ông. Chúng tôi phải tranh đấu cho tương lai của chúng tôi". Nguồn tin cho biết thêm rằng có một số nhà dân chủ đối kháng mới bị bắt giữ vì đã tìm mọi cách đến trước tòa án, trong số đó có nữ sĩ Lưu Di, đang bị áp đặt biện pháp quản chế.

Trung tâm Nhà văn VN Lưu vong, nhà thơ Nguyễn Hoàng Bào Việt và Khối 8406 đã hường ứng lời kêu gọi ký tên vào BTB chung.

Genève ngày 23-12-2009

LH Nhân Quyền VN ở Thụy Sĩ

Dưới đây là nguyên văn Bản Tuyên bố chung (được dịch ra Việt ngữ bởi bns TDNL)

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, hết sức bất bình trước tin Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba, nhà văn đối kháng nổi tiếng nhất và là một trong những trí thức lừng danh nhất ở Trung Hoa, bị xử án tại Bắc Kinh ngày 23-12-2009 chỉ vì các bài viết của ông. Chúng tôi mạnh mẽ kết án động thái mới nhất này của chế độ Trung cộng, một động thái biểu hiện sự gia tăng thách thức những giá trị phổ quát về tự do, dân chủ và nhân quyền, bất chấp việc công luận quốc tế và quốc nội chỉ trích những vi phạm thô bạo của chế độ đối với các quyền của công dân Trung Hoa nói chung và việc tiếp tục giam cầm tiến sĩ Lưu Hiểu Ba nói riêng.

ỦY BAN BẢO VỆ QUYỀN LÀM NGƯỜI VIỆT NAM

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Tố cáo phiên tòa giả trá kết tội ông Trần Anh Kim

Paris 28-12-2009

Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba, một nhà phê bình văn học được Quốc tế công nhận và là một nhà bình luận chính trị được biết như là nguyên Chủ tịch và hiện là Chủ tịch danh dự Trung tâm Văn bút Trung Hoa Độc lập (ICPC), đã bị bắt giam từ ngày 08-12-2008 và đã bị truy tố một năm sau đó vào ngày 11-12-2009 với tội danh “kích động lật đổ quyền lực nhà nước” vì đã tham gia soạn thảo Hiến chương 08, một kiến nghị (đòi cải tổ hiến pháp tại Trung Hoa) mà cho đến nay đã được hơn 10.000 công dân Trung Hoa đồng ký tên vào, cũng như vì đã chỉ trích chế độ độc tài độc đảng Trung Cộng qua 6 bài viết công bố từ năm 2005. Chiều Chủ nhật 20-12-2009, các luật sư của Tiến sĩ Lưu nhận được một thông báo vắn tắt rằng ông sẽ bị đưa ra Tòa án Nhân dân Đệ nhất Trung thẩm tại Bắc Kinh trong ba ngày nữa, nhưng vợ của ông, bà Lưu Hà (Liu Xia), thì tòa án cho biết là bà không được tham dự phiên xử. Cũng có những thông tin cho hay ngày càng nhiều thành viên Trung tâm Văn bút Trung Hoa Độc lập và cá nhân ký tên vào Hiến chương 08 khắp cả nước, gồm cả ông Zhao Dagong, Tổng thư ký và ông Jiang Danwen, Phó Tổng thư ký Trung tâm, bị công an tra vấn, cảnh cáo hoặc thậm chí bị quản thúc tại gia để ngăn chặn họ công khai chống đối phiên tòa.

Chúng tôi tin rằng việc xét xử Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba không những là lạm dụng pháp quyền cách trắng trợn, mà còn như là xét xử tất cả chúng tôi, những người từng chia xẻ với Tiến sĩ Lưu trách nhiệm hành sử quyền tự do phát biểu bất kỳ nơi nào trên thế giới. Do đó, chúng tôi kêu gọi các cộng đồng, tổ chức và cá nhân hãy đến với chúng tôi trong tinh thần đoàn kết để đòi trả tự do tức khắc lẫn vô điều kiện cho Tiến sĩ Lưu Hiểu Ba, và đòi chấm dứt sự đàn áp lẫn sách nhiễu các thành viên Trung tâm Văn bút Trung Hoa Độc lập và các cá nhân đã ký tên vào Hiến chương 08.

Kết thúc: sáng ngày 25-12-2009, nhà hoạt động dân chủ Lưu Hiểu Ba đã bị tòa án Bắc Kinh kết án 11 năm tù giam vì tội “kích động lật đổ chính quyền”.

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.**

Được tin phiên tòa giả trá kết tội ông Trần Anh Kim 5 năm rưỡi tù giam và 3 năm quản chế vì lên tiếng đòi hỏi dân chủ, ông Võ Văn Ái, Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam, tuyên bố với báo chí tại Paris hôm nay rằng :

“Một lần nữa, sự giả trá và bất minh của phiên tòa cho thấy nhà cầm quyền Hà Nội khinh thường nhân dân và vênh váo trước công luận khi trắng trợn vi phạm Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị của LHQ mà Việt Nam tham gia ký kết năm 1982.

“Tháng 9 vừa qua, đại diện Việt Nam đã biểu tỏ sự vênh váo này tại cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện trước Hội đồng Nhân quyền LHQ khi bác bỏ tất cả mọi khuyến thỉnh của các thành viên LHQ kêu gọi Việt Nam thi hành cụ thể và tuân thủ các nghĩa vụ quốc tế, bằng cách bãi bỏ các điều luật “an ninh quốc gia” nhằm buộc tội những ai lên tiếng đòi hỏi tự do, dân chủ và nhân quyền. Cách đây một tháng, Quốc hội Châu Âu cũng đã ra Quyết nghị yêu sách trả tự do cho những người bị bắt dưới điều luật “an ninh quốc gia” này (1). Và cũng từ những điều luật này mà ông Trần Anh Kim vừa bị kết án một cách vô liêm sỉ”.

Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị của LHQ bảo đảm các dân tộc đều có quyền tự quyết, tự do quyết định thể chế của mình (điều 1), và ông Trần Anh Kim chỉ đòi hỏi quyền này thông qua đối thoại và hành xử bất bạo động, thế mà lại gây cho nhà cầm quyền phản ứng nổi giận. Chẳng những thế, ông Trần Anh Kim đã bị kết án trước khi đưa ra tòa xét xử và bị o ép thú tội trên cơ quan truyền thông tháng 8-2009. Hành xử này

của nhà cầm quyền Hà Nội vi phạm điều 9 trong Bộ luật Tố tụng hình sự: “Không ai bị coi là có tội khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật”. Dù chưa xét xử trước tòa án, ông Trần Anh Kim đã bị kết tội chiếu theo điều 88 trong Bộ luật hình sự, rồi vào đầu tháng 12 này lại chuyển sang tội trạng nặng nề hơn là tội “âm mưu lật đổ chính quyền” chiếu theo điều 79.

Điều 79 trong Bộ luật Hình sự mà ông Kim bị kết án nằm trong những điều luật mơ hồ, hồ lớn gọi chung là “an ninh quốc gia” mà LHQ không ngừng tố cáo từ 15 năm qua, và tại cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện lại được nhiều quốc gia thành viên yêu cầu bãi bỏ. Vào năm 1995, sau khi Tổ Hành động Chống Bất bớ Trái phép của LHQ đến điều tra Việt Nam năm trước đó, Tổ đã quan tâm việc này qua bản phúc trình khi viết rằng : “Điều 73 hiện tại (sau này đổi thành điều 79) quá mơ hồ khiến cho việc kết án những người có hành vi bạo động vì mục tiêu chính trị, mà còn kết án luôn cả những người chỉ hành xử quyền chính đáng của họ thông qua quyền tự do ngôn luận và quyền tự do tư tưởng” (2).

Ông Võ Văn Ái nói thêm rằng :

“Nơi xử ông Trần Anh Kim rất biểu tượng : Thái Bình là chiếc nôi của cuộc Cách mạng Đỏ, và là thành phố cung chịu của chế độ. Mười hai năm trước đây, sau cuộc nổi dậy rầm rộ của nông dân Thái Bình, thừa lệnh Thủ tướng, Giáo sư Trương Lai, Giám đốc Viện Khoa học Xã hội đã đến đây làm cuộc điều tra xã hội và hình thành “Báo cáo sơ bộ về cuộc khảo sát xã hội học tại Thái Bình cuối tháng 6 đầu tháng 7 năm 1997”. Giáo sư Trương

Một tuần sau Noel tặng ni Bát Nhã sẽ đi về đâu

.....*Hoàng Gia Bảo, 25-12-2009*.....

Lại kết luận về nguyên nhân nổi oạn của nông dân Thái Bình là “**Dân chủ đã bị vi phạm trắng trợn**” (3), và ông đòi hỏi phải thi hành công cuộc dân chủ hoá chân thực.

“Thế nhưng Báo cáo năm 1997 không được lắng nghe vì Đảng và Nhà nước chỉ bám riết vào quyền lực và đặc quyền đặc lợi. Ông Trần Anh Kim, sinh ngày 15-8-1949, nguyên sĩ quan Bộ đội Bắc Việt thuộc các sư đoàn III quân khu 1 và sư đoàn III quân khu 5, từng giữ chức Chỉ huy phó Chính trị, Ban Quân sự thị xã Thái Bình, và cũng từng được gắn nhiều huân chương do quá trình phục vụ đảng Cộng sản”.

Ông Võ Văn Ái kết luận : “Việc kết án quá nặng nề ông Trần Anh Kim qua phiên tòa giả trá là biểu tượng của sự phản bội mà Đảng và Nhà nước hành xử trước những đòi hỏi bức thiết về nhân quyền và dân chủ của đại khối nhân dân. Đồng thời báo hiệu sự phi pháp trong các phiên tòa cuối tháng 01-2010 sắp tới đối với các ông **Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung, Trần Huỳnh Duy Thức và Lê Thăng Long**”.

(1) Xem Thông cáo báo chí ngày 26-11-2009 về việc Quốc hội Châu Âu ra Quyết nghị tố cáo Hà Nội đàn áp Phật giáo, Nhân quyền và yêu sách trả tự do cho Hoà thượng Thích Quảng Độ trên trang nhà Quê Mẹ : http://www.queme.net/vie/news_detail.php?numb=1270

(2) Xem báo cáo LHQ, Ref ECN.4/1995/31 Add.4,§58

(3) Xem Báo cáo của Giáo sư Trương Lai trong «La Démocratie étouffée – Les Voix de la Dissidence Vietnamienne». Nhà Xuất bản Quê Mẹ, Paris 2003

Khối 8406 và bán nguyệt san Tự do Ngôn luận kịch liệt phản đối phiên tòa và bản án dành cho nhà dân chủ Trần Anh Kim

Số ngày còn lại của năm 2009 đang vơi dần... mấy ngày qua, trong lúc chúng ta đang chộn rộn mong đợi đêm Noel và Tết dương lịch nhanh đến, thì tại chùa Phước Huệ - Lâm Đồng, hàng trăm tặng ni chắc hẳn đã và đang sống trong tâm trạng hoàn toàn ngược lại. Cái mà họ mong nhất lúc này chắc cũng giống như lời một bài hát “thời gian ơi, xin dừng lại... xin ngừng trôi...” cốt sao cho cái ngày 31-12, là thời hạn cuối cùng họ được phép tá túc nơi đây, đừng bao giờ đến. Vì sau ngày này họ sẽ phải ra đi, nhưng đi về đâu cho đến giờ phút này chẳng ai biết! Và chuyện gì đang chờ đợi họ bên ngoài cổng chùa Phước Huệ đang còn là điều... ‘bí ẩn’, khó biết !!!

Hôm qua, 24-12 BBC cũng vừa đưa tin Tổ chức Ân xá Quốc tế (Amnesty International) lên tiếng kêu gọi chính quyền Việt Nam bảo vệ các tặng ni theo pháp môn Làng Mai và tôn trọng tự do tôn giáo.

Đứng trước sự bất định của tương lai nhưng lại biết trước ngày giờ nó sẽ xảy đến, có lẽ ngoài những bậc đại trượng phu ra chẳng mấy ai trong chúng ta có thể thản nhiên đón nhận mà không khỏi cảm thấy lo lắng? Tâm trạng các tặng ni lúc này là nỗi lo sắp bị trở thành những kẻ tha hương trên chính quê hương, xứ sở mình.

Tệ hơn cả những kẻ tha hương, vì cho dù phải sống nơi đất khách quê người nhưng hàng triệu kiều bào lại được thoải mái cư trú đi lại, muốn sống đâu, tu đâu là tùy ý. Còn các tặng ni trên, qua đoạn video chiếu vụ ‘lộn xộn’ xảy ra tại chùa Phước Huệ gần đây cho thấy lũ ‘quần chúng tự phát’ lý sự với các vị sư rất bài bản cứng cựa, khó có dân thường nào lại ‘bản lĩnh chính trị’ như vậy. Đích thị là những CA giả dạng, được chuẩn bị kỹ lưỡng để ngăn cản phái đoàn các nước EU đến thăm tìm hiểu sự thật.

Từ việc này chúng ta có lý do để tin rằng lời thỉnh cầu của thầy Thích Thái Thuận đề cho 200 tặng ni được ra đi “như một dòng sông” như một điều kiện để ông chấp nhận không bảo lãnh họ nữa, sẽ rất khó được tôn trọng. Càng khó tin hơn khi nhớ lại cách nay chưa lâu, cũng chính số tặng ni này bị đẩy ra đường giữa cơn mưa bão, trong lúc công an lại

khoanh tay đứng nhìn!

Từ ngàn xưa, “cửa chùa” trong tâm khảm mỗi người Việt, kể cả là người theo đạo khác như công giáo chúng ta, luôn xem là chốn ‘bất khả xâm phạm’. Bảo vì “chuyện nội bộ Phật giáo” số tặng ni này đành chịu mất Bát Nhã thôi đã đành, nhưng khi lánh nạn sang chùa Phước Huệ rồi mà cũng chẳng được yên thân nữa thì thử hỏi đâu mới là chốn bình yên với họ?

Bởi vậy, mặc dù không có ý mong nó xảy ra, nhưng nếu vài hôm nữa 200 tặng ni Bát Nhã không bị làm cho ‘tan tác’ mỗi người sẽ đi mỗi ngả sau khi họ rời chùa Phước Huệ mà lại được để yên cho họ “đi đâu tùy ý”, chắc chắn đó sẽ là tin vui ‘vĩ đại’ nhất, và là món quà đầu năm 2010 có ý nghĩa nhất cho gần 90 triệu dân VN. Vì đây là bằng chứng đáng tin cậy cho thấy cái ‘chính quyền nhân dân’ hiện nay đã không còn nhắm mắt còn nghe lời chỉ đạo của đảng Csvn nữa.

Mấy ngày qua, hàng loạt các trang mạng ‘lề trái’ bị đánh ‘knock-out’, trong đó nặng nề nhất là trang www.bauxitevietnam.info cũng là nơi đã lên tiếng phản đối mạnh mẽ vụ đuổi tặng ni ra khỏi Tu viện Bát Nhã thời gian qua bằng những bản kiến nghị xin cứu giúp họ, khiến càng thêm lo ngại rằng đây sự chuẩn bị cho bước kế tiếp là buộc 200 tặng ni nói trên phải ‘tan đàn xẻ nghé’ sao cho nhà nước ít bị thiệt nhất do tai tiếng sau khi họ đã làm xong bước một ‘điều hổ lý sơn’.

Cũng mấy ngày qua, nhiều cuộc vận động ở hải ngoại với chính phủ Pháp và cả EU đề nghị cho số tặng ni Bát Nhã Lâm Đồng được sang lánh nạn khỏi VN đã làm đầy lên ít nhiều hy vọng. Nhưng khách quan mà nói, loại cửa vận động ngoại giao này xưa nay vốn đã hẹp lại càng khó phù hợp hơn với lượng tặng ni khá lớn tới những 400 người. Do vậy, khả năng họ bị cưỡng bức trở về quê có lẽ là điều khó sao tránh khỏi.

Hãy mừng Noel với các tặng ni!

Hôm nay 25/12 là khắp nơi mừng lễ Giáng Sinh. Sự kiện Chúa chào đời gắn liền với ‘tai nạn’ cha mẹ Ngài từng lâm vào cảnh cơ nhờ ngay trong ngày sinh hạ mà chẳng có ai rộng vòng tay đón tiếp gia đình thánh thiện này, khiến họ đã phải trú ngụ trong

chuồng bò giữa cánh đồng giá lạnh.

Tuy nhiên, sau hàng ngàn năm, đường như biển cổ này đang bị quên dần đi bởi tập tục ăn mừng ngày Noel ngày càng trở nên hoành tráng, với hoa giăng đèn mắc nhấp nháy khắp nơi hoà quyện với những khúc nhạc du dương êm cái lỗ tai... hoặc nếu thỉnh thoảng có nhớ đến, chúng ta cũng thấy chuyện Chúa sanh ra ở chuồng bò là huyền thoại thật thi vị, lãng mạn có một không hai của một bậc vĩ nhân, mà chẳng nhận ra chút bị kịch nào như những gì thực sự gia đình thánh này đã từng trải qua hai ngàn năm trước.

Chỉ khi đứng trước bao điều ngang trái trong xã hội như chuyện hàng trăm các tăng ni đang tá túc tại chùa Phước Huệ sắp bị xua đuổi xảy ra ngay dịp Noel này, may ra chúng ta mới nhớ lại cảnh ngộ 'lâm nạn' của gia đình Chúa khi xưa và cảm thấy tiếc cho phần lớn dân chúng Do Thái thời ấy mắt không đủ sáng, lòng chưa đủ rộng để nhận ra một sự kiện vĩ đại của nhân loại đang diễn ra nơi những con người nghèo hèn gập bết tìm một chốn nương thân kia, để mà ra đồng giảng đèn đàn hát mừng vui.

Người viết không có ý rập nói hay so sánh hai sự kiện này lại với nhau, mà chỉ xin nêu lên vì sự giống nhau của chúng. Đó là người nghèo ở mọi nơi dù theo tôn giáo nào, bao giờ cũng là những người nếm mùi khổ đau nhiều nhất trong xã hội.

Trước bao biến động của thế giới, các tôn giáo lớn trên thế giới đang có khuynh hướng ngày một xích lại gần nhau hơn. Tôn giáo nào cũng hướng Thiện cả, chỉ khi nào tất cả các tôn giáo cùng đoàn kết chặt chẽ với nhau, mới có thể giúp chế ngự chống lại sự Ác đang tràn lan khắp nơi hiệu quả hơn, bên cạnh những nỗ lực của nhiều tổ chức đấu tranh quốc tế lớn trên thế giới.

Tin tức tốt đẹp trong quan hệ giữa toà thánh Vatican với thế giới Hồi giáo, gần đây là Anh giáo. Còn ở VN, việc Tòa TGM Sài Gòn vừa tổ chức cuộc gặp mặt liên tôn và cùng nhau dùng cơm thân mật chính là bằng chứng của xu thế thời đại này. Riêng với số tăng ni đang tá túc tại chùa Phước Huệ, cách nay chưa lâu hai linh mục DCCT Sài Gòn đã đến tận nơi vấn an các vị.

Trong bối cảnh chung và hoàn cảnh đặc biệt của lễ Giáng Sinh năm nay đối với đất nước và Giáo hội VN, những lời nguyện giáo dân đọc công khai trong thánh lễ cho hoàn cảnh đáng thương của số tăng ni Phật giáo nói trên và nhất là cho cha Tadêô Nguyễn Văn Lý của chúng ta, người

mà vào đúng đêm Noel năm nay, đã ngồi tù tròn 1000 ngày, thiết nghĩ đó mới đúng là những việc làm thiết thực để mừng lễ Giáng sinh nhân Giáo hội vừa khai mạc Năm thánh 2010 mà ở đó tên tuổi các thánh tử đạo VN đã được vinh danh như những vị anh hùng. Nhờ có sự can đảm anh dũng của họ Giáo hội mới còn tồn tại phát triển cho đến hôm nay.

Sài Gòn, 25-12-2009 ●●●●●●

tiêu, ám sát. Điển hình cho mức độ trừng phạt một cách quá dã man tàn bạo này đối với các chức sắc tôn giáo, gây chấn động cả thế giới là Linh mục Nguyễn Văn Lý, Hòa thượng Thích Quảng Độ, Thích Thiện Minh...

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng xin đề cập đến những tai họa bí ẩn và liên tiếp đến với ông Nguyễn Văn Lía, hiện ngụ tại số 131, ấp Kiến

Thêm một tai họa cho nhà đấu tranh đòi quyền tự do tôn giáo PHẬT GIÁO HÒA HẢOAn Giang, 15-11-2009.....

PHẬT GIÁO HÒA HẢO NĂM ĐẠO THỨ 70

Kính gửi:

- Quý Tín hữu Phật giáo Hòa Hảo trong và ngoài nước
- Các Nhà Đấu tranh cho Tự do Tôn giáo
- Các Cơ quan Tr. thông Quốc tế

Kính thưa quý vị,

Chủ trương kiên quyết của cộng sản Việt Nam là loại trừ tôn giáo. Sau cái đại tang chung của dân tộc vào ngày 30-04-1975, cộng sản Việt Nam bằng nhiều hình thức, nhiều thủ đoạn, đã thẳng tay đàn áp, tiêu diệt các tôn giáo lớn như Phật giáo, Công giáo, Cao đài, Tin lành và Phật giáo Hòa Hảo.

Tất nhiên theo quy luật ở đâu có đàn áp thì ở đó có đấu tranh: Các bậc chân tu như Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Thích Thiện Minh, các Linh mục Nguyễn Văn Lý, Phan Văn Lợi, Chân Tín, các Mục sư Nguyễn Công Chính, Ngô Đắc Lữ, Nguyễn Hồng Quang, các vị tu sỹ Võ Văn Liêm, Nguyễn Văn Điền... nhất tề đấu tranh ôn hòa buộc cộng sản Việt Nam phải chấm dứt đàn áp và trả lại truyền thống tín ngưỡng cho mỗi tôn giáo.

Cái giá mà những ai dám đương cự với cộng sản để đòi lại nhân quyền, dân chủ và tự do là sự tù đầy lao lý, là bị tra tấn dã man, và cũng không loại trừ những âm mưu thủ

Quời, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, một trong những nhà đấu tranh đòi hỏi quyền tự do tôn giáo cho Phật giáo Hòa Hảo từ nhiều năm nay.

Cái giá phải trả cho ông Nguyễn Văn Lía là phải nhiều lần vào tù ra khám, bị tra tấn dã man, đến tàn phế, đến rách màng nhĩ phải mang máy trợ thính suốt đời. Cho đến nay, ông Nguyễn Văn Lía vẫn phải thường xuyên bị chặn đường đón ngõ, bị hành hung, mưu sát, bị ép xe gây tai nạn, bị cướp đoạt tài sản cá nhân một cách vô cớ, bị cấm tuyệt đối không cho trở về Thánh địa Hòa Hảo dự các Đạo lễ. Đến cả con cái của ông Nguyễn Văn Lía cũng bị buộc thôi việc, bị sa thải ra khỏi ngành giáo dục. Tư gia của ông Nguyễn Văn Lía cũng thường xuyên bị canh giữ, các dịp hiệp kỵ, cúng giỗ thường niên cũng bị ngăn cấm, quấy phá và CA địa phương công khai lên tiếng là "không bảo đảm an toàn tính mạng cho ông".

Gần đây, vào 15g30 ngày 01-11-2009, khi đang trên đường đi chia sẻ gạo hàng tháng cho những gia đình có thân nhân đang bị cộng sản giam cầm trong các lao tù, trên đường trở về đến đoạn vắng ngang nghĩa trang liệt sỹ huyện Chợ Mới tỉnh An Giang, thuộc xã Long Điền A, ông Nguyễn Văn Lía đã bị mưu sát bằng một tai nạn giao thông với

những chi tiết thật mơ hồ khó hiểu. Khi thân nhân nhận được tin báo về tai nạn, thì đã có ai đó chở ông Lía vào bệnh viện Chợ Mới trong tình trạng thập tử nhất sinh. Ông Lía bị hôn mê bất tỉnh, bị gãy xương đòn và 6 xương sườn trái, xuất huyết tai trái không cầm được, ngành y tế địa phương định “bó tay” nên gia đình phải chuyển ông Lía về Sài Gòn điều trị dưới sự canh chừng, giám sát nghiêm ngặt của rất nhiều nhân viên an ninh Cộng sản Việt Nam.

Bốn ngày sau khi xảy ra vụ tai nạn, ngành CA giao thông phối hợp với chính quyền địa phương xã Long Điền A đến về lại hiện trường, lập biên bản vụ tai nạn và ra rá phát thanh trên hệ thống truyền thanh địa phương rằng ông Lía chạy xe đụng phải một con chó. Điều này hoàn toàn trái ngược lại với thông tin vụ tai nạn do nhân chứng là hai người phụ nữ qua đường đã chứng kiến vụ tai nạn, đã cứu giúp ông Lía nhưng sau đó bị chính quyền địa phương nhiều lần mời lên “làm việc” nên cuối cùng đành phải im lặng.

Những chi tiết hết sức lạ lùng về vụ “tai nạn” này, chúng tôi xin được trình bày như sau: Ngoài việc bị gãy xương đòn và sáu chiếc xương sườn là những chấn thương kín ra, ông Lía không hề bị xây xát, trầy xước ở bất cứ phần mềm nào trên da thịt, đặc biệt là chiếc xe mà ông Lía sử dụng không hề có bất cứ dấu vết nào của một vụ tai nạn, dù dấu vết thật nhỏ.

Một điều lạ lùng nữa là, nếu không có bí ẩn gì khuất tất về vụ án này, thì hà cớ gì mà công an địa phương phải nghiêm ngặt canh giữ hiện trường vụ “tai nạn” 24/24 giờ không cho bất cứ một ai tiếp cận và tìm hiểu về sự kiện này? Nhất là sau khi hồi tỉnh lại, ông Lía đã xác nhận vụ việc là ông không hề đụng con chó hay bất cứ vật gì trên đường, mà ông cảm nhận được một tia điện cao thế từ phía sau bắn vào người trước khi ông bị bất tỉnh. Điều này cho thấy rõ là đã có kẻ dùng xung điện bắn vào ông Lía từ đằng sau, bởi không lâu trước vụ “tai nạn” này, ông Nguyễn Văn Lía đã cùng 11 đồng đạo ký vào thỉnh nguyện thư gửi lên các cơ quan quốc tế

nhân quyền, yêu cầu các cơ quan Giám sát Nhân quyền quốc tế, các cơ quan của Liên Hiệp Quốc về quyền tự do tôn giáo can thiệp với chính quyền cộng sản Việt Nam để nhà nước cộng sản Việt Nam chấm dứt mọi hoạt động đàn áp tôn giáo tại VN, đặc biệt là chấm dứt ngay việc đàn áp Phật giáo Hòa Hảo.

Sau khi thỉnh nguyện thư được gửi đi, một sỹ quan cao cấp của ngành CA tôn giáo tỉnh An Giang là Phạm Hoàng Tùng đã có thái độ hết sức vô học, xác láo với ông Lía. Đặc biệt là ngay trước ngày xảy ra vụ “tai nạn” này, ông Nguyễn Văn Lía đã thay mặt toàn thể tín đồ Phật giáo Hòa Hảo tại Đồng Tháp-An Giang, trả lời phỏng vấn của đài Á châu Tự do về việc đàn áp tôn giáo và vi phạm quyền tự do tín ngưỡng của chính quyền CSVN.

Nay tập thể tín đồ Phật giáo Hòa Hảo tỉnh An Giang xin kính gửi đến toàn thể quý vị, đồng bào Việt Nam trong nước và hải ngoại những thông tin này để am tường. Kính chúc quý vị vạn sự kiết tường, thân tâm thường an lạc.

Thành kính cáo tri
An Giang, VN ngày 15-11-2009

Chứng từ của Cố Giám mục PHAOLÔ LÊ ĐẮC TRỌNG

.....*Trần Phong Vũ 01-11-2009*.....

(Tiếp theo và hết)

4- Với tâm tình mến đạo, yêu nước sâu xa, Đức Cha có cái nhìn cảnh giác rất sớm về Cộng sản.

Là người có một kiến thức rộng rãi, uyên bác, thêm vào lòng yêu mến Giáo hội và Dân tộc cách sâu xa, ngay từ những ngày đầu gọi là Cách mạng tháng 8 khi Cộng sản còn mang danh hiệu Việt Minh, Linh mục Phaolô đã có một cái nhìn xuyên suốt về chủ nghĩa Cộng sản và nhân vật Nguyễn Ái Quốc núp dưới tên Hồ Chí Minh để du nhập chủ nghĩa này vào Việt Nam.

Trong Hồi ký của Đức Cha, người ta đọc được những nhận định sắc bén sau đây: “Đảng Cộng sản Đông Dương biết người Việt Nam đều sợ Cộng sản, nên ngay từ năm 1945, họ đã giả cách tự giải tán, để lập Hội Nghiên cứu Chủ nghĩa Mác. Ông Hồ Chí Minh còn khôn khéo làm thân với Đức Cha Lê Hữu Từ, và mời ra làm cố vấn... **Dẫu vậy, người ta biết ngày càng rõ: ông là Nguyễn Ái Quốc, một người trùm Cộng sản, phụ trách khu Đông Nam Á.** Lúc này chưa có đảng lao động hay Cộng sản gì hết, mà chỉ đơn thuần là Việt Minh”. (HK toàn tập, phần 2, trang 189-190)

Tiếp theo, trong một đoạn kể, ngài viết: “... Có một cuốn sách rất nhỏ tìm được ở một hiệu sách ở Nam Định, trong đó tác giả đặt ra một số câu hỏi câu thưa để dân gian dễ hiểu về một số vấn đề như ‘Dân chủ là gì?’ ‘Cộng hoà là gì?’, ‘Đế quốc là gì?’ v.v... Trong các câu hỏi thưa, có một câu: **‘Không tin vua là con trời, có đúng không?’ - Thưa: ‘Trời cũng không có, thì làm gì có con trời’.** Lời tuyên bố công khai và gián tiếp về tôn giáo có thể. Còn trong thực tế, chỗ nào cũng rêu rao “tôn trọng tự do tín ngưỡng”. Trong chiến tranh phá hoại (tiêu thổ kháng chiến), phải tôn trọng các nơi thờ tự. Thế nhưng ban đầu, cổ võ phá huỷ các nhà xây kiên cố để địch khỏi lợi dụng đóng chốt. Một số Nhà thờ bị thiêu huỷ, chôn mìn ở



trong, như Đồng Trì, Vĩnh Đà... bị thiêu huỷ hoặc bị đặt mìn để đánh sập. Một số Nhà thờ như ở Kê Đại, Đồng Đội bị bom Pháp đánh sập. **Những vụ bom đạn tàn phá như thế, người ta nghĩ có bàn tay Việt Minh dính líu.** Có thể họ đưa một tin mật nào đó rằng, nơi nọ nơi kia có chứa vũ khí hoặc có Việt Minh hay bộ đội đang đóng ở đó. Thế là Pháp đến đội bom, hoặc bắn ca nông vào nơi đó” (trang 190-191)

Trong Hồi ký toàn tập, phần III, người ta đọc được những giòng sau đây: “Chỉ có đảng Cộng sản Đông

Dương vẫn ngấm ngấm hoạt động, nay xuất đầu lộ diện dưới danh hiệu Việt Minh. Việt Minh là tên tắt của Việt Nam Độc lập Đồng minh hội, là mặt trận như họ nói 'bao gồm mọi đảng phái yêu nước, mục đích giành độc lập cho Việt Nam'. **Đảng Cộng sản là linh hồn, là chủ yếu, là lãnh đạo của mặt trận.** Sau này vỡ lẽ chỉ có hai đảng, đảng Xã hội và đảng Dân chủ. Hai đảng này cũng chỉ là cách nói của đảng Cộng sản chứ họ vẫn phải răm rắp theo đường lối của đảng Cộng sản. Cuộc gọi là "cách mạng" nay trở thành tên tuổi chỉ nhờ cách tô son vẽ phấn sau này, **mà cách tô phết của Cộng sản thì có tiếng**". (HK toàn tập, phần 3, trang 276).

"Cách mạng Tháng tám, ngày giành chính quyền vừa nổ ra được mấy hôm, tôi thấy Ban cho tôi xem tờ báo không nhớ tên là gì, chỉ trông rõ và ngày nay trong trí còn nhớ rõ dòng chữ lớn: Ủy ban Cách mạng Lâm thời do ông Hồ Chí Minh cầm đầu. Chưa nghe thấy tên ông HCM bao giờ. Nghe cũng dễ nhớ, đọc cũng kêu đấy.

"Ban lại cho tôi biết: đó là ông Nguyễn Ái Quốc. Tên ông này thì tôi biết lắm. Tôi đã nghe nói về ông, **cái tên ông nó cũng làm cho tôi vui: Ái Quốc! Cái tâm tình nung nấu tuổi trẻ khắp nơi khắp thời. Thế nhưng tôi biết ông là người Cộng sản sống ở Nga.** Tôi có đọc một vài tờ tuyên bố trong Tạp chí Cahier bằng tiếng Pháp, viết ở nước Nga. Tôi chỉ nhớ dưới những tuyên bố đó, có ký tên Nguyễn Ái Quốc. Tôi e, e không dám nói, e sợ một chút, vì như thế chính xác ông là người Cộng sản..." (trang 279-280)

Những giòng kẻ tiếp, tác giả viết: "Tôi cũng đã đọc cuốn Bức Màn Sắt (bản dịch cuốn Moscou sans voile), nhưng tôi hiểu sâu hơn về Cộng sản khi tôi đọc cuốn **Les dogmes du communisme** (Những tín điều của chủ nghĩa Cộng sản). Cuốn này tôi dịch ra tiếng Việt vào một kỳ nghỉ hè...".... "Bầu khí chính trị lúc này thế nào? **Nói đến hai chữ "Độc lập" người Việt Nam nào lại không phấn khởi sau hàng trăm năm mất nước. Bảo là đảng phái, phong trào ái quốc nổi lên để giành độc lập, nhưng hầu tất cả đều bị dẹp tan tành. Quốc Dân Đảng, rồi Đại Việt nay chỉ còn thoi thóp.... Họ (Cộng sản) là một đảng kỳ cựu, giàu chiến lược chiến thuật, được Quốc tế Cộng sản nâng đỡ, vì họ là một chi nhánh. Họ thay đổi hình dạng luôn luôn, nên họ dễ tồn tại và phát triển. Cái động lực giúp họ mạnh lên, luôn luôn là núp dưới tinh thần ái quốc. Lúc này mà nói đến Cộng sản ra lãnh**

đạo, dân ta chắc không ai theo, trừ mấy người đã là Cộng sản, nên họ đổi thành Việt Minh, vẫn ranh ma, vẫn khéo léo xoay chiều, luôn lọt..." (trang 280-281)

5- Cái nhìn sâu sắc của Đức Cha Phaolô về chính sách "Tiêu thổ" & "Cải cách Ruộng đất"

* **Tiêu thổ kháng chiến:** Tiếp theo biến cố gọi là "cuộc Kháng chiến toàn quốc" nổ ra vào cuối năm 1946, Việt Minh phát động mạnh mẽ chiến dịch "Tiêu thổ" mà ông Hồ gán cho ý nghĩa là phải tạo nên cảnh "vườn không nhà trống" để cho thực dân Pháp khi tiến vào các thị trấn các làng mạc của ta không còn có nơi trú quân. Lúc bấy giờ hầu hết người dân đều hiền như thế và tin thật như thế. Vì vậy có những người quá háng say, nhiệt thành với nghĩa vụ công dân, đã tự đập phá nhà mình trước khi di tản. Nhưng tác giả Hồi ký đã sớm nhận ra ý định thâm sâu của những người Cộng sản khi phát động rầm rộ chính sách gọi là "Tiêu thổ kháng chiến". Theo Đức Cha Phaolô thì nó chỉ là một âm mưu khởi đầu để nối tiếp bằng cuộc Cải cách Ruộng đất sau này nhằm hoàn tất chủ trương "cào bằng", triệt hạ những thành phần tư sản mại bản, địa chủ có nhà cửa, ruộng vườn để tiến lên cái gọi là Xã hội Chủ nghĩa, nói trắng ra là CS.

Trong Hồi ký ngài viết: "Từ năm 1948, Nam Định lúc tôi về chỉ là một cảnh hoang tàn, do chính sách Tiêu thổ kháng chiến của Việt Minh. Ở đâu cũng thế, các thị xã, thành phố nhỏ như Nam Định, nơi không có quân chiếm giữ thì các nhà đều bị phá huỷ; các phố bên vệ đường cái quan cũng bị phá huỷ. Ở các làng, các xã, các nhà hai tầng, nhà lớn cũng bị đánh sập. Lí do, để quân đội Pháp khỏi lấy đó để đóng quân, làm chốt (poste), làm căn cứ địa. **Lí do sâu xa nhất, để hạ người giàu, tiêu huỷ tài sản của họ, san bằng giai cấp.**

"Tôi rõ điều đó, khi còn ở quê nhà hồi 1947, Lê Văn Ban cán bộ, em rể tôi một hôm về nhà mang theo tài liệu. Trong các tài liệu đó có nói: 'Chúng ta đã thắng lợi, một là phá huỷ cửa nhà của bọn chúng, họ ở thành phố, mang theo ít đồ đạc đi sơ tán. Nay ta bảo khu này không an toàn, khu kia không an toàn; đồ đạc công kỉnh chúng bán rẻ bán đắt hết, thế là chúng hai tay sạch không'. **Đánh đổ quân đội Pháp là một mục tiêu; đánh đổ giai cấp tư bản là mục tiêu khác, còn quan trọng hơn.** Vì giả sử có đuổi được quân đội Pháp, mà tư bản vẫn còn chễm chệ ngồi yên, thì đối với Việt Minh, cách mạng chưa kể là thành công. **Phải tiêu diệt hai kẻ**

thù cùng lúc, mà kẻ thù tư bản cần phải được đánh gục hơn. Họ đã đạt mục đích đó ở thành phố Nam Định." (HK toàn tập, phần 1, trang 99-100).

Trong một chương khác, tác giả ghi nhận: "Cái 'chiến lược vườn không nhà trống' không phải chỉ để đối phương không còn chỗ đặt chân, mà nhất là dân cư của vườn, của nhà không còn gì!" (HK toàn tập, phần 3, trang 307)

* **Cải cách Ruộng đất:** Đây là biến cố được tác giả Hồi ký coi là "long trời lở đất" do đảng và nhà nước phát động ở miền Bắc giữa thập niên 50. Dù là một Linh mục, nhưng với tâm tình yêu nước thiết tha, luôn gắn bó với nhịp sống nổi trôi, bất hạnh của người dân trong thời nhiễu nhương, tao loạn, Đức Cha đã quan sát từng đường đi nước bước của guồng máy cầm quyền trong tiến trình Cải cách Ruộng đất, từ giai đoạn các Đội Cải cách được gửi về để "bắt rễ" tại các địa phương tới lúc phong trào lên cao với hàng trăm, hàng ngàn người dân vô tội bị đem ra đấu tố, bị xỉ nhục, bị giam cầm hay bị giết chết thảm khốc. Một cách khái quát, tác giả Hồi ký nhận định:

"Cuộc cải cách ruộng đất nó dữ dội quá, giết nhiều người quá, đã làm hoen ố bộ mặt Cộng sản luôn tuyên bố vì nước, vì dân, vì độc lập, với bao là chính nghĩa xuống." (HK toàn tập, phần 3, trang 375)

Đức Cha Phaolô khẳng định, cũng như mọi đường lối, chính sách khác, khi phát động cuộc Cải cách Ruộng đất, đảng và nhà nước Cộng sản hoàn toàn rập khuôn những gì quan thầy của họ đã thực hiện tại Liên Xô và Trung Cộng: "... Người CSVN học được kinh nghiệm của các anh Liên Xô, Trung Quốc, nên công cuộc được tổ chức rất chu đáo cặn kẽ, từ lúc phát động đến hoàn thành"

Kinh nghiệm đó như thế nào? Theo trình thuật của tác giả Hồi ký thì: "Đầu hết là cái khẩu hiệu: 'Người cây có ruộng' quá hợp tình hợp lý đi thôi. Cho được thế, đem ruộng đất ở tay những người có nhiều quá mà san sẻ cho những người không có tí nào! Đó cũng là lẽ công bằng. Nhưng làm sao để vui lòng san sẻ. Giáo Hội có luật công bằng, xã hội dựa trên bác ái. Cộng sản có phương châm đấu tranh dựa trên căm thù. Làm thế nào để khơi dậy căm thù, hay nói chung, để thành cán bộ cải cách, là Đội cải cách?" (trang 378)

Theo nhận định bằng những thực chứng của Đức Cha Phaolô thì đây là một chính sách được chuẩn bị kỹ lưỡng với những nhân sự gọi là "Đội cải cách" được đào tạo có bài bản

trong những trường huấn luyện được xây dựng ở nhiều nơi.

Đức Cha viết: "...Những trường được xây dựng để đào tạo Đội cải cách. Tôi biết một trường như thế ở Phú Lý.... Người ta dạy gì trong trường? Tôi không rõ, tất cả là bí mật. Nhưng khi thấy công việc Đội cải cách làm, thì biết họ học gì, được huấn luyện thế nào?

Vậy Đội cải cách đã làm gì? Xin hãy đọc những giòng HK sau đây: "...Vào phòng họp, đội đồng dục tuyên bố: **'Bà con nông dân để cao cảnh giác, vì địch nó ngồi ở đằng sau ta...'** Người ngồi sau run sợ...! Một lúc nữa, Đội lại nói: **'Bà con cảnh giác, địch nó ngồi ngay trước mặt ta'**. Ngồi trước ngồi sau đều là địch cả. Không còn biết chọn chỗ nào nên ngồi? Sợ sệt và sợ sệt...!

"Ai nấy ngồi yên chỗ, bắt đầu cuộc 'đấu tố'. Tố cáo tội ác giai cấp bóc lột, đấu tranh đánh đổ giai cấp bóc lột đó. Mọi người bắt đầu cuộc kể khổ, để tố cáo tội ác của bọn địa chủ cường hào ác bá. Những tội ác được bịa đặt ra nhiều hơn và nặng nề hơn sự thật. '...Tôi vay hần ta mấy bát gạo, hần ta bắt tôi viết văn tự thế bằng một sào ruộng. Tôi không có gì trả, thế là hần ăn không sào ruộng của tôi. Và cứ mấy lần vay như vậy, rồi không có gì trả, thế là không còn một mẩu đất để cấy dùi'... 'Tôi cấy tồ cho nó, chẳng may trời để mất mùa, vì bão lụt, nó cứ thu tồ như chẳng có tai họa gì xảy ra. Chẳng có gì mà nộp, nó cho người đến tháo bộ cửa, dỡ mấy gian nhà tôi... 'Tôi nghèo khổ, đi làm thuê cho nhà nó, ăn đói, ăn khát, nó còn đánh đập, tiền công không trả, nhà nó tìm cách đuổi tôi đi để quyét công....'

Và nhiều thứ tội khác, chung quy chỉ là tội tàn bạo, bóc lột, đổ trên những người bị quy là địa chủ, hay ác ôn, cường hào ác bá. Có thể là tội cá biệt nhưng nay là tội chung. Ai là đối tượng thì được khoác cho những tội đó. **Người nông dân thật thà chất phác, mấy ai nghĩ ra được cách tố cáo, tất cả đã được dạy bảo, được Đội 'mớm' cho trước.**

Thế rồi đấu, đấu tranh với địa chủ, thì phải có khí thế, chưa quen thì phải tập. Chưa có ai xuất hiện để mà đấu, thì có thể dùng cái cột nhà thay thế. Bà con và nhất là các phụ nữ. Giơ tay xía xói vào cái cột nhà: 'Mày đã cướp của tao, mày đã đốt nhà tao, mày đã đánh đập tao thật tàn bạo, tao khó nhọc làm giàu cho mày, mà mày cho tao ăn đói ăn khát...'. Tất cả phải được nhuần nhuyễn, từ cử chỉ đến lời nói, để khi gặp 'người thật' không ngượng ngùng á ngại.

"Đến nỗi mà một người phụ nữ đứng tuổi, rất thương người cha già chị sản sóc hằng ngày. Chị nói với bố: 'Ông có biết tôi là ai không?'. Người cha ngậm ngùi nhìn đứa con đứt ruột của mình và nói: 'Thưa bà, con là người đẻ ra bà ạ'. Lời thưa nào nùng thấm thương, nhưng phải hỏi cái sức ma quỷ nào đó đã thúc đẩy người con chất vấn người bố như thế? Cứ đó mà luận ra những người khởi xướng!" (trang 381-382-382)

Theo nhận định của Đức Cha Phaolô thì không ai khác, chính ông Hồ là người chịu trách nhiệm về kết quả kinh hoàng của cuộc Cải cách Ruộng đất ở miền Bắc mà Trường Chinh Đặng Xuân Khu chỉ là một thứ "con dê tế thần". Ngài viết trong Hồi ký như sau: "Tuy là Tổng bí thư Đảng, là lý thuyết gia của Đảng, nhưng ít người biết đến tên tuổi ông, đến mặt mũi ông. Ông được trao cho nhiệm vụ thừa hành kế hoạch Cải cách Ruộng đất, còn ông Hồ Chí Minh 'giả cách đứng ngoài'. Kế hoạch đó cũng đạt mục đích phần nào, vì sau này tai tiếng đều trút trên đầu ông Trường Chinh, mà 'Bác Hồ' là 'nhân từ' chỉ bị liên hệ chút ít. **Nhưng làm sao mà che mắt được dư luận nhân dân. Ông Hồ là lãnh tụ tối cao, mà ông Trường Chinh chỉ là tay chân, làm sao công việc long trời lở đất đó lại qua mắt được lãnh tụ tối cao?...**" (trang 375-376)

Giữa lúc cuộc Cải cách Ruộng đất đang tiến vào giai đoạn kinh hoàng nhất thì nhà cầm quyền lên tiếng là có sai lầm và ra lệnh sửa sai. Sửa sai như thế nào? Vì nhận ra là sai lầm nên sửa sai hay chỉ là một thứ đòn phép quen thuộc của những người Cộng sản? Sự thật ra sao, chúng ta hãy đọc tiếp những chứng từ của cố Giám mục Phaolô Lê Đắc Trọng:

"Lại bàn về sai lầm. **Thiết nghĩ làm gì có thể sai lầm được? Giả sử chỉ có mình Việt Nam làm cải cách ruộng đất, chưa có đâu làm, thì còn có thể nói đến sai lầm. Đảng này các bậc thầy, các bậc đàn anh đã làm, đã rút kinh nghiệm. Việt Nam chỉ việc lặp lại. Người ta đã tính từ trước sẽ có những sai sót. Có thể nói, những sai sót cố ý! Thà có giết nhầm mười người còn hơn để sót một thằng.** Hoặc kinh nghiệm cho thấy là việc Cải cách gây đau khổ nhưch nhối chừng nào! Nên giả cách, có vài sửa sai chẳng vào đâu cả, để phần nào làm nguôi lòng dân." (trang 408))

Ở một đoạn khác, tác giả Hồi ký viết tiếp: "Trong cuốn Biên Niên Sử có nói: 'Cuộc Cải cách Ruộng đất đã hoàn thành, mười triệu nông dân có ruộng cấy'. Một cuộc cách mạng long

trời lở đất, mà kết quả có thể thì cũng khiêm tốn. Đó chỉ là cái khiêm tốn giả tạo, sự thực kết quả to lớn hơn vô cùng. Lấy được ruộng ở tay người địa chủ ra, không phải là việc dễ dàng. Phải có những bàn tay mạnh mẽ, đi tới tàn bạo của một chính thể độc tài chuyên chính... Lấy lại ruộng đất để chia cho những người cấy, không phải là mục tiêu chính của việc Cải cách và chính việc Cải cách cũng không phải là mục tiêu của Cách mạng. Lấy lại ruộng đất chỉ là phương tiện để cải cách, chính việc Cải cách cũng chỉ là phương tiện cho sự thống trị của giai cấp vô sản. Nói đúng ra cho sự thống trị của Đảng chuyên chính được thiết lập vững chắc.... **Cải cách ruộng đất là một cách quét sạch những địa chủ, những cường hào ác ôn, ác bá, những người có uy tín, những người có mầm móng để vươn lên. Tất cả những gì mà cách mạng cho là đối nghịch, là nguy hiểm trong hiện tại và trong tương lai. Quét sạch, để cho xã hội trở nên một tờ giấy trơn, để Đảng muốn vẽ gì thì vẽ, theo ý mình.**" (409-410-411)

Hóa ra tất cả chỉ là một tấn tuồng, một trò lường gạt, đối trả không tiền khoáng hậu, chưa từng thấy trong lịch sử mấy ngàn năm của dân tộc Việt. Rút cuộc, người nông dân Việt Nam chỉ là một đám nạn nhân ngây thơ, khốn khổ bị lợi dụng, bị xúi bẩy lao đầu vào những trò bất nhân man rợ của những cuộc đấu tố dẫn tới những cuộc tàn sát đẫm máu với cái mồi do đảng và nhà nước treo trước mắt là được chia chác tài sản, ruộng nương để cuối cùng vẫn trở về với cảnh khó rách áo ôm vì phải thực hiện khẩu hiệu "đoàn kết dân tộc, tiến lên xã hội chủ nghĩa" bằng cách phải trao nộp trở lại những mảnh đất nhỏ vừa được chia chác để tham gia "hợp tác xã"! Trong HK toàn tập phần 3, Đức Cha Phaolô viết:

"Nông dân vô sản làm gì mà biết suy luận như thế? Người ta bảo đánh thì đánh, đập phá thì đập phá. Rồi họ mẫn nguyện với mảnh bằng chứng thực. Họ được làm chủ mấy sào ruộng, để rồi ít lâu nữa sẽ rời những cái ghế chủ nhân. Bây giờ họ chưa biết thế đâu! Tám bằng được trình bày cách rất lộng lẫy khổ 60 x 40 có ghi những chữ lớn với nét đồ thẩm: Giấy chứng nhận quyền sở hữu ruộng đất.

...Sau cuộc đấu tranh mệt mỏi, được thưởng bằng một tờ giấy có ghi: 'Giấy chứng nhận quyền sở hữu ruộng đất' là hề há. Nhưng còn phải giữ cái thành quả đó bằng 'tăng cường đoàn kết', rồi 'nâng cao cảnh

giác'. Nâng cao cho đến lúc ruộng đất được đem đi dâng, còn lại mảnh bằng... Máy sào ruộng rồi sẽ đưa vào hợp tác xã để ông chủ lại đi cấy thuê...

...Cái bầu trời phác quang, cái mặt đất phẳng lì lì, muốn dựng lên cái gì thì dựng. Với cái tính tàn khốc, tính quá khích, họ đã tạo nên bầu trời quang, và mặt đất bằng. Cái tính tình man rợ đó đã in sâu trong lòng, không biết phải bao nhiêu thế hệ mới xoá nổi?" (trang 413-414-419-420)

6- Vài giờng kết luận

Trên đây là những nét chấm phá gạn lọc qua những chứng từ sống động của Đức Cha Phaolô Lê Đắc Trọng, cố Giám mục phụ tá TGP Hà Nội, dàn trải trên những trang Hồi ký của ngài. Đây là những giờng chữ được viết ra với tất cả tâm huyết của: * Một người mục tử nhân lành đã hiến trọn đời mình cho niềm tin Kitô giáo. * Một người công dân gương mẫu luôn hết lòng với tiền đồ quốc gia, dân tộc.

Sau 92 năm tại thế, ngày 07-9-2009 cố Giám mục Phaolô đã được Thiên Chúa gọi về. Tiền nhân VN có câu: "Cọp chết để da; người ta chết để tiếng". Thân xác Đức Cha đã an nghỉ dưới lòng đất, nhưng những chứng từ của ngài vẫn còn vang động trong lòng mỗi người chúng ta. Một câu hỏi lớn được đặt ra: liệu những chứng từ ấy có tạo nên được những âm vang nào đối với những thành phần có trách nhiệm léo lái con thuyền GHCG trên đất nước Việt Nam khốn khó hôm nay?

Bắt chước cách nói của Jim Mulligan về cố Giáo hoàng Gioan Phaolô Đệ II khi ông hay tin ngài từ giã cuộc đời, chúng ta có thể nói với cố Giám mục Phaolô Lê Đắc Trọng: Đức Cha đã dạy cho chúng tôi biết sống như thế nào. Đức Cha đã dạy cho chúng tôi biết can đảm đương đầu với sự dữ ra sao. Và hôm nay, sau khi đã nhắm mắt xuôi tay, Đức Cha vẫn còn tiếp tục dạy chúng tôi biết sống và biết chết cho lý tưởng làm người, cho niềm tin, cho công bằng và lẽ phải, qua cách sống làm chứng cho đời, cho đạo.

Nam California, những ngày đầu tháng 11, 2009 (tháng kính nhớ các Linh hồn, cách riêng, nhớ về Đức cố Giám mục Phaolô

* Nay cuốn Hồi ký toàn tập mang tiêu đề chung "Chứng từ của một Giám mục" đã được thực hiện để gửi tới độc giả hải ngoại dịp lễ Giáng Sinh 2009. (Thời gian cử hành Lễ giỗ Bách nhật cố GM Phaolô).



CSVN tân trang vũ khí để làm gì

.....Trung Điền 17-12-2009.....

Năm ngày sau khi Bộ Quốc phòng Cộng sản Việt Nam cho công bố Bạch thư Quốc phòng 2010 vào ngày mùng tháng 08-12-2009 tại Hà Nội, lần lượt những tin tức liên quan đến vấn đề an ninh quốc phòng của Cộng sản Việt Nam được thổi lớn trong dư luận quốc tế qua hai chuyến đi Nga (từ 15 đến 16 tháng 12) của ông Nguyễn Tấn Dũng, và đi Pháp, đi Mỹ (từ 10 đến 20 tháng 12) của Bộ trưởng quốc phòng Phùng Quang Thanh. Nhiều nhà phân tích thời cuộc quốc tế cho rằng những tin tức này đã được Cộng sản Việt Nam sắp xếp để tạo bộ mặt mới trước khi đảm nhận vai trò Chủ tịch Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ tháng 1 năm 2010.

Từ nhiều năm qua, Cộng sản Việt Nam đã bị dư luận coi là nằm trong vòng ảnh hưởng của Trung Quốc. Sự khiếp nhục của Hà Nội đối với Trung Quốc đã ngày một lộ liễu qua sự im lặng gằn như cầm nín trước những hành động bá quyền của Trung Quốc ở Biển Đông (cắm đánh cá và bắt giữ đòi tiền chuộc hàng trăm ngư dân Việt Nam; tự ý thăm dò việc khai thác dầu khí trong Thềm Lục địa 200 Hải lý của Việt Nam), kể cả nhiều cuộc đụng độ cố tình của Hải quân Trung Quốc với Hải quân Cộng sản Việt Nam trên vùng biển gần Trường Sa. Sự khiếp nhục này của lãnh đạo Hà Nội đã làm cho một số sĩ quan cao cấp trong quân đội Cộng sản Việt Nam bất mãn, đòi hỏi phải có thái độ cứng rắn hơn với Bắc Kinh. Trước những áp lực chống Bắc Kinh trong nội bộ đảng, đặc biệt là từ thành phần sĩ quan trẻ trong hàng ngũ quân đội, càng ngày càng trở nên quá lớn, Bộ chính trị Cộng sản Việt Nam đã không thể không có những động thái ra về phản đối Trung Quốc. Hai sản phẩm

tạo ấn tượng phản đối này là: 1/ Vào tháng 8 vừa qua, thành lập Vùng 2 Hải Quân là lực lượng nòng cốt quản lý, bảo vệ biển đảo, thềm lục địa phía Nam. Bảo vệ chủ quyền vùng biển từ Bình Thuận đến Bạc Liêu và bảo vệ đường hàng hải đi qua khu vực Thềm lục địa của Việt Nam, và 2/ Cho Quốc hội thông qua Luật dân quân tự vệ trên các vùng Biển, Đảo vào tháng 10 năm 2009 - sẽ có hiệu lực từ ngày 1-7-2010.

Hai sự việc này cộng với việc Hà Nội trí trá cho lập ra trang nhà Biên giới Lãnh thổ hôm mùng 02-12 vừa qua cho thấy chế độ đang phải trực diện với một làn sóng căm phẫn cao độ của người dân trong cũng như ngoài nước, và trong cũng như ngoài đảng, chứ không phải vì thực tâm muốn bảo vệ đất nước khi chế độ vẫn tiếp tục bỏ tù và kết án những người Việt yêu nước đã can đảm lên tiếng kêu gọi bảo vệ lãnh thổ và lãnh hải.

Nếu chỉ công bố hai biện pháp nói trên rồi thôi thì không làm nguôi ngoai sự bất mãn trong quân đội, nên Cộng sản Việt Nam phải tân trang vũ khí để tạo ấn tượng Bộ tư lệnh vùng 2 Hải Quân có khả năng "hành động". Trước khi tiến hành việc tân trang này, CSVN đã cho công bố Bạch thư Quốc phòng 2010 đúng vào dịp kỷ niệm 65 năm ngày thành lập quân đội. Việc công bố này nằm ngoài dự kiến của dư luận vì không ai chờ đợi Hà Nội làm điều này. Dư luận càng ngạc nhiên hơn nữa là chủ tọa cuộc họp báo lại giao cho Trung tướng Nguyễn Chí Vịnh, Thứ trưởng Bộ quốc phòng, chủ nhiệm Tổng cục 2. Trung tướng Nguyễn Chí Vịnh là đệ tử ruột của ông Lê Đức Anh và được mô tả làm việc rất mật thiết với lãnh đạo Bắc Kinh.

Nội dung của Bạch thư Quốc phòng 2010 không có gì mới lạ,

ngoại trừ lần này, Cộng sản Việt Nam chính thức cho biết ngân sách quốc phòng chiếm 2% GDP, tức khoảng 1,8 tỷ Mỹ kim. Con số này tăng gấp đôi từ năm 2005 đến năm 2008, nhưng là con số khiêm nhường so với các quốc gia lân bang. Tại sao Hà Nội lại phải công bố số tiền chính thức dành cho ngân sách quốc phòng mà trước đây họ tìm cách che giấu? Chẳng qua là để không tạo sự khó chịu cho Trung Quốc và các quốc gia lân bang khi tiến hành việc tân trang vũ khí. Cũng vì nhầm tới Bắc Kinh mà Hà Nội đã đề cử Trung tướng Nguyễn Chí Vịnh chủ tọa buổi công bố Bạch thư Quốc phòng 2010 **thay vì là Thượng tướng Nguyễn Khắc Nghiên, Tổng tham mưu trưởng, Thứ trưởng quốc phòng hay Thượng tướng Nguyễn Huy Hiệu, Thứ trưởng bộ quốc phòng.**

Trong chuyến đi Nga vào hai ngày 15 và 16 tháng 12 vừa qua, ông Nguyễn Tấn Dũng đã chứng kiến một cuộc ký kết:

- Mua sáu tàu ngầm hạng Kilo, dùng cả dầu diesel và điện năng, được cho là tàu ngầm ít tiếng ồn nhất thế giới hiện nay. Loại tàu ngầm này đều có trang bị hỏa tiễn Club S rất hiện đại. Trị giá hợp đồng mua sáu tàu ngầm này lên đến 1,8 tỷ Mỹ kim, tương đương với ngân sách quốc phòng hiện nay của Cộng sản Việt Nam. Hợp đồng này bao gồm đóng 6 tàu ngầm, các khóa huấn luyện cho thủy thủ đoàn và cả những cơ sở trên bờ để phục vụ tàu. Nhà máy đóng tàu Admiralteiskiye Verfi tại St Petersburg sẽ thực hiện hợp đồng và mỗi năm giao một chiếc cho Cộng sản Việt Nam đến năm 2015 phải hoàn tất.

- Mua 8 chiến đấu cơ Sukhoi Su-30MK2 trị giá 600 triệu Mỹ kim và một số lượng lớn trực thăng Mi 17 và các loại vũ khí khác trị giá 400 triệu Mỹ kim

Ngoài ra, ông Nguyễn Tấn Dũng cũng đã chính thức nhờ Nga hợp tác xây dựng nhà máy điện hạt nhân đầu tiên tại Ninh Thuận - được Quốc hội Cộng sản Việt Nam thông qua vào tháng 10-2009.

Trong khi đó, Bộ trưởng quốc phòng Phùng Quang Thanh viếng

thăm hai quốc gia Pháp và Hoa Kỳ từ ngày 10 đến 20-12-2009. Tại Hoa Kỳ, ông Thanh sẽ thảo luận với Hoa Kỳ để mua một số vũ khí, kể cả những thiết bị tu bổ cho xe thiết giáp, trực thăng mà Hà Nội đã lấy được khi chiếm miền Nam Việt Nam vào tháng 4 năm 1975.

Cả hai chuyến đi của ông Nguyễn Tấn Dũng tại Nga và ông Phùng Quang Thanh tại Pháp và Mỹ không nhằm vào mục tiêu tăng cường các mối quan hệ quốc phòng với Nga hay Mỹ. Trọng tâm chính của ông Dũng và ông Thanh, như trên đã phân tích, là để mua một số vũ khí nhằm giải quyết tâm lý “phòng chống Trung Quốc” trong nội bộ đảng và quân đội mà thôi. Tuy nhiên, đây chỉ là những biện pháp ngoài da.

Thứ nhất, Hà Nội tân trang vũ khí mà vẫn còn rất sợ Trung Quốc nội gián nên phải tìm cách cho thấy tiềm lực quốc phòng yếu ớt của Việt Nam để không bị Bắc Kinh gây khó dễ. Đây là thái độ hèn kém của tập đoàn lãnh đạo quen đi bằng đầu gối. Thứ hai, những vũ khí mà Hà Nội mua từ Nga hay từ Hoa Kỳ không thấm vào đâu so với khả năng quốc phòng của Trung Quốc hiện nay. Số lượng tàu ngầm và máy bay mua từ Nga chỉ tạo tâm lý “có vũ khí” để phòng vệ; chứ hoàn toàn không có khả năng chiến đấu.

Từ kinh nghiệm lịch sử cho thấy, **vũ khí chống ngoại xâm, đặc biệt là qua những thời kỳ Bắc Thuộc chính là lòng dân.** Khi lòng dân căm phẫn và quyết chiến thì không có vũ khí nào ngăn cản nổi ý chí bất khuất của người dân. **Lãnh đạo Cộng sản Việt Nam đã sai lầm khi tìm cách ngăn chặn, triệt tiêu lòng phẫn uất của thanh niên sinh viên, trí thức, và của toàn dân trước những hành động bá quyền của Trung Quốc trên biển Đông trong nhiều năm qua.**

Chờ cho đến khi có đủ vũ khí mua về từ Nga hay từ Mỹ vào năm 2015 để cho bộ tư lệnh Vùng 2 hải quân mà Cộng sản Việt Nam mới thành lập chiến đấu, có lẽ Trung Quốc đã hoàn tất âm mưu Bắc Thuộc lần thứ 5 mà họ đang tiến hành. Muốn ngăn chặn lần Bắc

Thuộc này, bộ chính trị Cộng sản Việt Nam nên sám hối, tìm về sức mạnh của dân tộc mà nguồn vũ khí quan trọng chính là từ những trái tim yêu nước của các nhà dân chủ và của đồng bào cả nước, không phải từ Nga, Mỹ hay bất cứ một quốc gia nào khác.

Bộ chính trị Cộng sản Việt Nam nên sám hối trước khi quá trễ.

<http://www.viettan.org>

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:
witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

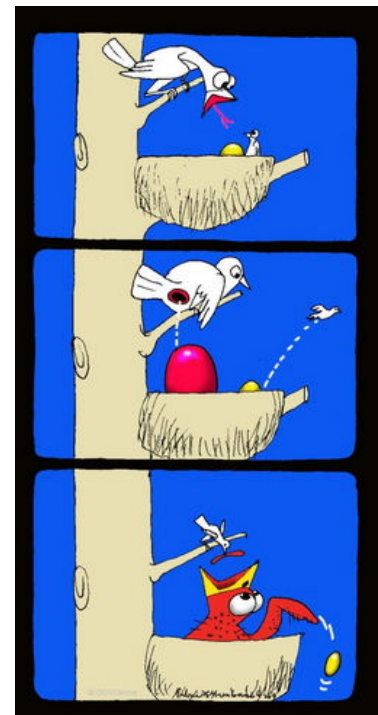
www.luongtamcong giao.com

www.tudodanchu vietnam.net

<http://tudongonluan.at space.com>

<http://www.viet.no>

Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam



đến những âm mưu thâm độc của TQ trong các công trình mà họ thực hiện. Trong quá khứ TQ đã từng lợi dụng việc xây dựng nhà máy, xí nghiệp, đường xá để đưa tình báo vào nước ta do thám địa hình nước ta, chiếm lấy đất của chúng ta. Những bài học đó vẫn còn rất mới trong cuộc chiến 1979 vậy mà ĐCS VN lại để TQ khai thác Bauxite ở Tây Nguyên bất chấp sự phản đối gay gắt của dư luận.

Có một sự trùng hợp khá kỳ lạ lạ sau khi cho TQ khai thác Bauxite ở Tây Nguyên ĐCSVN lại nhanh chóng thông qua việc xây dựng các nhà máy điện hạt nhân với kinh phí rất lớn mặc dù vẫn chưa được sự đồng tình của dư luận. Điều này đặt ra một giả thuyết khai thác Bauxite ở Tây Nguyên chỉ là phụ chứ mục đích chính của dự án là khai thác quặng phóng xạ? Việc Tây Nguyên có tiềm ẩn những mỏ phóng xạ là điều rất có cơ sở vì không phải vô tình mà Pháp lại đặt Lò Phản ứng Hạt nhân duy nhất của VN ở Đà Lạt mà không đặt ở những nơi khác. Vừa qua Tiến sĩ Mai Thanh Truyết cũng có đề cập đến vấn đề này trong bài “Quặng Bauxite hay quặng phóng xạ?” và trong bài cũng đề cập đến việc công ty NWT Uranium Corp. ở Toronto Canada đồng ý chia sẻ việc triển khai và khai thác quặng mỏ Uranium ở VN. Đồng thời vào ngày 06-08-2009 chính ông Trần Xuân Hương, Bộ trưởng Bộ Môi trường và Tài nguyên đã chính thức thừa nhận VN sẽ thăm dò và khai thác quặng mỏ Phóng xạ ở Nông Sơn và ông có nhắc đến cả Lâm Đồng trong tương lai. Như vậy phải chăng Đảng Cộng sản VN đang âm thầm bán rẻ một nguồn tài nguyên vô cùng quý giá và có giá trị về mặt quân sự là quặng phóng xạ Uranium cho TQ để đổi lại TQ sẽ cung cấp nguyên liệu cho các lò phản ứng Hạt nhân của VN trong tương lai? Liệu âm mưu này có dừng lại ở đó hay nó còn ẩn khúc nào khác nữa?

Phải nói là giả thuyết này là rất có cơ sở vì không thể trùng hợp đến mức Đảng Cộng sản VN thông qua việc xây dựng các nhà máy điện nguyên tử ngay sau khi đã sắp đặt yên ổn các dự án bauxite ở Tây Nguyên mà tại sao không thông qua trước hoặc đợi một thời gian sau mới đặt vấn đề xây dựng các nhà máy điện nguyên tử. Phải chăng đây mới chính là “chủ trương lớn của Đảng” mà Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng đã phát biểu trên báo chí để nhân dân không thể bàn cãi và không thể giám sát các dự án đang diễn ra?

Sự khồng chế về kinh tế còn thể hiện ở việc rất nhiều nhà đầu tư TQ

đang làm mưa làm gió trên thị trường VN, góp phần với các công ty đại gia của người Hoa trong giới làm ăn người ta thường bàn tán về rất nhiều “đại gia lạ” có vốn rất mạnh họ có thể huy động vài trăm đến vài ngàn tỷ ngay khi cần đến! Đặc biệt nguồn gốc của các “đại gia lạ” này không rõ ràng chỉ biết rằng đứng đằng sau họ là các công ty ở Đài Loan và TQ. Nếu cùng hợp sức lại họ có thể tạo nên những đợt biến động giá cả ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế của VN, nhưng qua những đợt biến động giá cả vừa qua chỉ nghe báo chí nhắc đến “nhà đầu cơ” mà các cơ quan chức năng tuyệt nhiên không thể tìm ra bất cứ “nhà đầu cơ” nào âu cũng là điều khó hiểu?

3) Về lĩnh vực chính trị tôn giáo:

Về lĩnh vực chính trị và tôn giáo, ĐCS TQ đã thành công khi gây áp lực lên ĐCS VN trục xuất các Tăng ni Làng Mai tại Bát Nhã vì Thiền sư Nhất Hạnh đã công khai ủng hộ Đức Đạt Lai Lạt Ma trong một cuộc phỏng vấn. Thiền sư Nhất Hạnh được xem là người Phật giáo nổi tiếng thứ nhì thế giới chỉ sau Đức Đạt Lai Lạt Ma. Năm 2005 Thiền sư Nhất Hạnh đã về VN lập trai đàn cầu siêu, điều đó chứng tỏ chính quyền VN không coi Tổ chức Làng Mai của Thiền sư là một tổ chức chống đối, vì thế việc trấn áp các Tăng ni Làng Mai ở Bát Nhã rõ ràng chỉ có một lý do duy nhất là cách mà Hà Nội làm vui lòng Bắc Kinh chứ không thể vô duyên vô cớ ĐCS VN lại dính vào chuyện đàn áp tôn giáo đối với vài trăm Tăng ni chẳng làm gì bất lợi với họ cho thêm chuyện rắc rối.

Thời gian gần đây không có nhiều bằng chứng về áp lực của TQ trong quan hệ đối ngoại với VN, tuy nhiên nếu đọc lại hồi ký của Thứ trưởng Ngoại giao Trần Quang Cơ, chúng ta thấy rằng quan hệ ngoại giao giữa VN và các nước khác nhất là Mỹ luôn chịu áp lực rất lớn từ TQ, nhất là trong quá khứ khi VN đáng lẽ có thể gia nhập WTO trước TQ lại phải đợi TQ gia nhập WTO xong VN mới có thể tham gia đã khiến VN chịu nhiều thiệt thòi trong quá trình đàm phán gia nhập WTO với TQ. Dĩ nhiên hiện nay TQ vẫn tiếp tục áp lực VN, chỉ có điều chưa người nào kể lại cho chúng ta nghe nên chúng ta không biết nhưng không phải vì thế mà chúng ta không nhận ra những dấu hiệu bất thường, và vấn đề này chúng ta sẽ đề cập đến vào một bài viết khác.

4) Về lĩnh vực quốc phòng tình báo:

Mối quan hệ giữa giữa hai Đảng Cộng sản VN và TQ là một tập hợp

một chuỗi gồm những câu chuyện hết sức bí ẩn bất thường. Một bí ẩn rất lớn được đặt ra trong ngành quốc phòng tình báo đến nay vẫn chưa có câu trả lời.

Mặc dù trong thời gian vừa qua VN đã tích cực mua sắm các phương tiện quốc phòng tối tân như tàu ngầm, máy bay để đối phó với sự tăng cường lực lượng hải quân của TQ trên biển đông, điều đó tạo ra cảm giác cho nhân dân VN rằng lĩnh vực quốc phòng của VN luôn vững mạnh và luôn được đầu tư tăng cường. Nhưng hầu hết ít ai chú ý rằng cho dù quân đội của ta có hiện đại hơn có mạnh đến đâu, nếu bị gián điệp của Trung Quốc kiểm soát thì chúng ta sẽ thua thảm hại trước khi cuộc chiến xảy ra. Ví dụ như nếu Trung Quốc biết được vị trí các trạm rada đi động của ta, nơi cất giấu máy bay, tên lửa chủ lực hay đơn giản hơn là cách hoạt động và thông số kỹ thuật của các vũ khí hiện đại thì họ sẽ có cách để tiêu hủy hay chế ngự khả năng quốc phòng của nước ta.

Vì vậy việc phát hiện và truy tìm gián điệp của địch là một công việc cực kỳ quan trọng trong lĩnh vực quốc phòng. Nếu không làm tốt được vấn đề này thì không thể nào nói rằng quốc phòng ta đã vững mạnh, nhất là khi nước ta có sự hiện diện đông đảo một bộ phận người Việt gốc Hoa nữa. Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, kể từ sau hai nước VN Trung Hoa bình thường hóa quan hệ ngoại giao năm 1991 đến nay, chưa hề có trường hợp nào VN phát hiện được gián điệp tình báo của TQ. Trong khi các nước Châu Âu, Mỹ chỉ trong chục năm trở lại đây, họ đã phát hiện ra hàng trăm hàng ngàn gián điệp TQ, còn VN một nước sát biên giới với TQ luôn nằm trong tầm ngắm của TQ lại không tìm ra được 1 tên gián điệp nào trong 20 năm? Đó có phải là một điều kỳ lạ hay không?

Trong khi thành tích của ngành tình báo phản gián VN đầu phải là tồi khi những chiến công chống lại “bọn phản động” và “diễn biến hòa bình” của phương Tây đã bị dập tắt từ trong trứng nước. Nhất là vụ Tổng Cục 4 phát hiện nhiều lãnh đạo cao cấp trong Đảng và chính phủ là người của CIA, vậy mà họ không phát hiện được tên gián điệp của cục tình báo Hoa Nam?

Và không biết ĐCS VN có nhận thức được rằng bọn “phản động” cùng lắm chỉ đòi đa đảng, đòi chính quyền, còn TQ sẽ đòi cả nước VN, và bọn “phản động” đòi là 1 chuyện, còn Đảng có chấp nhận hay không lại là chuyện khác, nhất là khi ĐCS luôn tự

tin rằng họ được sự ủng hộ và tin yêu của phần lớn người dân thì việc “chống phản động” và “diễn biến hòa bình” đâu có cấp thiết bằng chống ngoại xâm? Nhưng tại sao trong thời gian qua, chiến công của ngành tình báo chỉ tập trung vào chống “phản động” chứ không hề có bất kỳ vụ nào “chống ngoại xâm”?

Trong khi tôi biết được hiện tại ở VN có một vài tổ chức người Việt gốc Hoa, họ có hai quốc tịch cùng một lúc, trong đó một quốc tịch VN một quốc tịch TQ hay Hồng Kông, nhiệm vụ của họ là đi khắp nơi thu thập tất cả các thông tin trên báo chí và những gì diễn ra trong xã hội đến cả những chuyện tâm linh của VN, làm báo cáo gửi về cho tổ chức họ. Chuyện này là có thật 100%, tuy nhiên vì lý do an ninh cá nhân nên tôi rất tiếc không thể nói rõ hơn về tổ chức này vì có thể họ sẽ nhận ra tôi là ai. Điều này làm tôi thực sự lo ngại về tình hình gián điệp TQ tại VN.

5) Về lĩnh vực tổ chức nhân sự trong chính quyền:

Nếu chúng ta tình huống một chút, chúng ta sẽ thấy rằng bất kỳ Đại hội Đảng lần nào, TQ cũng có cán bộ cao cấp sang VN tham dự hội nghị, thậm chí họ còn cử đại diện sang trước khi đại hội diễn ra. Nhiều tài liệu cho chúng ta biết rằng TQ bày tỏ quan điểm công khai ủng hộ hay bất ủng hộ đối với một nhân vật nào đó vào cách chức vụ cao cấp trong chính phủ của ta khi họ tham gia hội nghị và dĩ nhiên sự ủng hộ của TQ rất có trọng lượng. Trong Hồi ký ngoại giao của Thứ trưởng Trần Quan Cơ đã chứng minh TQ nhiều lần can thiệp vào việc sắp xếp nhân sự của chúng ta và gây áp lực đòi ĐCS phải sắp xếp những nhân vật thân TQ.

Và chúng ta biết rằng TQ không vô duyên vô cớ ủng hộ một ai đó nếu người đó không đem lại lợi ích cho TQ, và các lãnh đạo của ta muốn tranh thủ sự ủng hộ của TQ không thể nào không làm đẹp lòng TQ. Điều đó đã dẫn đến những hậu quả hết sức tai hại cho VN khi ký kết những hiệp định, những dự án hết sức bất bình đẳng và gây hậu quả nghiêm trọng về lâu dài cho đất nước như dự án bauxite Tây Nguyên, hiệp định gia nhập WTO của VN được ký giữa VN và TQ...

Vậy hiện nay với cách tổ chức và sắp đặt nhân sự lãnh đạo chỉ dựa vào uy tín trong Đảng, sự ủng hộ của TQ và sức mạnh bè phái của nhân vật đó thì liệu đã có bao nhiêu tên gián điệp TQ đứng trong hàng ngũ lãnh đạo của chính phủ VN? Và liệu có bao nhiêu lãnh đạo đã vô tình tiếp tay làm

lợi cho TQ mà bán rẻ lợi ích dân tộc để đổi lấy quyền lực cho bản thân mình?

6) Về vấn đề biên giới lãnh thổ:

Về biên giới lãnh thổ, TQ đã thành công và được rất nhiều lợi thế khi ký kết hiệp định biên giới với VN. Đến tận ngày nay, bất chấp áp lực của dư luận yêu cầu Đảng Cộng sản phải công khai bản đồ phân mốc cắm giới với TQ, nhưng bản đồ cắm mốc phân giới vẫn được giấu kín làm nhiều người bày tỏ mối nghi ngờ VN bị mất rất nhiều đất vào tay TQ như mất một phần Thác Bản Giốc, Ải Nam Quan, Bãi Tục Lãm...

Việc ký kết hiệp định biên giới với TQ mà không công bố bản đồ phân giới cắm mốc là việc làm không minh bạch rõ ràng và mờ ám, huống chi bản đồ phân giới cắm mốc phân giới các quốc gia đều công khai thì lý gì ĐCS VN lại phải giấu đi? Phải chăng giống như lời nói của ông Lê Công Phụng VN, chúng ta “được” thêm nhiều đất của TQ nên không dám công bố chẳng?

Về thác Bản Giốc, ông Lê Công Phụng từng nói toàn bộ thác phụ thuộc VN ta ngoài ra chúng ta còn lấy “được” phân nửa thác chính và cho đó là một thành công trong đàm phán thì rõ ràng ông đang đùa với mọi người rồi còn gì. Chẳng lẽ TQ tốt bụng đến nỗi nhường phân nửa cái Thác Bản Giốc đẹp như vậy cho VN trong khi VN đã có toàn bộ thác phụ?

7) Và cuối cùng, viễn tượng một cuộc chiến tranh với TQ trong tương lai:

Như tôi đã đề cập trên, TQ đã và đang âm mưu khống chế hoàn toàn VN trong tương lai và việc TQ đang gia tăng sức ảnh hưởng đã chứng minh điều đó, đây là một vấn đề rất rõ ràng. Nhưng nếu chúng ta cho rằng mục đích chính của TQ là xâm lược VN thì điều đó chưa hẳn đã chính xác hoặc chưa chính xác vào thời điểm hiện tại hay chưa chính xác về cách thức diễn ra cuộc xâm lược ấy.

Chúng ta biết rằng giữa VN và TQ đã có một lịch sử không được tốt đẹp cho lắm khi nhân dân VN luôn phải đấu tranh chống lại quân xâm lược phương Bắc, còn TQ đã nhiều lần thăm bại tại VN và đến tận bây giờ họ vẫn chưa chiếm được một nước VN nhỏ bé. Nói không chiếm được cũng không chính xác, TQ từng đã chiếm được VN nhưng họ không giữ được VN, và có lẽ sau cuộc chiến tranh biên giới 1979 người TQ đã học được một bài học rằng việc trực tiếp đem quân đánh chiếm VN không phải là một cách làm khôn ngoan và sẽ không có kết quả tốt đẹp.

Huống chi thời đại bây giờ đã khác, thế giới sẽ không ngồi yên nhìn TQ “duyng oai diểu võ”. Thay vì phải tốn công sức đánh chiếm VN, cho dù có chiếm được cũng chưa chắc giữ được đất VN, lại bị áp lực quốc tế nên TQ sẽ tìm cách kiểm soát VN, biến VN trở thành một nước chư hầu, một sân sau của TQ và đó là cách xâm lược VN hiệu quả nhất trong thời điểm hiện tại mà không phải tốn nhiều công sức.

Mao Trạch Đông từng nói chấp nhận hi sinh phân nửa dân số TQ để chiếm lấy cả thế giới và TQ với tư tưởng Hán quyền hàng ngàn năm nay, khi họ luôn xem mình là trung tâm của thế giới và luôn muốn đứng trên đầu tất cả các nước khác thì lời nói của Mao Trạch Đông rất có thể trở thành sự thật trong tương lai không xa khi Đảng Cộng sản TQ còn cầm quyền. Chúng ta nên nhớ rằng Liên minh Phát xít chỉ có Đức-Y-Nhật, dân số của cả 3 nước trước khi xảy ra Thế chiến thứ 2 cũng chỉ cỡ một trăm triệu người, thế mà Liên minh Phát xít đã tạo nên một cuộc chiến tranh tàn khốc nhất lịch sử thế giới, thì TQ hiện tại với hơn một 1,2 tỷ dân, nếu đem phân nửa 600 triệu dân TQ ra đánh chiếm thế giới thì Liên minh Phát xít trong Thế chiến thứ 2 chẳng đáng là gì cả.

Như vậy cho dù TQ có muốn thôn tính thế giới hay không thì trước khi chiếm được thế giới, TQ vẫn cần có đồng minh. Việc TQ ngày càng tạo ảnh hưởng và đứng đằng sau những nước độc tài ở Châu Phi, Miến Điện, Bắc Hàn và tạo mối quan hệ chặt chẽ với các nước XHCN như Venezuela đã cho thấy TQ đang tập trung xây dựng một lực lượng chư hầu, đồng minh khắp thế giới. Qua đó ta thấy rằng TQ có tham vọng rất lớn trong việc bành trướng ảnh hưởng của họ ra khắp thế giới. Dĩ nhiên TQ cũng muốn VN trở thành một chư hầu của TQ tương tự như Bắc Hàn, Miến Điện... nhưng phải nói VN luôn là nước phức tạp nhất và khó khăn nhất trên bàn cờ chiến lược của TQ. Cái khó khăn lớn nhất ở đây chính là “chủ nghĩa dân tộc” mà TQ đã nhiều lần bày tỏ lo ngại với chính quyền VN.

TQ sẽ không xâm lược VN bằng một cuộc chiến tranh quy mô nhưng sẽ xâm lược VN bằng một cuộc chiến tranh phá hoại đã chuẩn bị từ trước, và sau cuộc chiến tranh đó TQ sẽ khống chế hoàn toàn VN để VN ngoan ngoãn trở thành một chư hầu của TQ. Trường Sa hiện tại chỉ là con bài của TQ dùng để đối phó với VN, khiến VN tập trung vào Trường Sa mà lơ là sự quan tâm trên đất liền.

Nếu không chế được VN thì việc chiếm được Trường Sa đâu có cần thiết nữa.

Vậy việc không chế các lĩnh vực kinh tế xã hội chính trị ở VN sẽ giúp gì cho một cuộc "xâm lược kiểu mới" của TQ và sau cuộc xâm lược TQ sẽ điều khiển VN như thế nào? Chúng ta đừng quên rằng người VN mặc dù rất yêu nước nhưng những người như Lê Chiêu Thống, Trần Ích Tắc cũng từng là người VN, thời Pháp cũng có nhiều người VN làm Việt gian cho Pháp và TQ sẽ dùng những người như Lê Chiêu Thống, Trần Ích Tắc hay nói gọn là bọn Việt gian mà chúng ta đã đào tạo được để điều khiển VN và cuộc chiến tranh phá hoại VN ngoài mục đích đưa VN trở lại thời kỳ nghèo nàn lạc hậu còn là cách TQ đưa những tên Việt gian lên cầm quyền.

Cuộc chiến tranh ban đầu sẽ được bắt đầu bằng việc TQ đánh vào nội bộ VN, TQ sẽ kích động các lực lượng chính quyền thân TQ đàn áp các tôn giáo, kích động chia rẽ tôn giáo gây rối loạn tình hình xã hội VN. (TQ sẽ không bao giờ kích động lật đổ chế độ VN).Tiếp theo sau TQ sẽ dùng các "đại gia lạ" của mình tạo nên những cơn sốt về giá cả, tiền tệ nhằm đánh sập nền kinh tế VN, tạo ra khủng hoảng bất ổn trong xã hội, rồi chính lúc này TQ sẽ tìm lý do gây chiến với VN có thể là đánh chiếm Trường Sa, lợi dụng sự phản kháng của VN để có cơ gây chiến tranh.

TQ trong khi thi công các công trình đường xá, hệ thống cống ngầm, ống thoát nước, các nhà máy xí nghiệp, đã nắm được toàn bộ các cơ sở hạ tầng ở các thành phố lớn của VN như Sài Gòn và Hà Nội. Hàng trăm hàng ngàn quân đội của TQ giả dạng công nhân sẽ biến những ống cống thoát nước thành những trái bom khổng lồ trong lòng các thành phố, tương tự như những vụ nổ ở Guadalajara Mexico vào năm 1992 gây thiệt hại khủng khiếp cho các thành phố lớn. Ngoài ra quân đội TQ còn đặt bom phá hoại cách cơ quan xí nghiệp, các nhà máy điện, phá hoại hệ thống viễn thông, cáp ngầm... do TQ xây dựng (có thể ngay trong quá trình xây dựng họ đã đặt bom ở đâu đó chỉ chờ ngày kích hoạt) khiến toàn bộ VN bị cắt điện bị mất liên lạc với thế giới bên ngoài. Cũng có trường hợp trong quá trình xây dựng, TQ đã để lại những thiết bị định vị cho tên lửa để tên lửa của TQ có thể rơi chính xác vào những vị trí mà TQ mong muốn khi tấn công VN gây thiệt hại lớn nhất cho VN ta.

Dựa vào lực lượng tình báo và gián điệp mấy chục năm hoạt động thuận lợi tại VN, TQ có thể dễ dàng thủ tiêu hệ thống phòng thủ của VN, dùng máy bay tên lửa tiêu diệt các sân bay, trạm rada, các khu vực chứa tên lửa, thiết bị quân sự chiến lược khiến VN không thể chống trả. Như vậy chỉ trong một ngày, các lãnh đạo TQ chỉ ngồi một chỗ nhấn nút điều khiển các tên lửa, máy bay và gọi điện thoại để chỉ huy một cuộc chiến tranh phá hoại VN mà không phải mất một binh một tướng nào trong khi vẫn đem lại những hậu quả hết sức nặng nề cho VN. Sau đó hàng ngàn quân đội TQ giả danh các công nhân khai thác Bauxite sẽ kích động đồng bào thiếu số vốn có mâu thuẫn với chính quyền trong quá khứ, hậu thuẫn vũ khí cho họ thông qua cao nguyên bên Lào giáp ranh cao nguyên với VN đã được TQ thuê trong 50 năm để chiếm lấy Tây Nguyên, thành lập một nhà nước khác ngay trong lãnh thổ VN. Chiếm được Tây Nguyên thì TQ có thể tách đôi nước VN ta ra làm hai.

Hoàn cảnh bây giờ VN đã mất khả năng tự vệ do nội bộ rối loạn và những thiệt hại nặng nề sau sự phá hoại của TQ buộc phải đầu hàng nhượng bộ TQ. Để đổi lại, TQ sẽ không đem quân qua đánh VN, các lãnh đạo không thuận theo TQ buộc phải từ chức, những gián điệp Việt gian của TQ được đưa lên để bảo đảm "hòa bình" cho VN và VN buộc phải chịu nhiều thiệt thòi để được hưởng hòa bình với TQ. Dĩ nhiên thế giới sẽ chỉ trích mạnh TQ nhưng TQ đã khá quen với việc "chỉ trích" rồi, cuộc chiến tranh sẽ được giải thích theo nhiều cách, chần hạn như cuộc chiến tranh 1979 và sau này sẽ không có người VN nào được nhắc lại vì "quan hệ tốt đẹp giữa hai Đảng và nhân dân hai nước". Cũng không loại trừ TQ sẽ thiết lập một chính quyền tương tự như Miến Điện hay Bắc Hàn

ở VN để ngu hóa dân VN cho bọn Việt gian để cai trị và TQ đã hoàn toàn không chế được VN là điều không còn gì phải nghi ngờ.

Lời kết

Sự phân tích của tôi trong bài viết này, nhất là việc suy đoán những âm mưu của TQ cũng như viễn tưởng một cuộc chiến tranh phá hoại của TQ trong tương lai, rõ ràng là không đủ cơ sở, nhưng tương lai không thể biết trước được nhất là đối với TQ thì không có chuyện gì là không thể xảy ra, do đó có thể mười điều tôi viết chỉ có một điều đúng thì ít ra nó cũng đóng góp phần nào cho những tiếng nói tâm huyết đang hết sức lo lắng cho vận mệnh của dân tộc trong tương lai khi TQ ngày càng thể hiện rõ tư tưởng bá quyền của họ.

Vấn đề quan trọng bây giờ là chúng ta phải làm sao tìm ra trong hàng ngũ lãnh đạo ai là những người Cộng sản hết lòng hết tâm vì quê hương, ai là Lê Chiêu Thống, Trần Ích Tắc để đề phòng và ủng hộ đúng người đúng việc. Chúng ta phải thuyết phục Đảng Cộng sản VN rằng "chống ngoại xâm" quan trọng hơn hẳn "chống phản động" và "chống diễn biến hòa bình" và kêu gọi các Đảng Viên phải đặt lợi ích của dân tộc lên trên lợi ích của Đảng trong quan hệ với TQ để tránh thiệt thòi và những hậu quả về sau.

Sau cùng là cần phải có một cuộc kiểm tra và đánh giá chi tiết sự ảnh hưởng của TQ ở VN, kiểm tra lại những công trình quan trọng như các nhà máy điện, xí nghiệp, các hệ thống thoát nước viễn thông do các nhà thầu TQ thi công có gì mờ ám không, ngưng ngay trái bom Bauxite đang được cài đặt trên Tây Nguyên chỉ còn chờ ngày kích hoạt.

Vì đất nước vì tương lai của chúng ta đã đến lúc mọi người quan tâm một cách thiết thực hơn!



TÌNH HỮU NGHỊ là tình đôn phương?

Trần Văn RFA 21-12-2009

Giới lãnh đạo Việt Nam và giới lãnh đạo Trung Quốc đã quyết định chọn năm 2010 là "Năm hữu nghị Việt-Trung".

Trước khi "Năm hữu nghị Việt - Trung" bắt đầu, Trần Văn tổng hợp và điểm qua một số sự kiện có liên quan đến quan hệ ngoại giao cũng như tình hữu nghị Việt - Trung.

Từ "sáng như rạng đông"...

Tại Diễn đàn Châu Á, diễn ra ở Bắc Ngao, Trung Quốc, hồi tháng 4 năm nay (2009), ông Nguyễn Tấn Dũng Thủ tướng Việt Nam và ông Ôn Gia Bảo

Thủ tướng Trung Quốc, tuyên bố, cả hai đã “nhất trí chọn năm 2010 làm Năm hữu nghị Việt–Trung”.

Hai ông giải thích, sở dĩ năm 2010 được chọn làm “Năm hữu nghị Việt–Trung” vì nó là mốc, đánh dấu quan hệ ngoại giao Việt Nam–Trung Quốc tròn 60 năm. Hai ông cũng cho rằng, đây là sự kiện quan trọng đối với cả hai quốc gia.

Việt Nam và Trung Quốc thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 1950. Nhiều người sống ở miền Bắc Việt Nam kể rằng, khoảng thập niên 1960, học sinh buộc phải thuộc và hát bài “Việt Nam–Trung Hoa, núi liền núi, sông liền sông” của Đỗ Nhuận, trước khi vào lớp – mời quý vị cùng nghe lại: *Việt Nam–Trung Hoa, núi liền núi, sông liền sông, chung một biển Đông, mỗi tình hữu nghị sáng như rạng đông. Bên sông, tắm cùng một dòng, tôi nhìn sang đấy, anh nhìn sang đây, sớm sớm, chung nghe tiếng gà gáy cùng. A...a... a... nhân dân ta, chung một ý, chung một lòng, đường ta đi hồng màu cờ thắng lợi. A...a... a... nhân dân ta ca muôn năm: Hồ Chí Minh - Mao Trạch Đông...* Chưa kể bài hát đó còn thường xuyên được phát trên hệ thống phát thanh công cộng và xuất hiện trong các chương trình văn nghệ cả chuyên nghiệp lẫn nghiệp dư, cùng với nhiều tác phẩm văn học nghệ thuật có nội dung tương tự.

Tuy nhiên, quan hệ và mỗi tình hữu nghị mà Việt Nam muốn cùng cố, duy trì, phát triển với Trung Quốc không bền vững như giới lãnh đạo Việt Nam mong muốn.

Theo giới nghiên cứu lịch sử và bang giao quốc tế, quan hệ Việt–Trung bắt đầu có dấu hiệu rạn nứt kể từ năm 1968. Nguyên nhân là vì VN muốn duy trì sự hữu hảo với cả Liên Xô lẫn Trung Quốc, trong khi mâu thuẫn giữa Liên Xô và Trung Quốc càng lúc càng gay gắt.

Đến “quân xâm lược dã man”..

Do Việt Nam không muốn tham gia vào liên minh chống Liên Xô, quan hệ Việt–Trung càng ngày càng xấu. Năm 1973, Trung Quốc bắt đầu gọi Việt Nam là “vô ơn”, “dã tâm”. Sau đó ít lâu, Trung Quốc tăng cường hỗ trợ cho Kh’mer đỏ.

Tháng 5-1975, Kh’mer đỏ tấn công các đảo Phú Quốc và Thổ Chu của Việt Nam, bắt cóc hàng trăm thường dân.

Tháng 7-1978, Trung Quốc cắt toàn bộ viện trợ cho VN và tuyên bố chỉ viện trợ trở lại nếu Việt Nam từ chối nhận viện trợ của Liên Xô.

Tháng 11-1978, Việt Nam ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác với Liên Xô.

Bởi suốt giai đoạn 1977–1978, Kh’mer đỏ nhiều lần tấn công vào lãnh thổ Việt Nam, tàn sát hàng chục ngàn thường dân sống tại khu vực biên giới Tây Nam, giáp Campuchia, tháng 12-1978, quân đội Việt Nam tổng phản công Kh’mer đỏ trên toàn tuyến biên giới Tây Nam, rồi đánh sang Campuchia, tiêu diệt chính quyền diệt chủng do Polpot lãnh đạo. Cùng thời điểm này, qua một cuộc phỏng vấn được truyền hình trực tiếp, ông Đặng Tiểu Bình, lúc đó là Chủ tịch Quốc hội Trung Quốc tuyên bố: **“Việt Nam là côn đồ, phải dạy cho Việt Nam bài học”**.

Rạng sáng ngày 17-02-1979, sau khi liên tục nã đại bác vào lãnh thổ Việt Nam, khoảng 120.000 quân Trung Quốc tràn sang Việt Nam.

Vài ngày sau, Liên Xô dùng máy bay giúp Việt Nam chuyển quân từ Campuchia về miền Bắc để kháng cự với Trung Quốc. Viện trợ quân sự của Liên Xô và một số quốc gia khối xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu bắt đầu đổ vào Việt Nam theo cả đường biển lẫn đường hàng không. Hai chiến hạm Liên Xô nhỏ neo, tiến về hướng biển Đông.

Ngày 05-03-1979, Trung Quốc tuyên bố đã “hoàn thành mục tiêu chiến tranh”, đã “chiến thắng” và bắt đầu rút quân. Trong ngày này Việt Nam ban hành lệnh tổng động viên trên toàn quốc.

Tuy đã tuyên bố rút quân nhưng quân đội Trung Quốc vẫn tiếp tục bắn giết, tàn phá các khu vực mà họ chiếm đóng. Ngày 09-03, lính Trung Quốc đã dùng búa và dao giết 43 thường dân ngụ tại thôn Tổng Chúc, xã Hưng Đạo, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Trong 43 thường dân này có 7 phụ nữ đang mang thai và 20 đứa trẻ. Thi thể các

nạn nhân hoặc bị vớt xuống giếng, hoặc bị chặt thành nhiều khúc rồi vớt ra suối. Lính Trung Quốc còn phá hủy toàn bộ nhà cửa, ruộng vườn, trường học, bệnh viện, nông trường, lâm trường, cầu, đường, thậm chí lật cả đường ray xe lửa để chở về TQ. Nhiều nơi như thị xã Lạng Sơn, thị xã Cao Bằng, thị trấn Cam Đường trở thành bình địa.

Ngày 18-03-1979, Trung Quốc tuyên bố đã hoàn tất việc rút quân ra khỏi Việt Nam song trên thực tế, Trung Quốc vẫn còn chiếm đóng khoảng 60 cây số vuông đất đai thuộc lãnh thổ Việt Nam. Cũng vì thế, giao tranh giữa Việt Nam và Trung Quốc ở khu vực biên giới phía Bắc Việt Nam vẫn còn kéo dài cho đến năm 1988. Trong đó có khá nhiều trận đánh đẫm máu như đợt tấn công của Trung Quốc vào đồi 400 ở huyện Cao Lộc, Lạng Sơn, đồi 1688 ở tỉnh Hà Tuyên cũ, vào năm 1981. Hoặc đợt tấn công vào Hà Tuyên và Lạng Sơn năm 1984,...

Trong giai đoạn này, những tác phẩm văn hoá, nghệ thuật kiểu như bài hát “Việt Nam–Trung Hoa, núi liền núi, sông liền sông” không còn phù hợp với thực tế quan hệ Việt–Trung, nên không được dùng nữa. Thay vào đó là những vở kịch, bộ phim, truyện ngắn, bài thơ, bài hát lên án sự xâm lược, tội ác của Trung Quốc, kêu gọi người Việt, đặc biệt là thanh niên tham gia bảo vệ tổ quốc. Một vài bài như “Những đôi mắt mang hình viên đạn” của nhạc sĩ Trần Tiến, đến nay, vẫn còn in đậm trong tâm khảm nhiều người – mời quý vị cùng nghe lại một đoạn, qua giọng hát của ca sĩ Khánh Duy: *“...Đoàn quân lặng im, ngược dòng người đi một đôi mắt bao lần tiễn biệt, một đôi mắt bao lần ước hẹn, một đôi mắt sáng lên, cháy lên muôn vàn ánh lửa, kìa đôi mắt quê hương trông theo đoàn quân, người chiến sĩ hãy giữ lấy trút lên quân xâm lược dã man”...*

Rồi “16” và “4”...

Đến cuối thập niên 1980, Việt Nam và Trung Quốc bắt đầu xúc tiến việc “bình thường hoá quan hệ ngoại giao”. Năm 1992, quan hệ Việt–Trung chính thức được “bình thường hoá”. Kể từ lúc này, những

vở kịch, bộ phim, truyện ngắn, bài thơ, bài hát lên án sự xâm lược, tội ác của Trung Quốc, kêu gọi người Việt, đặc biệt là thanh niên tham gia bảo vệ tổ quốc không được dùng nữa. Giới lãnh đạo Việt Nam bắt đầu nhắc đi, nhắc lại “phương châm 16 chữ vàng” và “tinh thần 4 tốt”.

Dù Việt Nam cố gắng thực hiện “phương châm 16 chữ vàng” và “tinh thần 4 tốt” nhưng thực tế quan hệ Việt-Trung có thật sự là “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và Trung Quốc có thật sự là “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”?

“Bình thường hóa” là camouflage

Suốt từ thập niên 1950 cho đến giữa thập niên 1970, dẫu cho Việt Nam không ngừng bày tỏ ước muốn, giữ cho tình hữu nghị Việt-Trung “sáng như rạng đông”, nhân dân hai nước “chung một ý, chung một lòng, đường đi hồng màu cờ thắng lợi, nhân dân ca: *Muôn năm Hồ Chí Minh - Mao Trạch Đông..*”, như lời bài hát “Việt Nam-Trung Hoa, núi liền núi, sông liền sông” của Đỗ Nhuận, thế nhưng, vì cho rằng, Việt Nam không “toàn tâm, toàn ý” đi theo mình, Trung Quốc vẫn gọi Việt Nam là “côn đồ”, xem Việt Nam có “dã tâm” và đầu năm 1979, quyết định “dạy cho Việt Nam” một “bài học”.

Trong số báo ra ngày 17-02-2009, đúng 30 năm sau khi cuộc chiến Việt-Trung bùng nổ, tạp chí Time dựa vào một số tài liệu, đưa ra ước đoán, đã có khoảng 10.000 người lính Việt Nam thiệt mạng, chưa kể hàng ngàn thường dân chết và bị thương, hàng triệu người Việt mất nhà, trắng tay, không còn sinh kế, gần như toàn bộ ruộng vườn, trường học, bệnh viện, trạm xá, nông trường, lâm trường, nhà máy, ở khu vực biên giới giáp với Trung Quốc bị huỷ diệt.

Lịch sử vốn là như thế và dẫu cho ở giai đoạn từ cuối thập niên 1970 đến cuối thập niên 1980, chính quyền Việt Nam từng dùng hệ thống truyền thông, cũng như các tác phẩm văn hoá, nghệ thuật, khơi gợi ý thức dân tộc, kêu gọi mọi

người tích cực bảo vệ tổ quốc trước họa ngoại xâm đến từ phương Bắc. Chẳng hạn như bài hát “Hãy yên lòng mẹ ơi” của Lu Nhất Vũ, Lê Giang... “*Mẹ ơi có nghe, núi sông vang dậy, tiếng quân reo hòa theo ước vọng, son sắt nguyện thề, vì non nước hiến dâng đời con, vì quê hương mến yêu Việt Nam*”... Song từ đầu thập niên 1990 đến nay, sau khi quan hệ Việt-Trung đã được “bình thường hoá”, việc nhắc lại quá khứ vừa đau thương, vừa bị hùng đó lại được chính quyền Việt Nam xem là bị các thế lực thù địch lôi kéo, kích động.

Cuối năm 2007, trước sự kiện Quốc hội Trung Quốc tuyên bố thành lập thành phố Tam Sa, bao gồm cả hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vốn thuộc chủ quyền của Việt Nam, thanh niên Việt Nam đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình trước Đại sứ quán Trung Quốc tại Hà Nội – để họ bày tỏ ý kiến: *Trung Quốc xâm lược! Không được bành trướng! Phản đối Tam Sa!*.. và trước Lãnh sự quán Trung Quốc tại Tp. HCM: *Trá lại Hoàng Sa! Trá lại Trường Sa!*.. Tuy nhiên, chính quyền Việt Nam đã tìm đủ cách để ngăn chặn, dẹp bỏ những cuộc biểu tình như thế. Một số người đã bị kết án, đang còn thụ hình trong trại giam như ông Nguyễn Văn Hải, còn được gọi là “Điều Cày”. Một số người khác bị sách nhiễu, bị cô lập. Tại sao? Giới nghiên cứu về Việt Nam và các tổ chức bảo vệ nhân quyền quốc tế giải thích, vì chính quyền Việt Nam xem việc chỉ trích Trung Quốc, bày tỏ tinh thần ái quốc như vậy là phá hoại an ninh quốc gia!

Cũng vì nỗ lực bày tỏ thiện chí với Trung Quốc theo cách như vậy, cuối tháng 8, đầu tháng 9 năm nay (2009), chính quyền Việt Nam đã bắt giữ một số blogger, đồng thời triệu tập, truy vấn một số blogger khác, chỉ vì họ đã công khai bày tỏ sự lo ngại của mình, trước việc Trung Quốc liên tục có những biểu hiện, đe dọa chủ quyền và sự phát triển bền vững của Việt Nam. Như blogger Mẹ Nấm - một trong ba blogger từng bị tạm giữ - tâm sự sau khi cô được trả tự do: *Em... em cảm*

*thấy ức là tại sao những thông tin đó không phổ biến, không đưa ra cho mọi người cùng biết để những người trẻ như em phải tự tìm hiểu, tự đọc... rồi cuối cùng... khi mà... mình phát động một cái gì đó từ trong tâm mình thì mọi người lại nghĩ là cái này là bị xúi giục, bị lôi kéo... Và blogger Bút Thép - một trong những blogger từng bị triệu tập - giải thích tại sao anh trở thành “đối tượng” bị an ninh Việt Nam truy vấn: *Trên áo thì phía đằng trước có ghi chữ “Hoàng Sa - Trường Sa là của Việt Nam”, “Stop bauxite”, “No China”. Còn đằng sau là chữ “SOS” cứu lấy Tây Nguyên, có dòng chữ “Giữ màu xanh và an ninh cho Việt Nam”... Về nguyên tắc, nội dung như vậy rất là hay, rất là hợp với lòng người... Tôi nghĩ không có chuyện gì gọi là “vi phạm an ninh quốc gia” cả, anh ạ. Mặc một cái áo như vậy rất là bình thường. Một cái áo như vậy không ảnh hưởng đến an ninh của bất kỳ một quốc gia nào, kể cả Việt Nam mình. Tôi kêu gọi mọi người thôi, ai ủng hộ thì ủng hộ, không ủng hộ thì thôi. Vậy mà họ mời tôi lên rồi họ hỏi!**

Những nỗ lực chưa được nhìn nhận

Những nỗ lực bày tỏ thiện chí của chính quyền Việt Nam, sau khi quan hệ Việt-Trung đã “bình thường hóa”, có được Trung Quốc ghi nhận? Hình như là chưa!

Trung Quốc vẫn tuyên bố họ có chủ quyền gần như trên toàn bộ lãnh hải Việt Nam. Tàu chiến có trang bị hỏa tiễn của Trung Quốc vẫn tiếp tục ngang dọc trong lãnh hải Việt Nam, gây sức ép để tập đoàn BP của Anh Quốc, tập đoàn Exxon Mobil của Hoa Kỳ phải đơn phương chấm dứt các hợp đồng cùng Việt Nam thăm dò dầu khí, trong vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam. Trên vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam, ngư dân Việt Nam vẫn bị các lực lượng vũ trang của Trung Quốc bắn, rượt đuổi, bắt giam, cưỡng đoạt tài sản, buộc nộp tiền chuộc... Ông Trương Minh Quang, thuyền trưởng tàu đánh cá mang số hiệu QNg 90078, từng bị các lực lượng vũ trang của

về chủ quyền lãnh thổ, có những toan tính, mặc cả trên quyền lợi đất nước và dân tộc. Bởi thế, những phản đối về quan hệ Trung-Việt mặc nhiên là điều họ không thích, thậm chí là thù ghét, vì nó đụng tới những mặc cả của họ với Trung Cộng. Nhóm phản động bán nước này không từ bỏ bất kỳ thủ đoạn nào để thực hiện cam kết với quan thầy Trung Cộng bằng nhiều phương pháp, trong đó có cả lý luận, tuyên truyền. Đó là sự bán nước trắng trợn có văn bản, có hệ thống lý luận.

Chính quyền Việt Nam công khai đàn áp những người yêu nước, qua việc bắt giam, bỏ tù và gán ghép cho những người này đủ thứ tội mà chính quyền bịa đặt ra. Riêng trong năm 2009, hầu hết những người bị bắt giữ và xét xử đều có liên quan đến việc phản đối quan hệ bất minh Trung-Việt. Như Lê Công Định với những bài viết kêu gọi lòng tự hào dân tộc trước nạn ngoại xâm, cũng như toan tính chuẩn bị hồ sơ về chủ quyền biển đảo Việt Nam để đưa ra tranh luận trước toà án quốc tế; nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và các bạn treo khẩu hiệu đòi chủ quyền biển đảo; Phạm Thanh Nghiên tọa kháng tại nhà biểu tình ôn hoà với khẩu hiệu "Hoàng Sa Trường Sa là của Việt Nam"; các bloggers như Đoàn Trang, Mẹ Nấm, Người Buôn Gió... in những ấn phẩm kêu gọi ngừng khai thác bauxite và khẳng định chủ quyền biển đảo; và những nhà báo lên tiếng về chủ quyền, tài nguyên, bị mất việc, mất chức, tước thẻ như Nguyễn Trung Dân, Huy Đức... Những tờ báo bị phạt tiền hay đóng cửa như Vietnamnet, Tuổi Trẻ, Du Lịch... Song song với hành động đàn áp vừa kể, chính quyền VN còn cho đóng đảo mật vụ lên lời để phá hoại các cuộc biểu tình bày tỏ lòng yêu nước của thanh niên, sinh viên.

Trong khi nhà cầm quyền Việt Nam ra sức đàn áp những người yêu nước, thương dân tộc mình, thì chính quyền Trung Cộng liên tục có những động thái nhắm thực hiện âm mưu thôn tính lãnh hải Việt Nam. Trung Cộng gây sức ép khiến các công ty nước ngoài đang làm ăn trên vùng lãnh hải Việt Nam phải rút lui; Trung Cộng bắt giết ngư dân Việt Nam, bắt giữ đòi tiền chuộc không khác gì bọn cướp biển; Trung Cộng dùng tàu quân sự đâm tàu ngư dân Việt Nam một cách vô nhân đạo, rồi bỏ mặc cho sóng biển; Trung Cộng thành lập chính quyền quản lý hành chính các hòn đảo thuộc chủ quyền Việt Nam;... **Những hành vi của Trung Quốc và chính quyền Việt Nam là**

sự phối hợp nhịch nhàng. Một bên tiến tới thôn tính, còn một bên thì nỗ lực dập tắt những tiếng nói phản đối việc thôn tính ấy.

Tuy nhiên, trong khi đàn áp những tiếng nói yêu nước đòi khẳng định chủ quyền ấy, chính quyền VN thỉnh thoảng cũng lên tiếng phản bác hành vi vi phạm chủ quyền VN của Trung Cộng. Gần về cuối năm 2009, chính quyền VN đã cho tổ chức những cuộc hội thảo về vấn đề biển đảo; thậm chí còn mở trang web về biển đảo.... Bức tranh trái ngược màu sắc này lại hỗn độn hơn, khi trang web của Đảng Cộng sản VN, do uỷ viên trung ương ĐCSVN Đào Duy Quát quản lý, "nhằm lẫn" đăng bản tin Trung Cộng tập trận trên vùng biển Việt Nam, mà bản tin nói là hải phận của Trung Cộng. Rồi website của Bộ Công thương cũng "nhằm lẫn" tương tự. Những sự việc này có phải là "nhằm lẫn" hay không, nếu như chúng ta biết rằng Bộ Công thương là bộ có nhiều dự án hợp tác với Trung Cộng? Và tờ tạp chí ĐCS đại diện cho tiếng nói của trung ương ĐCSVN, là nơi gắn bó mật thiết với Trung Cộng nhất. Tại sao những tờ báo khác không nhằm lẫn, mà hai cơ quan này lại "nhằm lẫn" tệ hại như vậy? Nếu gọi đây là sự "nhằm lẫn", thì ý kiến này cần phải được xem xét kỹ.

Trở lại với việc chính quyền Việt Nam có lên tiếng và có vài biện pháp khẳng định chủ quyền biển đảo. Việc làm này là như thế nào? Động cơ có thực chất là như vậy hay không?

Với tính chất độc tài, muốn quản lý cả ý nghĩ và tư tưởng của nhân dân, chính quyền Việt Nam nhận thấy rằng không thể buông lỏng quản lý tinh thần yêu nước. Bất kể phong trào gì, dù chính đáng đến đâu, cũng phải được nhà nước kiểm soát. Bản chất của chính quyền cộng sản độc tài vốn dĩ là vậy. Cho nên, hành động đàn áp những tiếng nói từ phía nhân dân, nhưng rồi cho người phát ngôn của Bộ Ngoại giao lên tiếng phản đối, lập ra trang web và cuộc hội thảo, thì đưa tìm hiểu biển đảo,... thực chất chỉ là trò dẫn dụ để gom những tiếng nói yêu nước tập trung lại, để chính quyền dễ bề kiểm soát và lái hướng theo chủ ý của mình. Hãy nhìn kết quả của những phong trào yêu nước "quốc doanh" đó đã đạt được những gì sau mỗi việc làm hay chiến dịch như thế? Phải thật tinh tế mới thấy rõ âm mưu nham hiểm, tinh vi và thủ đoạn lường gạt của chính quyền Việt Nam trong việc làm phai nhạt sự phản ứng của nhân dân.

Trấn áp bằng vũ lực, thủ đoạn. Ma mãnh trong những trò làm lệch

hướng người phản đối. Tăng cường ngân sách, nhân lực, trang bị cho những kẻ tuyên truyền theo chủ trương của nhà nước. Trả tiền cho những kẻ sẵn sàng bán rẻ lương tâm để chúng len lỏi trong quần chúng nhân dân rỉ rả những luận điệu ma mị,... đảng Cộng sản cầm quyền tại VN không từ bỏ bất kỳ một thủ đoạn nào để đạt mục tiêu làm phai nhạt tinh thần yêu nước trong nhân dân; ngõ hầu để chúng tự do mua bán, đổi chác quyền lợi đất nước, dân tộc.

Nhưng nhìn lại những âm mưu làm tay sai cho Trung Cộng của chính quyền Việt Nam, người ta thấy rằng, dù nỗ lực đến mấy thì kết quả chẳng ra gì. **Càng ngày sự phản đối từ phía nhân dân Việt Nam càng lên cao, bất chấp mọi thủ đoạn tinh vi, tàn bạo đến mảy của chính quyền tay sai Trung Cộng. Tiếng nói phản đối lan rộng khắp nơi, ngày một mạnh mẽ hơn. Từ những trang blog, những trang web,... các tiếng nói của lương tâm lên tiếng ngày một nhiều hơn.** Cùng với nhiều trang web, blog,... trang web BauxitViet nam do những chuyên gia, trí thức thành lập, cũng đã thể hiện lương tâm của người trí thức chân chính đối với đất nước, công khai lên tiếng phản đối.... Tất cả đã minh chứng rằng gian dối không bao giờ lẩn át được sự thật. Nó chứng tỏ sự chán nản, bất phục đối với chính thể tại Việt Nam đã lên đến tột cùng, khi ngày càng nhiều người can đảm đứng lên cất tiếng nói bày tỏ chính kiến của mình. Đó là điều tất yếu của một dân tộc có bề dày hàng nghìn năm chống giặc ngoại xâm, giữ gìn chủ quyền đất nước.

Những tiếng nói từ lương tri của người dân Việt Nam đã đẩy chính quyền tay sai, bán nước cộng sản Việt Nam vào thế bối rối. Những động thái bất nhất của họ, vừa can tâm làm tay sai để đổi lấy quyền lợi cá nhân, lợi ích của nhóm thiểu số cai trị, đã lộ rõ qua những bài viết lý luận nhằm bao che cho việc quan hệ nhún nhường với Trung Cộng, vừa đàn áp nhân dân, lại vừa áp dụng lên tiếng phản đối hành vi xâm lược của Trung Cộng. Điều đó cho thấy rằng, chính quyền cộng sản chưa tìm được lối thoát trong quan hệ với Trung Quốc, sao cho vừa được lợi cho họ lại vừa được lòng dân.

Trong khi hy vọng chờ đợi biến đổi thời cơ, các lãnh đạo cao cấp của đảng cộng sản không biết làm gì hơn là tận dụng những ngày còn ở cương vị quyền lực để đục khoét, vun vén cho túi riêng của mình. Lỡ tình hình có xấu đi, dẫn đến biến động chính

trị, thì cá nhân họ cũng đã có phần béo bờ.

Chủ quyền đất nước là điều thiêng liêng. Mọi luận điệu nhằm lung lạc, che giấu, khiến đất nước bị mất đi phần nào lãnh thổ đều không thể chấp nhận được, dù bằng bất cứ câu từ mỹ miều nào hoặc sự đe dọa nào. Chẳng thế mà cha ông chúng ta đã đổ hàng nghìn năm xương máu để bảo vệ đất nước... Khi chủ quyền đất nước bị đụng đến, mỗi con dân Việt Nam, dù ở bất cứ đâu, bất cứ hoàn cảnh, địa vị nào, đều đồng lòng gìn giữ. Chưa bao giờ trong lịch sử Việt Nam đương đại có sự thống nhất ý chí từ Việt kiều hải ngoại và người dân trong nước mọi giai tầng xã hội, như vấn đề chủ quyền hôm nay.

Là một đảng cầm quyền, không lo được cho vận mệnh đất nước, lại hợp tác với kẻ thù dâng đất đai, lãnh hải hồng giữ vững quyền lợi của mình; hành động bán nước này đang và sẽ ngày càng bị lên án gay gắt. **Chính sự uơon hèn này của ĐCSVN là kẻ thù của chính họ, chứ không phải là bất kỳ những cảnh báo nào mà các nhà lý luận cộng sản vẽ vờ ra.** Không một chế độ nào làm tay sai cho ngoại bang, làm tổn hại đến đất nước mà tồn tại được. Chủ quyền đất nước và vai trò lãnh đạo của đảng CSVN có mối quan hệ trực tiếp, ĐCS với cương vị cầm quyền đang cố gắng thoái thác trách nhiệm, đổ lỗi cho hoàn cảnh lịch sử để lại, vin vào những luận điệu ổn định chính trị, phát triển kinh tế, hoà bình này nọ, để mong bào chữa cho hành vi bán nước của mình. Nhưng dù có lường gạt đến đâu thì chuyện để mất đất đai, lãnh hải của tổ quốc là điều không thể chấp nhận, không bao giờ được dung thứ dù bất cứ lý lẽ bao biện nào.

Năm 2009 là năm nhiều thành công trong công cuộc đòi hỏi giữ gìn chủ quyền đất nước của mọi người dân Việt Nam. Chính vì lo sợ làn sóng phản đối này sẽ tạo áp lực khiến chính quyền Việt Nam có thể thay đổi những cam kết đã thoả thuận giữa hai bên, chính quyền Trung Cộng ráo riết thôn tính dứt điểm các mục tiêu biển đảo của Việt Nam một cách vội vã, điên cuồng và bạo tàn; bắt chấp lương tri và luật pháp quốc tế. **Sang một năm mới những người VN có lương tri trước vận mệnh đất nước, dân tộc cần có những tiếng nói, biện pháp rõ ràng hơn nữa để dư luận quốc tế quan tâm, để ngăn chặn những toan tính bán nước của một số bộ phận lãnh đạo, để khuyến khích những người đang do dự phải có quyết định đứng về**

phía dân tộc. Khi mà toàn dân tộc chúng ta có sự đồng lòng thì không kẻ thù nào xâm lấn, thôn tính được lãnh thổ thiêng liêng của chúng ta.

Chúng ta cũng không quên nói lời tri ân tới những người con Việt Nam ưu tú đã can đảm dấn thân, đã chấp nhận lao tù, bức bách để đấu tranh cho một nước Việt Nam vẹn toàn lãnh thổ trong những năm vừa qua. **Lịch sử công bằng sẽ không quên những tấm gương sáng ngời vì đất nước, cũng như không quên**

những kẻ công răn, cắn gà nhà, mưu toan trục lợi cá nhân trên đầu dân tộc, trên thân mình đất nước.

Rất sớm thôi. Mọi thứ sẽ rõ ràng.

Chú thích

(*) Bài "Âm mưu, Thủ đoạn Diễn biến Hoà bình trong Lĩnh vực Đối ngoại" của Đại tá Dương Văn Lượng (tiền sĩ khoa học và xã hội nhân văn quân sự), trong quyển: "Phòng chống Diễn biến Hoà bình ở Việt Nam", Nhà Xuất bản Chính trị Quốc gia, tháng 11-2009, trang 189 & 190. ●●●●●

QUÊN QUÁ KHỨ

Người bảo ta hãy quên đi quá khứ
 Quên Hùng Vương xây dựng nước thiên thu
 Nhưng cộng sản Hồ thì mãi hận thù
 Bắt, bán, giết, cầm tù dân vô tội.
 Người bảo ta hãy quên đi quá khứ
 Quên những ngày Bến Hải bị tấn công
 Du kích quân được phép chặt đầu dân
 Cướp tiền của, đốt vườn nhà, chôn sống.
 Người bảo ta hãy quên đi quá khứ
 Quên Hè đỏ lửa, đại bác bắn dân
 Quên oan hồn tử sĩ chết Mậu Thân
 Do chánh sách phi luân, vô nhân đạo.
 Người bảo ta hãy quên đi quá khứ
 Quên những ngày bỏ quê Mẹ lưu vong
 Quên những gì còn lại của cha ông
 Để ra đi với hai bàn tay trắng.
 Biển rộng mệnh mỏng, thuyền trôi theo sóng
 Công an Hồ ngăn chặn vượt trùng khơi
 Cướp Thái Lan rình rập khắp nơ nơi
 Đành liều mạng vượt biên tìm lẽ sống.
 Người bảo ta hãy quên đi quá khứ
 Quên Sài Gòn hăm chín (29) tháng Tư đen
 Làm sao quên vạn cổ phố không đèn
 Khắp mọi nẻo toàn dấp râu nón cối.

XÓA BỎ HẬN THÙ

Người bảo ta hãy xóa tan thù hận
 Để quay về nô lệ giặc cộng thù
 Dù bị khinh khi như những tội tù
 Phải cúi đầu để có phần hộ khẩu.
 Đi đâu cũng có công an theo đầu
 Nước Việt Nam như một trại tù giam
 Xã hội bất công, lãnh đạo tham tàn
 Cán bộ đảng trở thành tư bản đồ.
 Ta cũng muốn xóa tan thù hận đó
 Nhưng lương tâm cắn rứt mãi khôn nguôi
 Đầu Tổ Ruộng Đất giết hàng vạn người
 Nhân Văn Giai Phẩm dập vùi trí thức .
 Xóa sao được tháng năm dài uất ức
 Bị tù đầy "cải tạo" khắp đông tây
 Vợ đi kinh tế mới chồng chẳng hay
 Nhà bị lấy, con chưa đầy mười tuổi.
 Đói cơm rách áo, nay đó mai đây
 Vì cha Ngụy chống quan thầy Số Viết
 Tội cộng Hồ buồn dân bán nước Việt
 Làm sao xóa bỏ được hận thù này?

Tôn Thất Xứng, Montréal, 28-12-2009

(tác giả còn bài thứ ba: Hòa hợp hòa giải hướng về tương lai)



Nhà báo ở Việt Nam năm 2009

.....Nguyễn Quang Duy 16-12-2009.....

Sáng 01-01-2009, giới truyền thông đồng loạt đưa tin tổng biên tập hai báo Thanh Niên và Tuổi Trẻ vừa mất việc. Hai người này đã lên tiếng chỉ trích việc bắt giữ hai phóng viên tường thuật vụ tham nhũng PMU18, nên không còn được đăng tin dùng. Tổng biên tập của hai báo Doanh Nhân Sài Gòn và Pháp Luật đồng thời nhận quyết định nghỉ hưu.

Việc thay đổi nhân sự chẳng qua chỉ là một phần của “cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động diễn biến hoà bình trên lĩnh vực tư tưởng, văn hoá” do đảng Cộng sản phát động. Nhà báo Thiện Ý Tổng Văn Công, cho biết: “Năm 2008, báo chí Việt Nam vốn ngoan ngoãn với chức năng công cụ, đã bị trừng phạt nặng nề: 6 cơ quan báo chí bị cảnh cáo, 252 trường hợp bị khiển trách, 15 nhà báo bị thu thẻ hành nghề, trong đó có 2 Tổng Biên tập, 4 phó Tổng Biên tập, 6 nhà báo bị khởi tố, 2 nhà báo vào tù.”

Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 1-8-2007 do chính Nông Đức Mạnh ký liên quan đến công tác báo chí cho biết: “**Một số cơ quan báo chí thiếu nhạy bén chính trị, chưa làm rõ chức năng tư tưởng, văn hóa, có biểu hiện xa rời sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, xa rời tôn chỉ, mục đích, thông tin không trung thực, thiếu chính xác.**”

Chỉ thị số 34-CT/TW do Ban Chấp hành trung ương ban hành ngày 19-6-2009, nêu rõ trên lĩnh vực báo chí, xuất bản tình hình như sau: “**Các thế lực thù địch thâm nhập, lợi dụng một số cơ quan báo chí, xuất bản và một số nhà báo bằng thủ đoạn nham hiểm, như: chú trọng đào tạo, lôi kéo, “chuyên hoá tư tưởng” một số phóng viên. Thông qua “hợp tác, giúp đỡ” về đào tạo và tiếp cận những nhà báo trẻ có tư tưởng tự do, phóng khoáng, dễ giao lưu; từ đó lôi kéo họ làm báo theo kiểu “tự do” của phương Tây. Thời gian qua, có một số lãnh đạo và báo chí, phóng viên đã bộc lộ tư tưởng báo chí đối lập với Đảng, quá nhấn mạnh vai trò “phản biện” và lạm dụng “quyền lực xã hội” để đưa các bài viết công kích sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.**”

Để kiểm soát báo chí chặt chẽ hơn, một dự luật báo chí được đem ra thảo luận tại Quốc hội. Điều 12 Dự luật quy định báo chí không được: 1- Tuyên truyền chống lại Nhà nước

Cộng hòa XHCNVN, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. 2- Tuyên truyền, kích động chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước, kích động bạo lực, truyền bá tư tưởng phản động... 3- Tiết lộ bí mật Đảng, Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác mà pháp luật quy định. 4- Thông tin sai sự thật, xuyên tạc lịch sử; phủ nhận thành tựu cách mạng; xúc phạm dân tộc, vĩ nhân, anh hùng dân tộc; vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân.

Nghị quyết, Chỉ thị, Dự luật chưa đủ, báo đảng còn công khai kết án báo tư tưởng có đối lập. Báo Quân đội Nhân dân, ngày 11-10-2009, cho đăng bài xã luận nhan đề “Báo chí với sự nghiệp phò chính, trừ tà”, đã nhấn mạnh: “**Một số báo mặc dù có số lượng phát hành tương đối lớn, nhưng lại không thực sự “vào cuộc” trong đấu tranh... Tự do báo chí không có nghĩa là tự do đảo lộn “chính”, “tà”. Muốn “phò chính” thì phải “trừ tà”, muốn “trừ tà” thì phải “phò chính”. Mọi sự lẫn lộn trong vấn đề “chính”, “tà” đều không đúng với bản chất và vai trò của báo chí nước ta trong tình hình mới, không thể chấp nhận được.**” Bài xã luận cho thấy chính tà - xấu tốt ngày nay không còn dựa trên cái thước đo do đảng Cộng sản đặt ra.

Giai phẩm Xuân Kỷ Sửu 2009 báo Du Lịch với nhiều bài viết nhấn mạnh Ài Nam Quan, Hoàng Sa, Trường Sa là phần không thể tách khỏi chủ quyền của Việt Nam. Trong bài “Tàn mạn cho đảo xa”, tác giả Trung Bảo viết: “...**Dẫu rằng vì nhiều lý do, những lần xuống đường đó không được báo chí trong nước thông tin rộng rãi. Dẫu rằng những tấm lòng yêu nước trong sáng, sự hiên ngang khí phách kia không được ca ngợi công khai... nhưng người ta sẽ phải nhớ rằng tấm lòng nhiệt thành với đất nước của thanh niên, trí thức sẽ không bao giờ thay đổi... Nếu có ‘kẻ xấu’ nào đó ‘kích động’ người ta đi biểu tình vì yêu nước, ta nên tôn trọng những ‘kẻ xấu’ này. Ngược lại, khi ‘người tốt’ tìm cách ngăn cản sự biểu lộ đầy phần uất một cách chính đáng của người dân vì chứng kiến đất mẹ bị xâm phạm, thì hẳn**

những kẻ vẫn mạo xưng ‘người tốt’ này cần phải được xem lại”.

Vì đi ngược với đường lối của đảng Cộng sản, báo Du Lịch đã bị trừng phạt nặng nề. Tô Huy Rứa, Ủy viên Bộ Chính trị, đại diện Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Thông tin - Truyền thông đã chính thức phê phán và kết án: phó Tổng Biên tập báo Du Lịch ông Nguyễn Trung Dân bị cách chức, thu thẻ nhà báo và tờ báo bị đóng cửa 3 tháng. Báo đã đóng cửa từ 14-4-2009, đến nay không hiểu vì sao vẫn chưa hoạt động lại. Không biết cuộc sống nhân viên báo Du Lịch trong năm qua đã chật vật thế nào, cũng chỉ vì có hành động cổ vũ tinh thần yêu tổ quốc Việt Nam.

Hai ngày sau khi quyết định tạm đình bản tờ Du Lịch được công bố, ngày 16-04, tờ Tuổi Trẻ lại đột ngột ngừng đăng loạt bài về hiện tượng công nhân Trung Quốc tràn ngập công trường bauxite Tân Rai và Khí điện đạm Cà Mau, với lý do phóng viên “viết bài không kịp”. Một lý do không chính đáng để dư luận cho rằng đảng đã xuống tay.

Trường hợp báo điện tử của đảng CSVN thì ngược lại. Báo này đã đăng nguyên văn một bài của báo Hoàn Cầu, Phương Hoàng, Trung Quốc, về một cuộc tập trận của Hải quân Trung Quốc ở Biển Đông. Bài viết đề cao quân đội Trung Quốc trong “**sứ mệnh bảo vệ lợi ích quốc gia**” và “**hy vọng các binh sĩ tập luyện để bảo vệ tốt biên cương trên biển phía Nam Tổ quốc**”. Tổng biên tập tờ báo, ông Đào Duy Quát, đã bị thông tin độc lập kịch liệt phê phán là gián tiếp tuyên truyền cho lập trường ngược ngạo của Trung Quốc coi một vùng biển của Việt Nam là của mình. Ông Quát ngay biện lỗi từ người đánh máy quên đánh hai chữ: “ngang ngược”. Ban Tuyên giáo phải buộc lòng ra quyết định “**kỷ luật khiển trách**” và phạt ông Quát 30 triệu đồng Việt Nam.

Cũng trên báo điện tử đảng CS ngày 10-10-2009, mục ‘Nhân tố mới’ của phần ‘Thi đua yêu nước’ có bài viết ca ngợi ông Lương Ngọc Anh, Giám đốc Công ty Phát triển Công nghệ (CFTD) như một ‘doanh nhân thành đạt’. Trong khi ấy báo The Age của Úc tố cáo công ty Security trả cho ông Anh hàng chục triệu đôla để đút lót cho các quan chức chính phủ Việt Nam. Công ty Security hiện đang bị cảnh sát liên bang Úc điều tra. Bài viết trên báo đảng bị thông tin độc lập vạch trần và lên án cổ tình lừa bịp dư luận xã hội vì vụ tham nhũng liên quan đến cấp lãnh đạo đảng CSVN. Bài viết được âm thầm lấy xuống không một lời giải thích.

Thông tấn xã VN cũng mắc phải lỗi lầm nghiêm trọng khi tường thuật sự kiện 25 ngư dân VN được Trung Quốc trả tự do. Cơ quan này đưa tin xác nhận đảo Phú Lâm, thuộc quần đảo Hoàng Sa - đang bị Trung Quốc chiếm đóng và dùng làm nơi giam giữ 25 ngư dân VN - là lãnh thổ Trung Quốc. Sai lầm này được phát giác và thông tin rộng rãi trên các diễn đàn tự do. Bản tin được âm thầm sửa lại cũng không một lời giải thích.

Ngày 15-8-2009, hai phóng viên của báo Tuổi Trẻ, Phan Sông Ngân và Võ Hồng Quỳnh, đã bị rút thẻ nhà báo vì đưa tin sai "Nguyễn Đức Chi dùng 700 ngàn Mỹ kim bôi trơn cho dự án Rusalka". Tin tức do Bộ Công an cung cấp. Tuy nhiên cho tới khi ra tòa, bên công tố chỉ có đủ bằng chứng để buộc Nguyễn Đức Chi tội "làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", và bị tòa kết án 18 tháng tù. Phó Văn phòng Tỉnh ủy Khánh Hòa tiết lộ: "... Vụ án xảy ra trong thời điểm chuẩn bị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 15, nên đã tạo dư luận xấu, gây sự hoang mang, hoài nghi..., ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh mệnh chính trị của không ít cán bộ, trong đó có cán bộ chủ chốt của tỉnh." Hai nhà báo nêu trên đã tự đập nôi cơm vì dựa theo những tin tức từ Bộ Công an và thiếu thông tin về nội tình chính trị đảng.

Dần dần nhà báo Việt Nam sẽ bị tước quyền đưa tin về cán bộ đảng tham nhũng có liên quan đến nước ngoài. Trong vụ các viên chức Viện Tư vấn Thái Bình Dương (PCI) của Nhật Bản hối lộ quan chức Việt Nam, ông Hồ Xuân Sơn Thứ trưởng ngoại giao của Việt Nam đã công khai phát biểu: "Việt Nam đã đề nghị phía Nhật Bản trong khi vụ việc đang được điều tra, chưa có kết luận cuối cùng thì các cơ quan truyền thông đại chúng của hai nước đều không nên đưa tin." Vụ công ty Securrency và Lương Ngọc Anh báo chí trong nước hầu như đứng ngoài cuộc không dám đưa tin. Trong khi đó, Tổng Thanh tra Chính phủ Trần Văn Truyền cho rằng: "... Có thể theo nước ngoài, người ta nói căn cứ đó là đủ, là phạm tội, nhưng theo quy định pháp luật của Việt Nam như vậy chưa chắc đã phạm tội vì chưa đủ chứng cứ".

Cuối tháng 10, báo Tia Sáng Online bị xóa bỏ tên miền khi đăng bài viết "Giáo dục, xin cho tôi nói thẳng" của giáo sư Hoàng Tụy. Trong bài viết, giáo sư Hoàng Tụy đề cập đến ba điều: (1) Giáo dục sa sút không phải vì thiếu tiền mà vì quản lý kém; (2) Cần cải cách có hệ thống chứ không phải đổi mới vụn vặt và (3)

Giáo dục không phải là phòng thí nghiệm. Dường như báo chí Việt Nam mất cả quyền đưa tin về khủng hoảng giáo dục.

Trên là một vài điển hình ít nhiều liên quan đến chính trị. Vừa rồi 17-11-2009 Bộ trưởng Thông tin và Truyền thông Lê Doãn Hợp lần đầu tiên đăng đàn trả lời chất vấn trước Quốc hội đã cho rằng: "*Một số thông tin trên báo chí như: nước tương có chất gây ung thư, bồn đựng nước gây ung thư, ăn bưởi gây ung thư vú, rau xanh siêu tăng trưởng, trứng gà Trung Quốc, giá gạo tăng, giá xăng dầu tăng, tình hình lạm phát trong nước... cũng được chỉ ra, làm tác động tới tâm lý xã hội, làm ảnh hưởng tới sản xuất của nông dân và việc kinh doanh của các doanh nghiệp.*" Không thấy có đại biểu nhân dân nào đặt ngược vấn đề. Như thế việc đưa những tin "xấu" bên trên cũng có thể bị xem là tiếp tay cho diễn biến hoà bình nhằm lật đổ quyền lãnh đạo của đảng CSVN.

Bộ Trưởng Lê Doãn Hợp, người đã rất nổi tiếng khi ví báo chí chỉ nên bám sát "lề phải". Theo ông, "... Quy chế quản lý báo chí chính là để chúng ta tự do hơn, lâu nay chúng ta quản lý theo mệnh lệnh. Chúng ta hoàn toàn có tự do nếu đi đúng **lề đường bên phải**, và chúng tôi cố gắng làm cho các đồng chí **lề đường đó**..." Nếu nghe theo ông, các báo đều thành báo Nhân Dân. Báo Nhân Dân là tiếng nói chính thức của đảng Cộng sản Việt Nam. Báo Nhân Dân là báo nhân dân không đọc.

Có lẽ phải ắt có lẽ trái. Nhiều trí thức, văn nghệ sĩ, nhà báo, thanh niên, sinh viên đã hình thành một hệ thống thông tin độc lập. Họ tự lập các trang thông tin điện tử cá nhân trên internet (blog) để chia sẻ thông tin và suy tư với nhau. Tạm xem những người này như các nhà báo tự do. Hệ thống thông tin này nhanh chóng, trung thực, khách quan, toàn diện và tự do, nên càng ngày càng nhiều người tích cực tham dự, càng ngày càng ảnh hưởng sâu rộng trong quần chúng Việt Nam. Hệ thống này vừa cạnh tranh vừa bổ sung cho các báo chấp nhận diễn biến hoà bình. Nhưng lại rất khắc khe với báo đảng, như trường hợp vạch trần sự thật báo đảng Cộng sản và Thông tấn xã Việt Nam nêu bên trên.

Luật sư Lê Trần Luật chỉ thấy một lực lượng truyền thông dân chủ, bao gồm các nhà báo tự do, các điện báo độc lập trong và ngoài nước, các hãng thông tin quốc tế và các "nhà báo có thể" nhưng trung thực và khách quan. Lực lượng này lấy sự công khai và trung thực làm công cụ

đấu tranh cho tự do và dân chủ. Để chống lại chế độ độc tài lấy sự dối trá và bưng bít làm phương tiện tồn tại. Cuộc chiến truyền thông sẽ ngày càng quyết liệt hơn, gay gắt hơn và chỉ khép lại, khi báo chí và truyền thông của nhà nước thay đổi để không còn là công cụ một chiều của đảng Cộng sản Việt Nam.

Cuộc đấu tranh này thách thức quyền lực của đảng Cộng sản nên cũng gặp phải những trấn áp từ phía cầm quyền. Năm nay có nhà báo Phạm Đoàn Trang bị tạm giam. Blogger Người Buồn Gió - Bùi Thanh Hiếu, blogger Mẹ Năm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh cũng bị bắt giam. Nhà báo Huy Đức - blogger Osin, phải chấm dứt hợp đồng với báo Sài Gòn Tiếp Thị vì bài trên blog của ông "không cùng quan điểm" với tờ báo.

Đạo diễn Trần Uy, Phó Trưởng ban Thời sự Đài truyền hình Việt Nam, bị điều tra vì nghi ngờ đã dàn dựng vụ 4 nhà dân chủ "thú tội" tạo cơ hội họ sử dụng truyền hình tuyên truyền về dân chủ, đa nguyên đa đảng, về đảng Dân chủ Việt Nam đến hàng chục triệu người Việt Nam trong, ngoài nước và dư luận quốc tế, gây bất lợi cho chính sách đối ngoại của Việt Nam. Trong 4 nhà dân chủ có luật sư Lê Công Định có nhiều bài viết trên các báo trong và ngoài nước. Ba ông Trần Anh Kim, Trần Huỳnh Duy Thức và Nguyễn Tiến Trung cũng có nhiều bài viết trên các diễn đàn tự do.

Một danh sách trên 30 các nhà báo, nhà văn, nhà thơ hiện đang bị đảng Cộng sản cầm tù vì đã viết bài cổ vũ cho dân chủ tự do. Để ngăn chặn sự phát triển của truyền thông tự do, đảng Cộng sản còn sử dụng các biện pháp như tịch thu máy điện toán, đe dọa các blogger và gia đình, xây dựng tường lửa..., thậm chí xâm nhập phá hoại các mạng tự do. Bởi thế mặc dù có trên 709 cơ quan báo chí, 67 đài phát thanh, truyền hình, 25 báo điện tử, 160 trang báo điện tử... thế mà nhiều năm nay Việt Nam vẫn bị các tổ chức quốc tế, như tổ chức Phóng viên Không Biên giới, Ủy ban Bảo vệ các Nhà báo, Hội Văn bút, Quan sát Nhân quyền, Ân xá Quốc tế... xếp cuối bảng về tự do báo chí.

Hạ viện Hoa Kỳ đã qua thông qua Nghị quyết 672 phản đối việc Việt Nam bỏ tù các blogger và nhiều nhà hoạt động dân chủ bày tỏ quan điểm ôn hòa trên internet, cũng như dựng tường lửa chặn các trang thúc đẩy dân chủ và nhân quyền. Nghị quyết 672 kêu gọi Việt Nam trả tự do cho các blogger và tôn trọng tự do internet.

LUẬT ĐẤT ĐAI MỚI treo lơ lửng đến bao giờ



.....*Bùi Tín - Chuyện Quê hương 21-12-2009*.....

Nghị quyết Quốc hội Âu châu ngày 26-11-2009 về tình trạng nhân quyền của Lào và Việt Nam cũng "Cấp thiết đề nghị Chính quyền nên dừng lại tất cả những hình thức đàn áp những người đã thực thi quyền tự do ngôn luận, tự do tín ngưỡng hay tín ngưỡng vào tôn giáo họ và tự do hội họp, theo đúng tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế và Hiến pháp Việt Nam..."

Để sửa soạn cho Đại hội lần thứ 11, đảng Cộng sản đang thẳng tay trấn áp cả truyền thông đảng lẫn truyền thông tự do. Hai năm 2008 và 2009 là những năm đại hạn của nền báo chí Việt Nam. Việc trấn áp tạo ra một nhu cầu tìm hiểu hành vi của đảng Cộng sản Việt Nam với nhiều bài viết, tham khảo được phổ biến trên các diễn đàn tự do.

Về chế độ kiểm duyệt tại Việt Nam, vừa rồi nhà phê bình văn học Nguyễn Hưng Quốc cho đăng lại một chương trong tác phẩm *Văn học Việt Nam dưới chế độ cộng sản 1945-1990*. Ông Quốc lập luận rằng "Theo dõi tất cả những vụ án văn nghệ dưới chế độ cộng sản, người ta luôn luôn bắt gặp một **thủ phạm duy nhất: Đảng. Luôn luôn là Đảng.** Không phải Ban Tuyên huấn thì là Ban Văn hoá Văn nghệ Trung ương của Đảng. Không có ai khác. Người tự nhận nắm vai trò lãnh đạo văn nghệ cũng đồng thời là người thực hiện việc kiểm duyệt văn nghệ."

Ông Quốc đã lưu ý độc giả bài viết dừng lại ở thời điểm 1990. Ở cuối năm 2009, thủ phạm vẫn còn đó, những vụ án thì không còn ở phạm vi cá nhân. Theo Nghị quyết 16-NQ/TW, Chỉ thị số 34-CT/TW và thực tế xảy ra, những vụ án ngày nay ở tầm mức lãnh đạo báo chí và báo chí. Vượt đến tầm mức thông tin tự do và quan hệ quốc tế và vượt ngoài tầm kiểm soát của đảng Cộng sản Việt Nam.

Cuối bài ông Quốc chỉ rõ "Còn một cấp kiểm duyệt khác nữa, kín đáo hơn nhưng cũng không kém phần khắc nghiệt. Đó là cái ý thức lúc nào cũng nơm nớp, thấp thòm, lo âu của người viết." Ý thức này càng ngày càng ít đi ở người viết.

Ngược lại đảng Cộng sản đã phải dùng đến Nghị quyết 16-NQ/TW, đến Chỉ thị số 34-CT/TW, đến hành động trấn áp báo chí... chỉ thấy nổi nơm nớp, thấp thòm, lo âu nay được trả lại cho đảng. Đảng Cộng sản đang trong tình trạng khủng hoảng tư tưởng và trong nỗi lo sợ mất quyền.

Melbourne, Úc Đại Lợi
16-12-2009



Đã hơn 2 năm nay, việc **sửa đổi, bổ sung Luật đất đai** đã nằm trong chương trình làm luật của Quốc hội trong nước. Trong báo cáo của Ban pháp luật của Quốc hội cũng như trong báo cáo của bộ trưởng Phát triển Nông thôn Cao Đức Phát trước quốc hội, việc sửa đổi bổ sung Luật đất đai hiện hành đã trở nên cần thiết và cấp bách.

Trên báo chí trong nước đã có nhiều loạt bài **báo động** về hiện tình nông dân, nông thôn và nông nghiệp. Giáo sư Võ Tòng Xuân, nhà văn Nguyễn Quang Thiều có những phát biểu mạnh mẽ, tâm huyết về hoàn cảnh **bi đát** của nông thôn và nông dân nước ta trong thời **đổi mới**. Nào là nông dân đang bị **bỏ rơi, bạc đãi**; về môi trường nông thôn đang là **bãi rác** khổng lồ; giáo dục và y tế ở nông thôn **sa sút** thảm hại; nạn **ly nông** diễn ra không có cách gì ngăn chặn; nông dân bỏ ruộng đồng để thành lao động làm thuê và dân cừ vạ; ruộng đất của nông dân đang bị **tước đoạt**, cướp bóc không thương tiếc, bọn cò đất và cường hào mới ở nông thôn **lộng hành** ngang nhiên. Có những tiếng nói phẫn uất phê phán đảng Cộng sản đã **phản bội** Liên minh công nông, **bạc đãi** người bạn đồng minh chiến lược của giai cấp công nhân, chiếm hơn 70% số dân nước ta.

Hiện nay **kiện cáo** và khiếu kiện ở trong nước phần rất lớn là liên quan đến ruộng đất. Dân oan kêu cứu ở khắp nơi là nông dân bị **tước đoạt** ruộng vườn, nhà cửa.

Ngay tại quốc hội, nhiều đại biểu yêu cầu phải **sửa đổi, bổ sung thật cơ bản**, một loạt nội dung trong Luật đất đai hiện hành, thậm chí thảo hấn một **Luật mới về đất đai**. Năm 2008 Quốc hội đã ghi trong chương trình làm luật năm **2009** của mình ở hàng đầu là **Luật đất đai**.

Nay đã sắp sang năm 2010, vấn đề cực kỳ trọng đại và **cơ bản, cấp**

bách này vẫn chưa được giải quyết ! Vì sao vậy ?

Cuộc họp cuối năm của quốc hội kỳ 6 khoá XII đã bế mạc cuối tháng 11. Một loạt bộ luật mới được thông qua. Đó là Luật về người cao tuổi, Luật về khám chữa bệnh, Luật viễn thông, Luật tần số Vô tuyến điện và Luật dân quân tự vệ...

Hai bộ luật xã hội sốt ruột, mong đợi, nóng trông nhất là **Luật đất đai** và **Luật báo chí** không thấy tăm hơi đâu cả !!!

Trong kỳ họp 5 khoá XII tháng 6-2009, quốc hội **chỉ mới sửa có một điểm** trong điều 121 trong Luật đất đai hiện hành, quy định cho người Việt ở nước ngoài về nước để đầu tư, người có công đóng góp cho đất nước, là nhà văn hoá, nhà khoa học được sở hữu nhà ở trong nước, kèm theo lời hứa **sẽ sớm sửa đổi căn bản đồng bộ** bộ luật đất đai hiện hành. Kỳ họp vừa qua đã quên (!) lời hứa ấy.

Thì ra Bộ Chính trị độc quyền cai trị đất nước lo sợ rằng cuộc thảo luận để sửa căn bản, sửa đồng bộ Luật đất đai hiện hành có thể dẫn đến những đòi hỏi **chính đáng** của nông dân, của nhân dân, của toàn xã hội. mà họ không thể từ chối, nhưng họ một mực không muốn thực hiện.

Đó là **quyền sở hữu tư nhân về nhà đất** được phổ cập trên toàn thế giới hiện nay, là quyền sở hữu tư nhân về nhà đất tồn tại **từ ngàn xưa**, được công nhận suốt thời kỳ **phong kiến**, qua thời kỳ **thực dân Pháp**, quyền sở hữu chính đáng, thiêng liêng ấy đã bị đảng cộng sản tịch thu, qua nội dung xác định đất đai là "thuộc quyền sở hữu của **toàn dân**", nhưng toàn dân là những ai, thì không thể xác định, nên nhà nước của đảng cộng sản đành (!) đứng ra làm chủ vậy.

Mời các bạn đọc lại bài viết của em sinh viên năm thứ 2 khoa Luật **Đỗ Thúy Hương** về đề tài cực kỳ

Đàn Cá Trong Ao Bác Hồ và những con chó của Pavlov

— Lê Diễn Đức - Ba Lan 20-12-2009 —

hệ trọng và lý thú này. Em Hường nhận xét rằng **chỉ qua một dòng chữ, những người không hề giở một giọt mồ hôi khai phá đồng ruộng bỗng ngang nhiên làm chủ toàn bộ đất đai của nước ta.** Không có gì **phi lý** bằng !

Năm 2010 là năm chuẩn bị cho đại hội đảng CS thứ XI, cho nên việc **sửa đổi bổ sung căn bản đồng bộ Luật đất đai** sẽ còn có thể bị bộ chính trị treo lơ lửng trên đầu xã hội, trên đầu bà con nông dân ta, chưa biết treo đến bao giờ !

Trừ phi toàn thể xã hội Việt Nam, toàn thể Nông dân Việt Nam ta thức tỉnh và đòi hỏi quyết liệt Bộ Chính trị phải giữ đúng lời hứa.

Trừ phi xã hội công dân vừa hình thành trong nước ta, dần dần bởi mấy nghìn trí thức dân tộc - được cả một lớp sinh viên trẻ ngưỡng mộ - yêu thật lòng nước mình, thương thật lòng nông dân mình, cất tiếng mạnh mẽ với lý lẽ đầy đủ và chặt chẽ. Lời nói phải, cử cái cũng phải nghe, huống gì là bộ chính trị. Tại sao đã trả lại quyền sở hữu tư nhân về cửa hàng, kho hàng cho **thương nhân**, trả lại quyền sở hữu tư nhân về xương máy cho nhà **kinh doanh công nghiệp**, lại không chịu trả lại quyền sở hữu tư nhân về ruộng đất, ao hồ cho **nông dân** ?

Trừ phi ngay trong quốc hội có một số đại biểu tâm huyết với dân, đau nỗi đau của dân, của nước, cùng chung nhịp đập của tim, cùng chung tần số của trí não với giáo sư Võ Tông Xuân và nhà văn-nhà báo Nguyễn Quang Thiều khi nhìn thấy rõ bị kịch thảm thương của nông dân, nông thôn, nông nghiệp nước ta giữa thời gọi là đổi mới. Năm 2010 phải là năm của Hy vọng !

Bùi Tín, Paris 21-12-2009.

**Kính mời vào xem
và ghi tên gia nhập
Khởi 8406 ở trang
mạng của Khởi :**
<http://khoi8406vn.blogspot.com>

Kể về bản thân là chuyện nên kỵ. Nói về cái dở thì không sao, nhưng nói cái hay, dễ bị coi là khoe mẽ. Vì thế, tôi trình bày trước một sự chậm chước.

Tôi có ý định lấy chính mình làm điểm xuất phát để bàn về một chuyện khác. Về những cay đắng của một con người. Như một ví dụ. Chẳng phải để dạy dỗ ai (làm gì dám cho mình ghê thế!). Cũng chẳng khoe cái áo “dân chủ, nhân quyền” gì ráo trọi. Càng không nhân danh trí thức. Đơn giản chỉ là những nghĩ suy. Một kinh nghiệm.

Khi mới ở tuổi lên mười tôi đã đạt danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”. Năm 1967 tôi được Hồ Chí Minh trao phần thưởng cho kết quả học tập xuất sắc với tất cả 14 môn học đạt điểm cao nhất. Đây là một cuốn sổ tay kích thước khoảng 20 x 15cm, giấy trắng tinh, bìa cứng láng bóng, màu xanh dương, có in hình Hồ Chí Minh chụp thẳng và dòng chữ phía dưới: “Giải thưởng của Hồ Chủ Tịch”. Với tôi, gia đình, trường học và chính quyền địa phương, giải thưởng này là một vinh dự, vì không phải tình, thành phố nào cũng có thưởng, và nếu có thì chỉ có một hoặc hai người. Buổi trao giải thưởng được tổ chức hào hứng trên sân kho của hợp tác xã, dưới ánh trăng (vì lúc bấy giờ máy bay Mỹ đánh phá miền Bắc dữ dội, học sinh đi sơ tán ở thôn quê, ban đêm không dám ngủ ngoài trời). Bà con làng xóm tụ hội rất đông. Bà tôi cảm động đến phát khóc. Tôi nâng niu cuốn sổ tay đến mức không dám xài, lâu lâu lấy ra ngắm nghía! Tuy nhiên cũng chưa tức cười thậm hại bằng thằng bạn. Năm 1968, Bí thư thứ nhất Lê Duẩn thăm trường, tặng cho mỗi đứa được cử đi gặp một cục kẹo Hải Châu (thứ cao cấp, hiếm hoi, xa xỉ với lũ học sinh nghèo trong những ngày chiến tranh).

Thằng bạn thêm rồ dại nhưng trân trọng quá, không dám ăn, để dành làm kỷ niệm. Trời nóng, chỉ vài hôm cục kẹo chảy nhão nhoẹt dính bết bết với giấy bọc, phải vứt đi. Hắn đi Đông Đức, về nước giảng dạy ở Bách khoa Hà Nội, cho đến giờ. Tôi tin chắc hắn không quên chuyện này!

Tôi sang Ba Lan năm 1969. Cả đoàn du học sinh chúng tôi phải vào

nằm viện để bác sĩ khám, tẩy giun sán trước khi được sống chung với người ta tại Trung tâm học tiếng Ba Lan dành cho người nước ngoài. Trong bệnh viện, được báo tin Hồ Chí Minh từ trần, chúng tôi khóc thảm thiết! Mấy cô y tá Ba Lan ngờ ngác, lúng túng chẳng biết chuyện gì xảy ra!

Chúng tôi đã yêu Đảng, yêu Bác Hồ đến thế! Đã một thời ngây thơ, ngây ngô như thế!

Đến năm 1994, Kim Nhật Thành chết, xem TV thấy dân Bắc Triều Tiên đứng đông nghịt hai bên đường ôm nhau gào khóc. Lúc này thì tôi đã bật cười! Cười cả chính mình! Tôi cũng đã y chang vậy ngày nào, bị ngu hoá, bị lừa gạt mà không biết.

Phải thừa nhận các chế độ cộng sản đạt mức siêu đẳng về chuyện nuôi trồng con người theo ý đồ của mình.

Thế hệ tôi và cả xã hội miền Bắc, mỗi một con người được nhào nặn, rèn luyện, nhồi nhét tư tưởng vào trí não, để không còn là mình nữa, chỉ biết suy nghĩ và hành động theo những lời dạy dỗ của Đảng và Bác, đi theo con đường mà Bác và Đảng vạch ra, như con rối, như cái máy. Cái bóng Đảng, Bác bao trùm lên đời sống.

Phản ứng của chúng tôi chẳng khác gì những con cá trong ao của ông Hồ ở Phủ Chủ Tịch. Không hơn, không kém.

Vào năm 1958, theo yêu cầu của ông Hồ, kiến trúc sư Nguyễn Văn Ninh đã thiết kế cho ông ngôi nhà sàn theo kiểu của người miền núi, cùng với vườn cây, ao cá.

Ngôi nhà sàn có hai tầng, tầng trên ông Hồ dùng làm phòng ngủ và phòng làm việc trong mùa đông, tầng dưới là nơi ông làm việc vào mùa hè, họp Bộ Chính trị. Ngôi nhà sàn xây dựng xong vào ngày 1-05-1958, bằng gỗ loại bình thường, chiếu theo căn dặn của ông – báo chí viết như thế.

Tuy nhiên, trong thực tế, mãi sau này tôi mới biết, gỗ được sử dụng để làm ngôi nhà sàn “giản dị” thuộc loại tốt. Ngoài ra, sự giản dị này cũng đáng bàn. Bởi vì, ngôi nhà tọa lạc giữa phong cảnh hữu tình, đầy cây cỏ, hoa lá xanh tươi, chim bay, cá lượn bốn mùa. Bác ngồi thư giãn, hút thuốc lá 555 hay xì-gà của Fidel Castro gửi tặng thì còn gì bằng! Đây

là chưa nói đến chuyện có các nàng tới hầu hạ (như cô Nông Thị Xuân chẳng hạn)! Ngay giữa thủ đô chật hẹp, ồn ào, bụi bặm mà hưởng thụ một dinh cơ tao nhã, thanh bạch như vậy, thì khác gì cuộc sống của Tiên ông dưới trần, quả là chưa có tiền lệ.

Vào thời buổi kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, lắm đại gia tư bản đồ chơi độc theo gương ông Hồ, cũng xây những dinh thự to rậm theo kiểu nhà sàn bằng toàn gỗ quý, vườn tược được trồng nhiều loại cây kiểng mà một chậu trị giá hàng chục ngàn đôla. Cũng ngay trong lòng Hà Nội.

Hồi nhỏ tôi được nghe nhiều huyền thoại về ông Hồ. Với chúng tôi, tên Hồ Chí Minh đồng nghĩa với đáng siêu nhân, thánh thiện và lòng tôn kính. Ở Nghệ An, có bài đồng giao xem ông Hồ, Tướng Giáp sinh ra như là tất yếu của Trời Đất: *"Đụn Sơn phân dải / Hòn Đái thất thanh / Nam Đàn sinh Thánh / Đông Thành sinh Tướng"*...

Mỗi lần nghe ai kể về đời sống của Bác, nói đến đàn cá trong ao của Bác, lũ trẻ chúng tôi xuyết xoa, phục lăn. Số là đàn cá đồng đúc được ông Hồ luyện công phu. Sau một thời gian nhừ mỗi cá mổ, ông đã thành công. Khi cho cá ăn, ông chỉ cầm cái que gõ gõ vào cái hộp đựng mồi hay thành bờ ao gì đó là cả đàn lúc nhúc bơi lại.

Lên cấp 2, bắt đầu học vật lý, tôi không còn phục cao kiến luyện cá của ông Hồ nữa, mà chỉ phục ông ở tính kiên nhẫn. Tôi cứ cục mãi mới tập gọi được đàn gà. Còn dạy cá đâu phải giờ! Té ra ông Hồ chỉ thực hành lý thuyết từ xưa xưa của nhà khoa học người Nga Ivan Pavlov, Giải thưởng Nobel Y học năm 1904. Ivan Pavlov nổi danh từ việc thí nghiệm phản ứng tiêu hoá trên cơ thể chó. Qua nghiên cứu sinh lý học của nước bọt, ông khẳng định rằng, nước bọt không chỉ tiết ra lúc ăn, mà cả trong phản ứng trước bữa ăn. Thức ăn gây chảy nước bọt được gọi là "kích thích ban đầu", còn tiếng chuông gõ hoặc ánh sáng của cái đèn xuất hiện trước bữa ăn, gọi là loại "thức ăn phụ trợ". Kích thích chó liên tục một thời gian dài bằng "thức ăn phụ trợ", cùng lúc với "kích thích ban đầu" để tạo thói quen, ông đã làm chó tiết nước bọt chỉ còn qua sự kích thích thứ cấp. Hiện tượng này được gọi là phản xạ có điều kiện của Pavlov, trái ngược với sự chảy nước bọt bẩm sinh, là phản xạ vô điều kiện.

Thì ra, những con cá của ông Hồ chỉ là một phiên bản nhỏ từ con chó của Pavlov.

Phiên bản lớn mới thật hãi hùng.

Người ta nói Việt Nam là một nhà tù lớn, hay cả quốc gia đang bị nhốt trong cái cũi.

Trong cái cũi này, giống như đàn cá trong ao, ông Hồ và Đảng Cộng sản Việt Nam đã áp dụng muôn vàn "thức ăn phụ trợ" để "trồng người" vì "hạnh phúc trăm năm" của... Đảng.

Bằng quản lý trong tay sổ hộ khẩu, sổ gạo, sổ dầu, phiếu thực phẩm, phiếu vải, học đại học; nay thêm sổ đỏ, chứng minh nhân dân, hộ chiếu, giấy chủ quyền xe, v.v... – ông Hồ và Đảng lúc cầm quyền đến nay đã biến đất nước thành một phòng thực nghiệm vĩ đại của "phản xạ có điều kiện", biến dân tộc thành một bầy đàn ngoan ngoãn. Hàng chục triệu người Việt đã, đang và tiếp tục trở thành những con cá trong ao hay là những con chó của Pavlov.

Ngoài ra, còn một "thức ăn phụ trợ" khác công hiệu. Đó là bộ máy tuyên truyền khổng lồ, chẳng chịt từ trung ương xuống thôn xã, bản làng, liên tục đập vào não trạng con người ngay từ thuở thiếu thời. Bất kỳ nguồn thông tin nào bất lợi cho sự độc quyền cai trị của Đảng đều bị ngăn chặn. Những mầm mống phản kháng ngay lập tức bị đè bẹp, đời sống của gia đình, người thân bị phong tỏa đến bản cùng...

Cho nên, lúc còn là học sinh, tay còn vương mực tím, khi ông Hồ chết, tôi và các bạn tôi cùng thời đã chảy dài nước mắt, cũng không có gì là lạ. Đúng ra, chúng tôi nên được chia sẻ, được thương hại, tội nghiệp.

Nhưng nhờ Trời, ngay trong năm thứ nhất học đại học tôi đã nhanh chóng nhận ra lẽ thường phải có ở đời, sự bất công và bất nhân của chế độ cộng sản. Nó tước đi của con người đời sống riêng tư, cá tính và những quyền tự do tối thiểu nhất. Chúng tôi bị Toà đại sứ Việt Nam tại Ba Lan cấm không được yêu đương, không được mặc quần jeans ra ngoài đường, không được khiêu vũ, không được đến thăm nhà người bản xứ, không được đi lao động kiếm thêm tiền trong dịp nghỉ Hè, v.v... Một ngàn lẻ một thứ cấm! Hàng tuần họp chi đoàn, viết bản tự kiểm. Mơ mơ là bị trục xuất về nước!

Và tôi mơ mơ, xé rào nên bị trục xuất thật. Vừa đặt chân tới ga xe lửa Hàng Cỏ, Hà Nội, chưa kịp xuống tàu, hai công an đã xông lên chỗ ngồi và áp tải tôi vào trại giam, sau đó lãnh án tù hai năm về tội yêu và trốn ở lại nước ngoài. Ra tù, lặn lội mãi tôi mới xoay được việc làm và quay lại Ba Lan năm 1989, đúng lúc chế độ

cộng sản Ba Lan sụp đổ. Làm nhân chứng của 20 năm xây dựng thể chế dân chủ ở Ba Lan với muôn vàn khó khăn nhưng thành quả phát triển giành được thấy rõ qua từng năm tháng, nhân quan chính trị của tôi thay đổi hoàn toàn. Tôi được tỉnh ngộ qua liệu pháp điện áp của thực tế một xã hội từ chế độ cộng sản chuyển sang dân chủ tự do, cho mình cơ hội nhìn nhận, phân biệt Ác và Thiện. Quy trình tiến hoá bình thường của tôi được tái hiện, từ "con cá của Bác Hồ", "con chó của Pavlov" lên làm người. Tôi lột xác cùng với những thăng trầm của tiến trình dân chủ hoá ở Ba Lan và Đông Âu.

Ba Lan tự do đã đưa sự thật lịch sử ra ánh sáng và công lý. Quá khứ đã chứng minh không thể chối cãi rằng, chế độ cộng sản tồn tại thực chất nhờ dối trá và bạo lực. Những người cộng sản không thêm nghe ai khi thấy phương hại đến độc quyền lãnh đạo của họ, cho dù những lời khuyên đó có mang lại lợi ích cho đất nước đến đâu. Chỉ khi bị áp lực tranh đấu mạnh mẽ của quần chúng, bị thất bại, bị dồn vào thế cùng họ mới làm ra vẻ hướng thiện hoặc nhượng bộ. Nhưng khi có sức mạnh và nhất là lúc thành công, họ tự mãn, cao ngạo, và độc ác gấp bội. Bản chất lưu manh, cướp giật của họ, theo thời gian càng ngày càng lộ liễu. Họ biến thù thành bạn, biến bạn thành thù tùy theo tình huống có lợi cho sự bảo đảm quyền lực. Họ là bậc thầy của sự tráo trở, lật lọng và bội bạc. Quan điểm phải hợp tác với cộng sản để cải tạo cộng sản, có cách nói cho cộng sản nghe, đã chứng tỏ tính chất xuẩn ngốc của nó qua hậu quả việc làm của rất nhiều người từ hàng chục năm nay. Chưa có vị "quân sư" nào làm cộng sản thay đổi được bản chất, ngược lại, họ thường bị phản phé, ngược đãi và chịu chung một bi kịch giống nhau. Rốt cuộc họ chỉ là những kẻ bị phẫn khích hoặc có tâm thức bất bình thường, thích đi theo vết xe đổ.

Thiếu tự do và thông tin với bên ngoài, con người không thể nào có đủ kiến thức để nhìn nhận, so sánh các mô hình sinh hoạt xã hội khác, cho nên đại bộ phận người Việt trong chế độ cộng sản, nhất là nông dân, cứ tưởng rằng, cái ao, cái cũi mà trong đó mình đang được Đảng ban phát là "đỉnh cao chói lọi" rồi. Mẹ kiếp! Nhốt người ta lại, bưng tai, bịt mắt, chỉ mở cho nhìn, cho nghe những gì mình muốn áp đặt, cùng với sự đe dọa mạng sống thường trực – rồi bảo "dân trí thấp", "dân tộc chưa trưởng thành". Nói thế có khác gì trói chân, buộc tay thằng bé, cho ăn uống nhỏ

THỨC DẬY ĐI NÀO GỖ ĐÁ OI!

.....*Ngô Nhân Dụng* 10-12-2009.....

giọt, cách ly với sông nước, rồi phán nó chậm lớn, không có khả năng biết bơi. Đều già, mắt dạy cỡ này là cùng!

Vậy mà, lạ lùng thay, có những người không sinh ra trong chế độ ấy, đầu đã hai thứ tóc, mà giờ đây bắt đầu muốn yêu Bác Hồ như thể hệ chúng tôi mấy chục năm trước đây!

Lạ lùng nữa, vì những người ấy đã tháo thân chạy khỏi chế độ cộng sản và được lớn lên, ăn học, trở thành kỹ sư, giáo sư, tiến sĩ ở các quốc gia dân chủ, tự do.

Lạ lùng hơn, vì những người ấy, được gọi là trí thức, không thể không biết đến tội ác mà chủ nghĩa cộng sản toàn trị đã gây ra cho nhân loại nói chung và đối với dân tộc Việt Nam nói riêng trong suốt gần một thế kỷ.

Lạ lùng đến kinh ngạc, vì những bị kịch Cải cách Ruộng đất, Nhân văn Giai phẩm, vụ Xét lại Chống đảng, Thảm sát Tết Mậu Thân Huế 1968, Cải tạo Tư bản, Tư thương miền Nam sau 1975, Chiến dịch bán bãi thu vàng, các vụ án Minh Phụng-Epco, Năm Cam, PMU 18, PCI, vân vân và vân vân... – chẳng mang đến cho họ một chút ý thức gì về dã tâm khủng khiếp và ghê tởm của lãnh đạo Đảng cộng sản Việt Nam.

Không biết bị ám bởi phản xạ có điều kiện nào qua “thức ăn phụ trợ” của thời “đổi mới”, “tăng trưởng”, “phát triển”, “vươn ra biển lớn”, mà giữa lòng Hà Nội xuất hiện một sự đảo ngược tiến trình tiến hoá của loài người. Cả ngàn con người đang no cơm ấm cật, xiêm áo chỉnh tề, bỗng dưng biến thành đàn cá Bác Hồ, bầy chó của Pavlov, “hân hoan”, “hồn nhiên” hát bài “Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng”. Và rồi sau khi kết thúc thắng lợi ra về, cùng nhau đồng ca điệp khúc: “dân trí Việt Nam còn thấp”, “dân tộc ta chưa trưởng thành” nên chưa thể vươn tới tiến trình dân chủ hoá.

Bệnh này coi bộ hết phương cứu chữa!

<http://ledienduc.wordpress.com/2009/12/24/dan-ca-trong-ao-bac>



Thi sĩ trở về nhà sau khi sống 10 năm trong nhiều nhà tù cải tạo, có lúc thốt lên lời cầu cho phép lạ xảy ra: Thức dậy đi nào, gỗ đá ơi!

Chúng ta có thể tưởng tượng, khi trở về thành phố cũ nhà thơ thấy khung cảnh cuộc đời chung quanh đã thay đổi như thế nào (*Mười năm thế giới già trông thấy... Mười năm người tỏ mặt nhau đây... Mười năm chớp bể mưa nguồn đó... Mười năm đá cũng ngậm ngùi thay...*) Nhà thơ tự nhìn thân phận mình, “*Ta về như giấc mơ thân bở*” giữa một thế giới không những đã trở thành hoàn toàn xa lạ mà còn như một cơn mộng dữ bị quỷ ám. Cho nên, trong cơn mê thảng thốt, nhà thơ tự nhủ mình, “*Ta về khai giải bùa thiêng yếm,*” rồi bỗng nhiên thốt lên câu thần chú: “*Thức dậy đi nào gỗ đá ơi!*”

Làm sao cho gỗ đá biết thức dậy? Tại sao phải hô thanh hoá vũ yêu cầu gỗ đá thức dậy? Có thể vì nhìn thế giới chung quanh thấy toàn những gỗ đá vô tri.

Ở thời đại nào chúng ta cũng nên lắng nghe các thi sĩ. Vì họ nhìn thấy những hình ảnh thật hiện ẩn hiện đằng sau cuộc sống trong xã hội. Thấy bao nhiêu là gỗ đá. Toàn là gỗ đá. Khô. Cứng. Không có sự sống. Không thấy tình cảm. **Một xã hội đang hóa thạch.** Lòng người đã hóa thạch, trở ra, khô cứng. Người đối xử với người như gỗ đá. Người đi đường nhìn nhau thấy chỉ là gỗ đá. Thi sĩ là tiên tri. Họ kêu lên bằng những tiếng nói lạ. Họ là những tiếng kê trong đồng vắng: *Thức dậy đi nào gỗ đá ơi!* Thi sĩ không “nhân cách hóa” gỗ đá. Ngược lại, mong gỗ đá trở lại làm người.

Như thế nào là một xã hội biến thành gỗ đá? Ông Trần Quốc Việt viết trên blog talawas mô tả xã hội VN vào năm 2009, 24 năm sau khi thi sĩ viết những câu thơ trên: “...Cho nên ở Việt Nam có cảnh một em bé bị chủ của quán phở

hành hạ dã man bao năm trời mà không ai lên tiếng. Cảnh đám người hiếu kỳ đứng dung nhìn người bị đụng xe nằm trên đường phố. Cảnh đám đông bị lừa vào các quán cơm tù ngay khi các xe khách ghé vào. Cảnh đánh ghen mà nạn nhân bị lột trần truồng, bị xúc phạm thân thể trước hàng trăm cặp mắt thờ ơ bên lề. Cảnh bao thiếu nữ lui tới các nơi phá thai công khai như đi chợ.”

Trần Quốc Việt chưa kể đến những chuyện gần đây hơn: Ngày 8-12-2009, khi trong giờ giảng bài, giáo viên Đặng Ngọc N. ở Bình Phước bị một học sinh lớp 10A9 lấy mã tấu trong cặp sách xông lên bực giảng chém nhiều nhát vào vai, vào lưng. Trước đó, 01-12, thầy Hoàng Minh Luận, giáo viên môn thể dục tại xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập, Bình Phước cũng bị côn đồ xông vào trường chém trọng thương.

Tại sao đạo lý trong xã hội xuống thấp đến như vậy? Trần Quốc Việt giải thích: “**Chế độ toàn trị sống được là nhờ bạo lực và dối trá. Hai cái này hợp lại và, qua thời gian, đã bào mòn dần các lớp men lương tâm tích lũy từ thời sơ khai...**” Một chế độ không có lương tâm biến xã hội thành khô, cứng, mất cả những xúc động bình thường của loài người. Ông viết thêm: “Nhân phẩm đã bị hủy diệt từ rất lâu... trong thời gian quá dài so với đời người, cho nên các sự kiện đàn áp tôn giáo vừa qua là giọt nước cuối cùng làm tràn cái ly vô lương tâm của chế độ khi nó dùng bạo lực trấn áp giới tu sĩ và những người thực hành tôn giáo.” Nhắc đến vụ chính quyền cộng sản Việt Nam đàn áp các tăng ni ở tu viện Bát Nhã, Ông Trần Quốc Việt viết: “**Biến cố Bát Nhã là đỉnh cao của bạo lực vì làm tổn thương đến nền văn minh tâm linh và đạo lý của con người.**”

Bạo lực không diễn ra qua gậy gộc, giáo mác, gươm súng. Bạo lực

lên tới đỉnh cao nhất khi nó hiện ra trong tâm con người. Những người đã bị guồng máy biến thành gỗ đá vô tri mà không tự biết. Vì thế, khi nói, khi làm, họ vô tình “làm tổn thương đến nền văn minh tâm linh và đạo lý của con người.”

Khi nghe Đinh Quang Anh Thái phỏng vấn một ni cô trong nhóm tăng ni Bát Nhã xuất gia ở Tu Viện Bát Nhã, Lâm Đồng và đang tị nạn ở chùa Phước Huệ, Bảo Lộc, chúng ta có thể cảm thấy có những người công an đã biến thành gỗ đá. Ni Cô trả lời điện thoại ngày 10-12-2009, trong lúc nhóm còn đồ đang tấn công chùa bằng khẩu hiệu và biểu ngữ, bao vây Thượng tọa trụ trì. Hàng trăm công an chìm giả làm thường dân đang hô hoán những lời lăng mạ và treo những biểu ngữ đòi đuổi gần 200 tăng ni Bát Nhã còn sót lại đi nơi khác. Ni Cô nói các “các cô chú công an” đó hỏi những tăng ni trẻ tuổi rằng, “Tại sao các cô chú còn trẻ như thế mà đã đang tâm bán nước?” Ni Cô không thể hiểu họ muốn nói gì!

Bán nước? Gần 200 tăng ni phần lớn chưa tới 20 tuổi muốn sống đơn giản, giữa hạnh nguyện trang nghiêm, thanh tịnh. Họ không nghĩ xấu về ai, không nói, không làm tổn thương đến ai, gọi những người đến xua đuổi, đánh đập mình là “các chú công an.” Họ cũng chưa hề ra khỏi nước Việt Nam một lần, không có nhu cầu tiền tài, danh vọng, quyền hành nào để thúc đẩy họ phải bán nước! Tại sao các cô chú công an này vụ cho họ tội “Bán nước?” **Họ đâu có khả năng “Bán nước” như các người lãnh đạo vẫn ca ngợi “Tình hữu nghị Việt Trung đời đời xanh tươi bất diệt” trong lúc chính quyền Bắc Kinh cho lính đánh đập, cướp bóc các ngư phủ Việt Nam tránh bão cập thuyền vào hòn đảo thuộc Hoàng Sa vốn của Việt Nam?**

Những người công an chìm nổi tấn công các tăng ni Bát Nhã bằng cái tâm bạo lực đã hô lên hai tiếng “Bán nước” mà không suy nghĩ, chắc cũng không biết mình nói dối, đáng hổ thẹn. Họ đã được biến thành gỗ đá. Những người đã ra

lệnh cho công an làm việc đó, chính họ cũng đã biến thành gỗ đá.

Không thể nói vụ đàn áp tăng ni Bát Nhã là một hành động đơn lẻ xuất phát từ địa phương nữa. **Đây là một chính sách được chỉ đạo từ Bộ Chính trị đảng CSVN.**

Lúc đầu, họ tấn công tu viện Bát Nhã nhưng gán cho một vụ tranh chấp nội bộ giữa hai nhóm Phật Giáo, lấy cớ vị viện chủ tu viện đuổi các tăng ni này đi. Khi các chùa khác sẵn sàng đón nhận các bạn trẻ này, họ không còn lấy lý do đó được nữa, bèn bày ra mưu khác. Họ không cho phép các chùa được cho các tăng ni này trú ngụ. Thượng Tọa Thái Thuận, viện chủ chùa Phước Huệ đã can đảm không chịu ký giấy đuổi các tăng ni thơ dại, cho nên bây giờ đảng Cộng Sản tổ chức cho công an đóng vai còn đồ đòi đuổi thượng tọa đi. Trong khi đó, vấn đề Bát Nhã đã trở thành quốc tế. Đức Đạt Lai Lạt Ma đã ngỏ lời thăm và khuyến khích các tăng ni Bát Nhã chuyển căn tu tập. Nghị viện Âu Châu đã nêu vấn đề Bát Nhã khi lên án cộng sản Việt Nam vi phạm tự do tín ngưỡng. Hội nghị các tôn giáo ở Úc Châu đã xúc động khi coi triển lãm hình ảnh và lắng nghe thuyết trình về vụ Bát Nhã. Lấy lý do gì để đuổi những người trẻ tuổi chỉ muốn tu hành, chỉ niệm Phật khi bị tấn công? Họ bèn đặt ra hai chữ “Bán nước!”

Chỉ có những cán bộ “tu tưởng, văn hóa” cấp trung ương mới biết bày ra trò vu tội này, cán bộ địa phương không có khả năng, cũng không có quyền sáng tác ra trò đó. Vì khi dùng đến trò vu vạ “Bán nước” là người ta đã sử dụng một thủ đoạn được sáng chế từ thời Hồ Chí Minh khi ông muốn tiêu diệt cán bộ các đảng phái quốc gia. Vụ cho ai là “Bán nước” tức là tuyên án tử hình mà không cần tòa án. Họ đã cho tay sai giết những Khái Hưng, Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Huỳnh Phú Sổ v.v... bằng cách đó.

Hiện nay, đảng Cộng sản Việt Nam đang nhắm vào Thiên sư Nhất Hạnh, người đã chính thức yêu cầu họ giải tán Ban Tôn giáo Chính phủ, người đã “xúc phạm” Trung Quốc khi khích lệ người dân Tây

Tạng hãy noi gương người Việt Nam bền bỉ tranh đấu hàng ngàn năm, rồi có ngày cũng thoát cảnh lệ thuộc dân Hán.

Đề triệt hạ ảnh hưởng của vị thiên sư này, Cộng sản Việt Nam đã nghĩ ra cách dùng hai chữ “Bán nước.” Trong khi hô hoán cũng như khi viết khẩu hiệu, họ gọi các tăng ni Bát Nhã là “Tăng ni Làng Mai,” mặc dù những bạn trẻ này đã xuống tóc xuất gia tại Tu viện Bát Nhã, Lâm Đồng. Bởi vì Làng Mai là một tu viện ở Pháp, ở ngoại quốc. Gán cho tên gọi như vậy, để vu cáo họ là “gốc từ nước ngoài” hơn.

Phương pháp tu tập ở Làng Mai thực ra không mới, đó chính là phương pháp tu hành của Phật giáo Việt Nam đã có từ thời Trần Nhân Tông, từ thời các Thiên sư Lâm Tế, Liễu Quán, nay đem áp dụng lại. Làng Mai chính thức thuộc dòng Liễu Quán, xuất phát từ Huế, giống như nhiều tu viện ở Việt Nam. Nhưng khi gán danh hiệu một tu viện ở nước ngoài, người ta để vu cáo hai chữ “Bán nước” hơn!

Đây là một thủ đoạn có tính toán, có sách lược, phải có trung ương chỉ đạo. Những anh chị em công an vụng lệnh vu cáo các tăng ni Bát Nhã tội “Bán nước” họ không biết gì cả. Họ đã được huấn luyện để biến thành gỗ đá. Những người Việt đứng ngoài bàng quan tọa thị không thấy xúc động trước cảnh chế độ bạo tàn căm đoán và đàn áp các người tu hành, chính họ cũng đã biến thành gỗ đá. Cũng giống như những người trở mặt nhìn “cảnh một em bé bị chủ của quán phở hành hạ đã man bao năm trời mà không ai lên tiếng. Cảnh đám người hiếu kỳ đứng nhìn người bị đung xe nằm trên đường phố” như ông Trần Quốc Việt đã kể. Ông Việt giải thích hiện tượng “luong tâm hóa thạch này: “Quyền lực xui khiến những kẻ bên trên cam tâm đi ngược lại hướng tiến hóa của lương tâm con người, còn sự sợ hãi làm đa số ở phía dưới câm lặng và nhẫn nhục trước bao cảnh bất công cá nhân trong đời thường, rồi tiếp tục ngoảnh mặt trước những cảnh bất công lớn hơn ngoài xã hội, rồi dần biến thành một đám đông

thầm lặng cùng khiếm khuyết một phần lương tâm bình thường, như lương tâm bình thường của người dân trong các nước theo thể chế dân chủ và tự do.

Trong tình cảnh đó, tiếng chuông đại hồng do các tăng ni Bát Nhã thỉnh lên báo động chùa Phước Huệ bị tấn công chính là những tiếng chuông tinh thức lương tâm của tất cả mọi người. Ông T.Q. Việt viết, "Qua các vụ trấn áp tôn giáo gần đây, đặc biệt qua sự hành xử của chế độ trong vụ Bát Nhã, niềm hy vọng về một sự thức tỉnh lương tâm trong tầng lớp cầm quyền của chế độ đã thành ảo vọng."

Nói như vậy quá bi quan. Chúng ta phải tin tưởng trong mỗi con người đều có "nhất điểm lương tâm". Như Nguyễn Du từng thấy đá có khả năng chia sẻ những xúc động với con người, "*Đâu là đá cũng nát gan, lọ người.*" Gỗ và đá cũng có khi tinh dậy làm người. Cho nên, cứ theo lời thi sĩ kêu gọi: *Thức dậy đi nào, gỗ đá ơi!*

<http://www.nguoi-viet.com>

Chú thích: Các câu thơ in nghiêng trong bài này trích từ bài "Ta Về" của Tô Thùy Yên, viết năm 1985.

gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ mười hai năm đến hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình".

Về nhân thân và hoạt động của những người bị bắt giam cho thấy họ chưa bao giờ chống phá chính quyền, mà ngược lại đã chứng tỏ mình là những công dân giàu lòng yêu nước. Những gì họ đã làm đều chứng tỏ đã ấp ủ niềm tin lâu dài và tinh thần tự nguyện vì dân tộc.

Trần Anh Kim cống hiến gần cả cuộc đời vào sinh ra tử trong chiến tranh và tích cực chống tham nhũng vì lợi ích nhân dân thời bình.

Lê Công Định là một luật sư từng bào chữa cho Việt Nam trong các vụ kiện tụng quốc tế nổi tiếng, khát khao cống hiến sức mình để xây dựng nền tư pháp lành mạnh và công bằng.

Trần Huỳnh Duy Thức là giám đốc của một trong những công ty Việt Nam hiếm hoi trên thị trường thể giới, vươn lên từ khó khăn gây dựng sự nghiệp, là tấm gương cho tuổi trẻ đang mơ ước thành đạt và làm rạng danh dân tộc, đồng thời cũng tham gia cổ vũ cho dân chủ tiến bộ thông qua các bài viết dưới bút danh blogger Trần Đông Chấn, cộng sự trong "*Nhóm nghiên cứu Chấn*".

Nguyễn Tiến Trung sau khi tốt nghiệp thạc sĩ công nghệ thông tin ở Pháp đã quyết định trở về đóng góp vào sự phát triển của đất nước, dù cơ hội làm việc và gây dựng gia đình ở nước ngoài trong tầm tay.

do ngôn luận và thành lập các hội nhóm. Việc cáo buộc hay kết tội của Viện kiểm sát thiên về chủ quan định tính mà chưa đạt đến một định lượng cần và đủ. Cho nên, trong vụ việc này chẳng có ai là tội phạm "*lật đổ chính quyền*". Chúng ta cũng cần hiểu đúng về "*chính quyền nhân dân*". Ở Việt Nam ai cũng biết các cuộc bầu cử đều theo hình thức "*Đảng cử dân bầu*", mà quan trọng nhất nhân sự do Đảng chọn, lá phiếu của người dân chỉ là hợp thức hóa quyền lực cho nhân sự đó.

Miền cưỡng chấp nhận thì có thể gọi đó là "*chính quyền bán nhân dân*" (một nửa), chứ không phải là "*chính quyền nhân dân*". Do vậy, đúng ra nên dừng lại phiên tòa, xác định lại nội dung của "*chính quyền nhân dân*" và giải thích một cách trung thực, công bằng, khoa học trước khi đưa ra áp dụng.

Việc giải thích này không chỉ lấy ý kiến từ đảng viên Đảng CS mà còn rộng rãi ở các đảng, trong giới luật sư, trí thức và các tầng lớp xã hội.

'Nếu đủ dũng cảm'

Nếu Đảng cộng sản đủ dũng cảm, minh bạch và trung thực khách quan, hãy nên tiến hành việc này. Đây mới là thử thách cho thấy một Đảng vì dân, vì sự phát triển của xã hội, biết lắng nghe những tiếng nói phản biện.

Đây càng là dịp Đảng cộng sản tự minh chứng không phải là tổ chức chính trị duy nhất, không triệt thoái những đảng viên của Đảng khác, đồng thời Việt Nam không giam giữ tù nhân chính trị. Xét ở điểm này, vì không có một "*chính quyền nhân dân*" đích thực nên càng chẳng có ai là tội phạm "*lật đổ chính quyền nhân dân*".

Trong thời gian dài, cùng với điều 88 hay 79 nói trên là hàng loạt chỉ thị của Đảng ban hành cảnh giác và chống lại "*Diễn biến hòa bình*".

Thật ra, đây là một quá trình diễn biến tự nhiên theo quy luật, xóa bỏ những rào cản trên con đường loài người đi đến tự do văn minh.

Sự cản trở ấy chính là một vai thể chế, mô hình lạc hậu còn sót lại trên cả thế giới, hay thậm chí chỉ một phe phái bảo thủ làm ì cả một thể chế.

'Diễn biến hòa bình?'

"*Diễn biến hòa bình*" là phương pháp mà cả thế giới đều chấp nhận trong quá trình chuyển biến xã hội. **Chính những người cộng sản từng thay thế "*Diễn biến hòa bình*" bằng "*bạo lực cách mạng*", "*khởi nghĩa vũ trang*", "*lật đổ chính quyền*"... và gây ra cho nhân loại không biết bao nhiêu cuộc đổ máu.**

Hãy nhìn lại các quốc gia sau khi xảy ra "*Diễn biến hòa bình*", tình hình

Từ điều 88 đến điều 79 Ai là tội phạm?

Trọng Nghĩa 25-12-2009

Sau gần sáu tháng giam giữ, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã quyết định truy tố Trần Anh Kim, Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung từ tội danh "tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam" theo điều 88 thành tội "hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân" theo điều 79 Bộ Luật Hình sự.

Trước phiên tòa sắp diễn ra, dư luận đang nghĩ gì về vấn đề tội phạm trong vụ việc này?

Khoản 1 điều 79 Bộ luật hình sự ghi rõ: "*Người nào hoạt động thành lập hoặc tham gia tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân thì bị phạt như sau: Người tổ chức, người xúi giục, người hoạt động đắc lực hoặc*

Những gì họ đã làm đều chứng tỏ đã ấp ủ niềm tin lâu dài và tinh thần tự nguyện vì dân tộc. Phát biểu hay bài viết của họ đều chỉ ra yếu kém trong xã hội và nêu biện pháp khắc phục.

'Chẳng ai có tội'

Tất cả đều bàn thảo, trao đổi rất ôn hòa. Bằng cách đó, làm sao họ có thể phạm tội lật đổ chính quyền? Lật đổ chính quyền là bạo động như có người từng bắt cóc thủ tiêu hay đặt bom ám sát các nhân vật cao cấp, khởi nghĩa vũ trang, xóa bỏ chính phủ hợp hiến, quyết tử gây đổ máu...

Đảng này, họ đều rất ý thức, biết tôn trọng và dừng lại trước giới hạn cho phép của pháp luật về quyền tự

mọi mặt đều tích cực hơn so với trước đó bị kìm kẹp. Đảng cộng sản Việt Nam luôn sợ “*Diễn biến hòa bình*” và tìm cách ngăn chặn, **chúng tỏ Đảng đã trở thành vật cản, sức ỳ của tiến trình lịch sử.**

Từ đó, nhóm từ “*peace process*” xuất hiện ở Việt Nam đã được giải thích bằng một ngữ nghĩa phát sinh méo mó.

Theo từ điển Bách khoa Việt Nam, “*phương thức và thủ đoạn*” của diễn biến hòa bình “*chủ yếu là tạo dựng và thúc đẩy những nhân tố phản động, chống đối từ bên trong, đẩy đối phương vào khủng hoảng toàn diện, từng bước chuyển hoá chế độ chính trị theo con đường phát triển tư bản chủ nghĩa hoặc bị chính các thế lực chống đối dùng bạo lực lật đổ.*” Đây là giải thích chỉ có ở Đảng cộng sản, làm cho một số cốt cán của Đảng tin theo, cảnh giác, quay lưng và thậm chí phản đối “*Diễn biến hòa bình.*”

Kết cuộc là sự tụt hậu và thua thiệt nhiều mặt mà toàn dân tộc phải trả giá. Chỉ riêng cách giải thích này cũng tự bộc lộ tính chủ quan chất bất chấp quy luật và thể hiện tâm lý lo sợ của Đảng. Cho nên, các nhà đầu tranh nói trên đã đều trở thành đối tượng thực hiện “*Diễn biến hòa bình*”. Mà nếu đúng vậy, họ là những người đáng được tôn vinh, chứ sao gọi là tội phạm?

Những cá nhân nói trên là đảng viên của Đảng Dân chủ Việt Nam. Từ khi phục hoạt, toàn Đảng không hề có chủ trương hay hoạt động nào chống phá, lật đổ nhà nước.

'Không thể quy kết'

Nguyễn Tiến Trung được gọi nhập ngũ khi đã là đảng viên công khai của Đảng Dân chủ. Hồ sơ nhập ngũ công nhận Trung có phẩm chất đạo đức tốt, có thể phục vụ trong quân đội. Như vậy, việc Trung tham gia Đảng Dân chủ đã không bị xem là tội phạm theo điều 79.

Trần Anh Kim chủ yếu viết bài, thể hiện quan điểm chống tham nhũng và đã công khai nhiều năm nay trên các phương tiện truyền thông. Việc làm ấy không nằm trong tiêu chí nào quy kết cụ thể vào điều 79.

Trần Huỳnh Duy Thức và Lê Công Định đặc biệt hơn, vì họ tham gia giúp phục hoạt Đảng Xã hội và Đảng Lao động. Tuy nhiên, hoạt động này không thể bị gọi là gây hại đến an ninh quốc gia hay “*xâm phạm chế độ chính trị*” Việt Nam.

Thứ nhất, Đảng Xã hội và Đảng Dân chủ trước đây từng hoạt động song song với Đảng cộng sản, cùng phục vụ đất nước. Phục hoạt các đảng không thể gọi là việc làm chống

phá hay lật đổ chế độ. Thứ hai, quá trình phục hoạt, cả hai Đảng đều nêu cao tôn chỉ phục vụ lợi ích quốc gia, không công bố xâm phạm an ninh hay lật đổ Đảng cộng sản.

Cụ thể về đường lối, Đảng Dân Chủ thượng tôn pháp luật. Ngày 1-9-2008, Đảng Dân Chủ đã ra “*Bản Tuyên bố quan điểm*” gồm có 6 điểm, trong đó nêu rõ: “*Đảng DCVN ủng hộ chính sách đoàn kết dân tộc theo nguyên tắc tự do, dân chủ và bình đẳng*”; và “*Đảng Dân chủ VN xem đảng cầm quyền là một đối tác chính trị trong sứ mạng bảo vệ tổ quốc, dân chủ hóa xã hội, phát triển đất nước và bảo đảm quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc của toàn dân*”.

Như vậy, từ tuyên bố đến việc làm, Đảng Dân Chủ luôn kêu gọi đoàn kết hợp tác, không kích động thù nghịch. Nhưng đoàn kết hợp tác không thể thực hiện trên nguyên tắc chỉ có một đảng, mà phải có các đối tác lấy “*tự do, dân chủ và bình đẳng*” làm nguyên tắc nền tảng.

'Kêu gọi dân chủ'

Đảng Dân chủ kêu gọi dân chủ tiến bộ, Đảng CSVN cũng kêu gọi dân chủ, đổi mới - cả hai có gì để chống đối nhau? Điều 3 Hiến pháp VN với mục tiêu “*xây dựng xã hội công bằng, dân chủ*”, Đảng Dân chủ cũng tôn trọng và cam kết hết sức mình thực hiện mục tiêu này.

Việc phục hoạt hai đảng Xã hội và Lao động kể trên thể hiện mong muốn làm sống lại lý tưởng trong sáng một thời của nhiều đảng viên Đảng cộng sản từng cống hiến nhưng không còn môi trường, hiện đang bất mãn với tình trạng tham nhũng, thoái hóa trong Đảng cộng sản.

Phục hoạt của hai đảng giúp phân biệt trong hàng ngũ Đảng cộng sản đâu là thanh liêm và thoái hóa, đâu là vì dân và chỉ vì cá nhân, đâu là tiến bộ và tụt hậu, đâu là đoàn kết và gây chia rẽ dân tộc, đâu là thành phần tiếp tục ở lại trong một đảng đang mất lòng tin và thành phần trong sạch, quyết định kịp thời trả lại thể và ra khỏi Đảng cộng sản...

Có cạnh tranh chính trị sẽ khiến đảng cầm quyền phải làm việc tốt hơn; mà như vậy là có lợi cho chính quyền nhân dân, có lợi cho dân, cho nước. Vì thế, không có “*nguy cơ*” nào, mà thay vào đó là thời cơ thuận lợi cho Đảng cộng sản tự đổi mới, đáp ứng nhu cầu dân tộc và thời đại, nếu không muốn thấy các đảng viên kỳ cựu, liêm khiết lần lượt rời bỏ lãnh xa. Có cạnh tranh chính trị sẽ khiến đảng cầm quyền phải làm việc tốt hơn; mà như vậy là có lợi cho chính quyền nhân dân, có lợi cho dân, cho nước.

Không còn nghi ngờ gì nữa, việc làm xuất phát từ lý tưởng cao cả của các nhà dân chủ đang bị giáng một đòn nặng chính vì họ đã “*bấm trúng tử huyệt*” tham nhũng của đảng cầm quyền. Cho nên, Đảng Dân chủ và Đảng Xã hội đang hoạt động cũng chẳng phải là tội phạm hình sự.

'Ai là tội phạm?'

Câu trả lời: **Hoặc là tất cả những công dân Việt Nam, hoặc là Đảng CSVN.** Vì sao? Bởi vì ai ở Việt Nam đều cũng có thể trở thành đối tượng bị bắt giam theo điều 88 hay 79 nếu dám nói lên chính kiến của mình, dám bảo vệ cái đúng, bảo vệ tiền bộ và công bằng. **Những ai dám thành lập các hội đoàn bảo vệ quyền lợi chính đáng của giai cấp hay tầng lớp của mình dưới quan điểm của Đảng cộng sản đều là tội phạm.**

Thật vậy, nông dân chỉ dám biểu tình riêng lẻ vùng miền, đòi quyền lợi bị mất nhưng không được đáp ứng, nên ngày nay ở Việt Nam hình thành tầng lớp dân oan.

Giả sử nông dân, công nhân và các tầng lớp khác cũng nói lên tiếng nói tương tự, tất cả sẽ bị công an và quân đội của Đảng đàn áp, bắt giam.

Vì họ không có tổ chức nào chặt chẽ nên dù với số lượng đông nhất, họ vẫn bị thua thiệt nhiều nhất: đói nghèo, học lực thấp, nông thôn và nông nghiệp không được chính sách bảo hộ, bị cướp đất, kéo ra thành thị bán sức lao động...

Công nhân vì không được thành lập các nghiệp đoàn nên cũng bị bóc lột. Những trí thức tâm huyết với dân tộc và nhìn ra căn nguyên vấn đề xã hội, dám nói lên tiếng nói của mình bênh vực cho nhân dân, vì lợi ích dân tộc, đã bị Đảng cộng sản bắt giam.

Những công dân trong các đạo giáo đòi quyền lợi bị tước đoạt cũng bị đàn áp, bắt giam. Giả sử nông dân, công nhân và các tầng lớp khác cũng nói lên tiếng nói tương tự, tất cả sẽ bị công an và quân đội của Đảng đàn áp, bắt giam.

'Trở thành nhà tù'

Và như thế, cả VN sẽ trở thành một nhà tù! Như thế mà không phải cả đất nước Việt Nam đều trở thành đối tượng điều chỉnh của điều 88 và 79 hay sao? Nhưng toàn dân làm sao trở thành tội phạm?

Vậy chỉ còn Bộ chính trị Đảng cộng sản. Theo đà đổi mới xuất phát từ “*xé rào*” trong nhân dân vào những năm 1986, nửa đường Đảng dừng lại, đưa đất nước bước theo những bước tính toán riêng để bảo vệ quyền lợi

của Đảng, hình thành tầng lớp đảng viên "tư bản đỏ".

Đổi mới là gì nếu không phải là chấp nhận nguyên tắc kinh tế thị trường "theo con đường phát triển tư bản chủ nghĩa?" Hiện nay, nhà nước ra sức thu hút đầu tư nước ngoài, gia nhập nền kinh tế thế giới, thay đổi khung pháp lý để thuận lợi cho việc phát triển kinh tế.

Nhà nước hi sinh quyền lợi của người nông dân, thu hồi đất bừa bãi để xây sân golf và xây dựng khu công nghiệp; nhà nước hy sinh quyền lợi của công nhân để thu hút đầu tư nước ngoài, bằng cách chối bỏ quyền thành lập nghiệp đoàn độc lập, giữ lương cơ bản ở giá rẻ mạt và ngoài mặt làm ngơ trước cảnh người lao động bị chèn ép bởi chủ tư bản nước ngoài và sống khổ cực.

Vậy ai mới đang "từng bước chuyên hóa chế độ chính trị theo con đường phát triển tư bản chủ nghĩa" đây? Không những chỉ là "tư bản chủ nghĩa" mà còn là chủ nghĩa tư bản hoang dã mà các nước phương Tây đã vượt qua từ lâu.

Cho dù ca ngợi thành quả gì chăng nữa, ở nhiều lĩnh vực, Việt Nam vẫn bị xếp ở thứ hạng cuối cùng là một chứng minh thực tế nhất cho thấy cả dân tộc đang bị Đảng cộng sản bỏ rơi trong quá trình củng cố sức mạnh vật chất và địa vị của mình.

Bộ chính trị ĐCS mới là tội phạm số một, vì đã "gây hậu quả nghiêm trọng" đẩy đất nước vào con đường chủ nghĩa tư bản hoang dã, hằn sâu bắt công trong xã hội. Nhưng lạ thay, pháp luật trong tay của Đảng đã biến trắng thành đen và ngược lại, không hơn không kém là công cụ chỉ nhằm bảo vệ Đảng.

Phiên tòa sắp đến

Các nhà dân chủ sẽ bị xét xử riêng rẽ từng cá nhân một, hay họ sẽ bị xét xử tập thể? Họ đều là đảng viên và cộng tác viên của một đảng phái chính trị, nên có nhiều khả năng sẽ ra tòa cùng một lúc.

Trong trường hợp đó, việc mời đại diện Đảng Dân Chủ Việt Nam, mà người đứng đầu là Trưởng ban Thường vụ, với tư cách là nhân chứng và là tổ chức bảo vệ quyền lợi cho đảng viên của mình, là điều nhất thiết phiên tòa phải thực hiện.

Chỉ như vậy, trách nhiệm của từng cá nhân hay trách nhiệm tập thể mới được xác định rõ ràng. Trong thời đại thượng tôn pháp luật ngày nay, không thể có những phiên tòa công lý nửa vời bằng cách tổ chức xử kín, thiếu các thành phần liên quan, không

tìm hiểu hết ngọn nguồn của các hành động và thu thập tất cả những thông tin nhiều phía.

Những quan điểm, chủ trương và hoạt động của Đảng Dân Chủ cần được đăng tải công khai và khách quan trên báo chí trong nước cho dư luận am tường. Đó cũng là một cách để nâng cao nhận thức của quần chúng về luận điệu xuyên tạc chụp mũ "lật đổ chính quyền nhân dân".

Nếu các nhà đấu tranh dân chủ của Đảng Dân Chủ Việt Nam vẫn bị kết tội theo điều 79 thì công lý sẽ bị chà đạp. Bởi một lẽ đơn giản xét kỹ cả về ý chí tinh thần, hành động vật chất lẫn quá trình học tập, lao động, cống hiến của họ, không có gì có thể chứng minh họ âm mưu hay hoạt động lật đổ chính quyền nhân dân.

Chúng ta cùng chờ đợi diễn biến pháp lý của vụ việc và hết lòng ủng hộ cho chính nghĩa, cho tương lai VN "công bằng, dân chủ, văn minh".

<http://www.bbc.co.uk/.....>

công việc trong tương lai, cũng như để tân tạo lại những tổ chức nội bộ của UBBVLD. Nhân đây, tôi xin nói về một số việc mà chúng tôi đã làm trong 3 năm vừa qua. Điều thứ nhất liên hệ đến chính sách xuất khẩu lao động của nhà nước. Nhiều công ty xuất khẩu lao động do chính nhà nước CSVN cung cấp giấy phép, cũng như một số viên chức nhà nước đã tiếp tay trong việc lừa đảo người lao động bằng cách đưa cho họ những **hợp đồng lao động giả**, đồng thời tất cả mọi người lao động khi đến Malaysia thì đều bị các công ty xuất khẩu lao động **tước lấy hộ chiếu để giao cho chủ**. Vì thế, họ không thể quay trở lại VN và họ phải làm việc cho công ty dưới bất cứ điều kiện nào. Về vấn đề đó thì việc thứ nhất mà chúng tôi đã làm, là tố cáo một công ty ở Malaysia trên một đài truyền hình

Thân phận công nhân Việt Nam TẠMALAYSIA

Đỗ Hiếu RFA phỏng vấn 29-12-2009

Hội nghị "Cơm áo và Tự do" tại Malaysia Đỗ Hiếu, phóng viên RFA 28-12-2009

Có mặt tại Malaysia để tường trình Hội nghị "Cơm áo và Tự do" cho người lao động VN, phóng viên Đỗ Hiếu đã hỏi chuyện các thành viên ban tổ chức Hội nghị.

Những việc đã làm

Đỗ Hiếu: *Đầu tiên xin được hỏi ông Đoàn Việt Trung từ Úc Châu đến. Ông là Tổng thư ký Ủy ban Bảo vệ Người Lao động Việt Nam (UBBVLDVN) Xin ông cho biết, hội nghị diễn ra vào hai ngày 28-29/12 tại thủ đô Kuala Lumpur của Malaysia là tiếp nối như thế nào với hội nghị tổ chức tại Warszawa, Ba Lan, cách đây 3 năm?*

Ông Đoàn Việt Trung: Trong thời gian 3 năm vừa qua, chúng tôi đã làm được một số việc. Hội nghị kỳ này là với mục đích cho những

lớn nhất của nước Úc là Đài Truyền hình số 7.

Ngay sau khi chuyện đó xảy ra, khoảng hai mươi ngàn công nhân đã được cải thiện điều kiện làm việc, tức là họ đã lấy lại được hộ chiếu, và được trả lại số tiền khoảng hai, ba ngàn Mỹ kim mà họ đã phải trao cho các công ty xuất khẩu lao động.

Thí dụ thứ nhì liên hệ đến chính sách của nhà nước CSVN. Năm ngoái đình công tại Long An, ở nhà máy Chin Lou, chủ nhân công ty đã phối hợp với công an tại địa phương để bắt và tra hỏi những người công nhân tổ chức cuộc đình công, rồi sau đó thì đuổi họ. Chúng tôi đã tố cáo vấn đề này lên báo chí của 10 nước Âu Châu. Và sau khi việc này được đưa lên, thì công ty Nike phải chịu áp lực của công ty lớn ở Âu Châu mà đầu tư vô mua cổ phần trong công ty Nike này.

Một việc thứ ba cũng liên hệ đến chính sách của nhà nước CSVN. Họ

muốn tước quyền của người lao động, không cho quyền được thành lập công đoàn. Về việc đó thì chúng tôi có làm ra một tờ báo gọi là **tờ Bảo Vệ Lao Động** để nói lên những quyền như là quyền của người lao động đáng lẽ được tự do lập công đoàn của mình mà không ở dưới quyền điều khiển của nhà nước. Anh em ở trong nước 3 năm vừa qua **đã phân phối được chừng hai mươi ngàn tờ báo đó khắp mọi tỉnh ở Việt Nam.**

Công việc thứ tư mà chúng tôi đã làm trong mấy năm qua, đó là những anh em ở trong nước cũng **đã đến nhiều công ty, nhiều xưởng máy để liên lạc với công nhân và tìm hiểu về điều kiện làm việc.** Và những người nào tổ chức đình công mà bị mất việc thì chúng tôi giúp đỡ họ.

Những vấn đề cần quan tâm

Đỗ Hiếu: *Câu hỏi thứ hai xin được đặt ra với chị Ca Dao, đại diện UBBVLDVN tại Pháp, từ Paris qua. Chị có thể cho biết mức độ quan tâm của đồng bào người Việt ở Châu Âu cũng như các chính phủ Liên Âu về vấn đề người lao động Việt Nam, nhất là đối với tình hình ở các quốc gia Đông Âu cũng như các lao động Việt Nam nhập cảnh bất hợp pháp sang Pháp mới đây?*

Cô Ca Dao: Về sự quan tâm của cộng đồng người Việt ở Âu châu cũng như của các chính phủ Liên Âu đối với người Việt lao động tại Malaysia hay tại các nước Á châu khác, tôi nghĩ là chưa được đúng mức. Lý do thứ nhất là những người Việt lao động tại các nước Á châu quá xa với cộng đồng Liên Âu, cho nên họ không được quan tâm đúng mức. Lý do thứ hai là lý do chủ quan, chúng tôi chưa khuấy động được đúng lúc tầm quan trọng của những người Việt lao động này.

Vấn đề thứ hai là sự quan tâm của chính phủ Liên Âu đối với những người lao động tại các nước Đông Âu. Sự quan tâm đó chưa được đúng mức, bởi vì họ nghĩ rằng những vấn đề của người lao động ở Đông Âu là những vấn đề nội tại của chính quyền bản xứ, nên họ không xen vào.

Còn một vấn đề nữa là những người lao động ở Miền Bắc nước

Pháp. Thực ra, mục đích của những người này không phải là tìm việc làm ở Pháp, mà mục tiêu cuối cùng của họ là ở Anh Quốc. Họ dùng Pháp như một cái bàn đạp để qua nước Anh. Những người này đa số là người Việt Nam, họ đến từ mọi nơi trên thế giới.

Có những người dùng máy bay để qua Nga, sau đó họ dùng đường xe lửa để đi tới các nước Đông Âu, và bằng các phương tiện khác như xe lửa, xe ca hay taxi để đến nước Pháp. Từ đó, họ được những người mỗi giới đem đến miền Bắc nước Pháp, ở vùng Calais.

Ở đó họ sống trong những điều kiện rất khắc nghiệt, nhất là vào mùa đông. Họ cũng được cha Phạm Xuân Đào hoặc những người Pháp ở tại nơi đó giúp đỡ trong thời gian họ tạm trú, và họ dùng những phương tiện như là trốn trong những xe chở hàng từ bên Pháp qua bên Anh để mà vượt biên qua đến nước Anh. Có những trường hợp xảy ra, chẳng hạn như trong khi họ tìm cách nhảy lên những xe hàng đó thì có người đã bị rớt xuống và chết.

Những người đồng hương đã tìm cách chôn những người đó và tìm cách giúp đỡ gia đình họ, thông báo cho gia đình họ ở Việt Nam biết. Và khi qua đến nước Anh thì tình trạng của họ cũng không khá hơn gì, bởi vì đó là những thành phần nhập cư bất hợp pháp, nên họ không có công ăn việc làm, và đa số họ rơi vào vòng trống cần sa.

Hiện tình công nhân VN

Đỗ Hiếu: *Chúng tôi xin được hỏi ông Nguyễn Đình Hùng, là viên chức Công đoàn Ngành May mặc Úc châu. Thưa ông, có thể hội nghị kỳ này của UBBVLDVN tổ chức ở Malaysia vào những ngày cuối năm 2009 là vì tình hình người lao động xuất khẩu VN ở xứ này chẳng, nhất là sau cuộc điều tra của Đài TH số 7 của Úc cách đây khoảng hơn một năm?*

Ông Nguyễn Đình Hùng: Trong đại hội đầu tiên tại Warsaw ở Ba Lan của UBBVLDVN, tôi được hân hạnh đại diện Công đoàn May mặc và Công đoàn Vận tải tại Úc đến tham dự. Lần này tôi cũng được tiếp tục đến tham dự đại hội kỳ hai.

Trong hơn 3 năm qua, chúng tôi phối hợp và yểm trợ UBBVLD vì mục đích của UBBVLD động rất là chính đáng. Nhất là những giai cấp công nhân, những công nhân lao động tại Việt Nam, cho đến ngày hôm nay, vẫn chưa có hệ thống công đoàn độc lập như các nước dân chủ tự do trên thế giới, không có sự bảo vệ về luật pháp.

Điểm thứ hai là UBBVLDVN cũng quan tâm đến vấn đề xuất khẩu người lao động đến các nước trên thế giới, nhất là tại Malaysia. Tháng 8 năm ngoái, chúng tôi được chung tay với UBBVLD làm công tác phối hợp với Đài Truyền hình số 7 tại Úc và đưa lại một thành quả rất là khích lệ.

Điều đó làm cho những công nhân cảm thấy rằng đã đến lúc cần **phải có những công đoàn tự do, công đoàn độc lập tại Việt Nam và do chính công nhân lãnh đạo và bảo vệ cho chính họ.**

Đỗ Hiếu: *Câu hỏi cuối cùng xin được dành cho GS Nguyễn Ngọc Bích, là Chủ tịch Ủy hội Toàn quốc Người Việt tại Hoa Kỳ. Thưa ông, là Phó Chủ tịch UBBVLDVN, xin ông cho biết tập thể công nhân đang trông chờ gì và hội nghị kỳ hai của UBBVLDVN diễn ra ở thủ đô Kuala Lumpur này?*

GS Nguyễn Ngọc Bích: Thật sự kỳ này chúng tôi sang Malaysia vì có khá nhiều vấn đề trên một trăm nghìn người lao động xuất khẩu từ VN qua. Chúng tôi đến tại chỗ nghiên cứu để cùng lúc đánh động lương tâm thế giới tới những vấn đề của người lao động bị chèn ép, bị thiếu sự bảo vệ cần thiết trong luật pháp, cũng như về y tế và nhiều vấn đề khác nữa. Do đó, mục đích chính mà chúng tôi tới đây, là mong sao cho thế giới chú ý nhiều hơn và lên tiếng để làm sao cho những người lao động xuất khẩu được cải thiện và có một cuộc sống đảm bảo hơn. Đó là mong ước của chúng tôi khi đến đây kỳ này.

Công nhân Việt Nam ở Malaysia

Đỗ Hiếu, 29-12-2009

Trong các buổi phát thanh trước Ban Việt ngữ đài Á châu Tự do

chúng tôi đã gửi đến quý vị những tin tức, phóng sự, hình ảnh nói lên hoàn cảnh khó khăn, đôi khi đi đến chỗ tuyệt vọng, không lối thoát của giới lao động Việt Nam ra nước ngoài kiếm sống.

Bao nhiêu người bị lường gạt của cải, bóc lột công sức, cuối cùng thì tiền mất tật mang, tán gia bại sản, và cũng đã có rất nhiều trường hợp mất mạng hay tật nguyền. Mời quý vị theo dõi câu chuyện về nguy cơ mà lao động Việt Nam phải chịu đựng, qua cuộc trao đổi với Tiến sĩ Nguyễn Đình Thắng, Giám đốc điều hành Ủy ban Cứu người Vượt biển (BPSOS), đang công tác tại Đông Nam Á.

Hiện tượng nô lệ mới

Đỗ Hiếu : *Xin ông cho Đài chúng tôi biết về tình trạng của người lao động Việt Nam tại Malaysia, hiện nay có chừng bao nhiêu người đang có mặt và làm việc nơi đây, thưa ông?*

TS Nguyễn Đình Thắng : Hiện nay chúng tôi ước lượng khoảng **80 ngàn tới 100 ngàn công nhân Việt Nam đang lao động tại Malaysia**. Đó là nơi tập trung đông đảo công nhân Việt Nam nhất ở trong tất cả các quốc gia mà có nhận người Việt đi lao động. Vào thời cao điểm của vấn đề lao động ở Malaysia thì chúng tôi ước lượng khoảng 100 đến 110 ngàn công nhân, tuy nhiên do nền kinh tế suy thoái hiện nay mà nhiều công nhân bị nghỉ việc cũng như nhiều hãng xưởng tại Malaysia không nhận thêm công nhân từ Việt Nam, do đó tôi ước lượng khoảng từ 80 ngàn đến 100 ngàn.

Nhưng trở ngại mà họ đang phải đối đầu, thứ nhất là **hoàn toàn không có sự bảo vệ về vấn đề quyền lợi của công nhân** khi mà họ gặp những trở ngại do chủ nhân gây ra như không tôn trọng hợp đồng hoặc là bóc lột sức lao động của họ như không trả tiền lương, hoặc gặp nhiều trở ngại khác trong vấn đề lao động, thì họ không biết nơi nào để cầu cứu.

Họ liên lạc với Toà Đại Sứ Việt Nam ở tại Kuala Lumpur thì phần lớn không nhận được sự trợ giúp. Thứ hai, khi họ liên lạc về Việt

Nam để kêu gọi các công ty môi giới đã đưa họ sang Malaysia thì **các công ty môi giới này phần lớn là phải tay và không nhận trách nhiệm**.

Đỗ Hiếu : *Chúng tôi nghe nói là có xảy ra tình trạng buôn người ở Malaysia, vậy người lao động Việt Nam có gặp những trở ngại hay nguy cơ gì không ?*

TS Nguyễn Đình Thắng : Rất nhiều, bởi vì thứ nhất ở tại Malaysia thì luật lệ Malaysia thường là bênh vực cho chủ nhân và rất là không để ý đến, không quan tâm đến những người gọi là "khách thợ" tức là họ đến làm việc tại Malaysia từ một quốc gia khác. Thứ hai, ngay tại Việt Nam thì luật lệ Việt Nam cũng không bảo vệ cho những công nhân - công dân của mình khi được xuất khẩu lao động sang các quốc gia khác. Chính vì vấn đề đó, sự thiếu sót về sự bảo vệ pháp lý ở cả hai quốc gia, quốc gia gốc cũng như quốc gia tiếp nhận là Malaysia, do đó **rất nhiều công nhân Việt Nam đã bị bóc lột một cách thậm tệ đến mức độ có thể xem như là trong tình trạng gọi là nô lệ thời đại mới, như vậy được xem là bị buôn người**.

Chúng tôi lấy một ví dụ điển hình ở tại **vùng Penang** mà thôi. Tỉnh Penang, nơi đó có khoảng **7 ngàn công nhân Việt Nam** ở toàn tỉnh Penang, cho tới hiện nay chúng tôi đã can thiệp cho khoảng gần 3 ngàn rồi, có nghĩa là khoảng **40% đã là nạn nhân của sự buôn người**. Gần như tuần nào văn phòng của chúng tôi đều có nhận thêm một vài cú điện thoại cầu cứu và cái đó cho thấy rằng có lẽ cái tỷ lệ những công nhân Việt bị rơi vào thảm cảnh buôn người rất là cao ở tại Malaysia.

Can thiệp và trợ giúp của Boat People SOS

Đỗ Hiếu : *Thưa ông, Ủy ban Cứu người Vượt biển đã làm được những điều gì và có thêm dự tính gì khác trong tương lai hầu giúp đỡ người lao động Việt Nam đang gặp khó khăn không?*

TS Nguyễn Đình Thắng : Bắt đầu cuối năm 2005 chúng tôi đã quan tâm đến vấn đề tình trạng

buôn người mà rất nhiều công nhân Việt Nam là nạn nhân. Chúng tôi đã sang Malaysia rất nhiều lần để nghiên cứu, để tiếp xúc với các tổ chức dân sự, với toà đại sứ Hoa Kỳ, với một số toà đại sứ khác ở Kuala Lumpur.

Và đầu năm 2008 chúng tôi đã phối hợp với một số tổ chức khác ở ngoại quốc cũng như ngay tại bản địa Malaysia để lập ra **Văn phòng Hỗ trợ Công nhân Việt Nam** trên toàn quốc Malaysia, và từ đó đến nay văn phòng này đã can thiệp cho khoảng trên 40 vụ lớn nhỏ khác nhau, tổng cộng là trên 3 ngàn công nhân đã được can thiệp, giải cứu và hỗ trợ.

Công việc kế tiếp chúng tôi dự trù là phát triển các nỗ lực mà đã rất thành công ở tại Penang ra toàn quốc Malaysia; chính vì lý do đó mà cách đây một tháng chúng tôi đã **mở thêm một văn phòng ở tại Kuala Lumpur và có tuyên một luật sư người Malaysia để làm người quản trị chương trình chống buôn người trên toàn quốc Malaysia**. Tôi cũng sang Malaysia để tiếp xúc với Chính phủ Malaysia, tiếp xúc với các tổ chức Liên Hiệp Quốc và những tổ chức dân sự ở Malaysia để mở rộng tầm hoạt động, bởi vì có tổng cộng 80 ngàn đến 100 ngàn công nhân, rất nhiều người Việt ở khắp mọi nơi trên lãnh thổ Malaysia đang cần sự trợ giúp

Đỗ Hiếu : *Đài Á châu Tự do chúng tôi xin cảm ơn TS Nguyễn Đình Thắng, Giám Đốc điều hành Ủy ban Cứu người Vượt biển đã dành cho chúng tôi cuộc trao đổi hôm nay.*

TS Nguyễn Đình Thắng : Chúng tôi rất chân thành cảm ơn Đài Á châu Tự do đã cho chúng tôi cơ hội để trình bày về một thảm cảnh mà càng ngày càng đông những người Việt đi lao động nước ngoài đang phải đối phó một mình, đó là tình trạng buôn bán lao động đang rất phổ cập không những ở Malaysia mà còn ở nhiều nơi khác trên thế giới.

